Wason
DS 531
D 642+

ĐỜI

19

so tatnien

tuần báo đối lập của ta không cộng sản

chủ trương biên tập chu tử và nhóm SỐNG

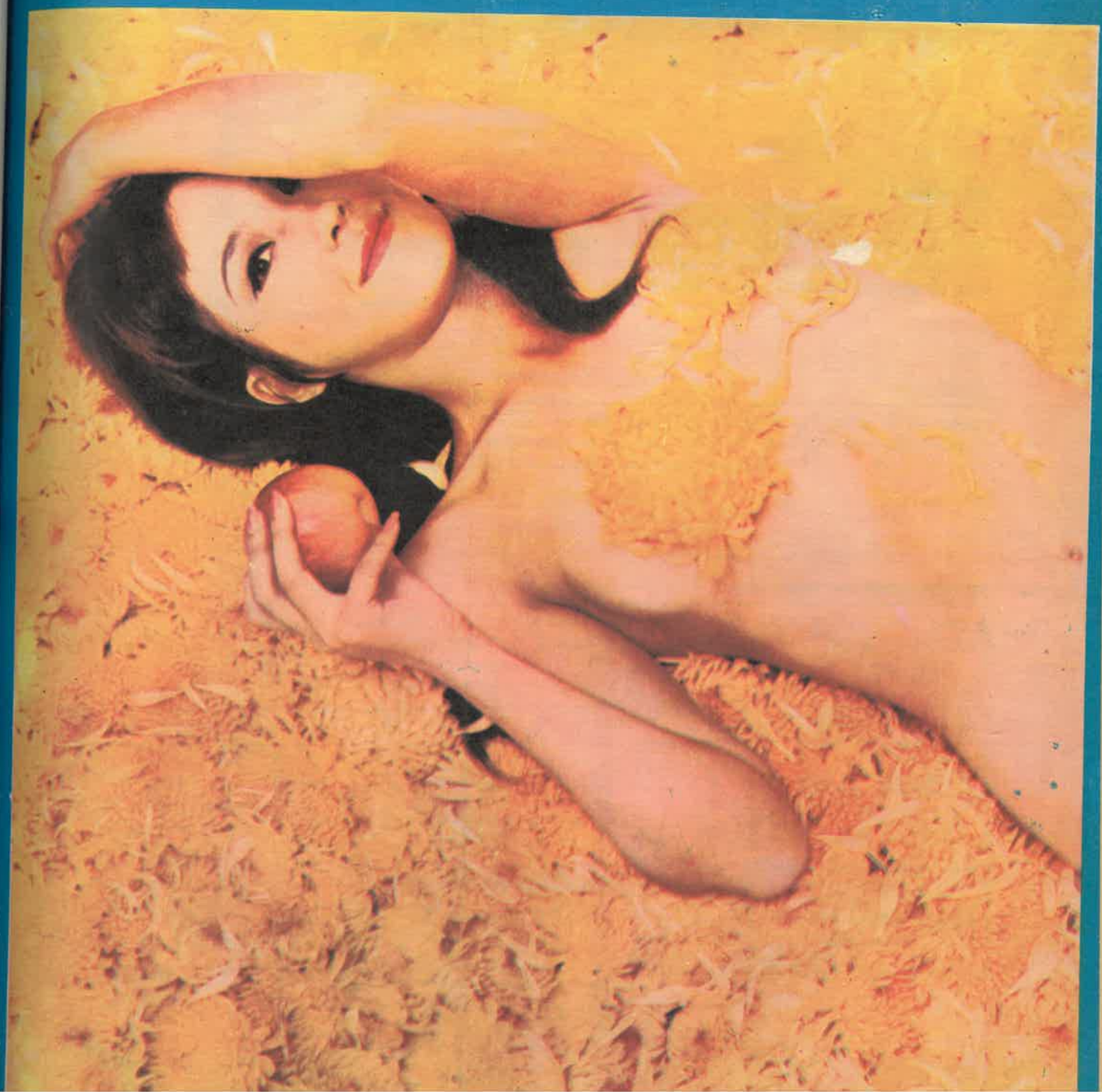

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỐI LẬP CỰC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

19

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1 CHỦ ĐỀ : NHIỆT LIỆT CỔ ĐỘNG ĂN TẾT KIỆM ƯỚC

● NHIỆT LIỆT CỔ ĐỘNG ÁN TẾT KIỆM ƯỚC : đời ● SÔ CÔ LA VUI : têđè

2 CHÍNH TRỊ

● BAO GIỜ THÌ NGƯỜI VIỆT NAM ĐƯỢC ĂN MỘT CÁI TẾT YÊN VUI : của nguyễnhữuđòug ● ĐẠO VÀ ĐỜI : của nguyễnduyhinh ● LỜI DI CHÚC : của học giả Nguyễnđứcquỳnh ● MỘT GIẢI PHÁP DANH DỰ VÀ THIẾT THỰC CHO BAI TOÁN VIỆT NAM : (tướng Lansdale đề nghị — hytrác trình bày.

3 VĂN NGHỆ

● TÌNH ĐỜI truyện dài của nguyễnthuylong ● CHUYỆN CUỐI NĂM : tạp bút của nguyênchâu ● MÙA XUÂN BÁN Ở CHỢ : của đỗquítoàn. ● VƯỢT SÔNG truyện ngắn của NguyễnthịThụyVũ,

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● TRUYỆN ĐỜI ● TIỂN SƯ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● TRANG PHỤ NỮ. ● TRANG THƠ ● NGƯỢC ĐỜI

ĐỜI ● NĂM THỨ NHẤT ● SỐ 19 ● TUẦN LỄ TỪ 22-01-1970 ĐẾN 29-01-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323
▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập
CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hồi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bài gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đời

NHIỆT LIỆT CỔ ĐỘNG ĂN TẾT KIỆM ƯỚC

Nhà văn Lâm ngữ Đường viết một câu lý thú ! « Loài người có thể tự giải thoát ra khỏi nhiều mối sợ : Sợ chết, sợ bệnh tật, sợ ma quỉ, sợ thần thánh. Nhưng không bao giờ chúng ta thoát khỏi một mối sợ là ông hàng xóm ».

Ông hàng xóm, hay bà hàng xóm, luôn luôn là một vị giám sát viên của đời sống chúng ta, luôn luôn đóng vai một vị Cảnh sát điều tra, một vị quan tòa phê phán, một nhà báo làm phóng sự bới móc đời tư đời công của ta để loan truyền cho thiên hạ biết. Đó là lý do của mối sợ ông hàng xóm.

Mối sợ hãi ông bà hàng xóm làm cho chúng ta không bao giờ độc lập được. Chúng ta sẽ phải chạy trốn những lời phê phán lạnh lùng hay riễu cợt của ông bà hàng xóm. Chúng ta phải hùa theo thị hiếu của ông bà hàng xóm.

Ông hàng xóm sắm một chậu mai, thì nhà ta tất cũng nên có một chậu mai, thêm một chậu cúc. Ông hàng xóm mua một chai rượu Tây, thì chắc nhà ta nên có ít nhất một chai rượu Mỹ. Bà hàng xóm mới may cái áo hàng Nhật Bổn không lẽ ta lại thiếu. Thế tất cả rồi chúng ta cùng thi đua sợ hãi ông hàng xóm, thi đua chạy theo ông hàng xóm và trở thành nô lệ của ông hàng xóm.

Trong dịp ăn tết này, cái thảm cảnh nô lệ đó lại càng hiện ra rõ ràng. Người ta đổ xô nhau đi sắm tết, người ta đổ xô nhau đi vứt tiền vào kết sắt của Ba Tàu, Chà Và, Nhật Bổn, Tây trắng Tây đen và Pi Ếch Mỹ, chỉ vì sợ rằng trong những ngày tết « các ông hàng xóm » sẽ tới nhà mình và phê phán mình qua các sản phẩm, kẹo bánh, trà rượu hoa hoét v.v...

Người ta lại hấp tấp nóng nảy chạy đuổi nhau vòng quanh Saigon, Chợ Lớn, Gia Định để vứt một tấm danh thiếp với hàng chữ « Cung Chúc Tân Xuân ». Cũng vì sợ « các ông hàng xóm » sẽ tới nhà mình làm y như vậy, mình không bắt chước thì không phải là người.

Nếu tánh bắt chước là đặc tánh của loài khỉ thì quả thật loài người chúng ta có họ hàng bà con xa gần với khỉ thật !

Bởi vậy Tuần Báo Đời nhất định cổ động cho quí vị độc giả và toàn thể đồng bào ăn một cái tết Kiệm Ước. Trước là để cho mình giữ được phẩm cách độc lập không giống khỉ ? Sau là để đóng góp và bảo vệ nền kinh tế quốc gia,

Một cái nhìn Văn Hóa xã hội

Một trong những nhu cầu lớn của người ta là nhu cầu hội hè đình đám. Từ một bộ lạc bán khai ở rừng rậm Úc Châu tới một đô thị tối tân như Nữu Ước, từ những nước CS tới các nước tư bản, ở đâu dân chúng cũng có cái nhu cầu hội hè đình đám. Nhà nước nào cũng phải tạo ra những ngày Quốc Khánh, ngày kỷ niệm để dân vui chơi. Tôn giáo nào cũng phải ấn định những ngày lễ lạc, ngày nghỉ ngơi và dần dần thế tục hóa các cuộc lễ linh thiêng thành những ngày hội ồn ào náo nhiệt.

Ở nước ta, cũng như các nước Á Đông khác tôn giáo không hay xen vào chánh trị, cho nên những ngày lễ, tết của ta phần lớn không có nguồn gốc tôn giáo, mà chỉ là một phong tục của nhân dân. Tết Nguyên Đán là một cái tục lệ từ lâu đời, bắt nguồn từ một tập quán của nhà nông : Sau vụ gặt hái cuối năm, người ta nghỉ ngơi và du hí, để tự thưởng công một năm khó nhọc, và cũng để mừng một thời tiết ấm áp trở lại sau những tháng mùa đông lạnh giá, mừng cây cỏ hồi sinh sau những ngày khô héo quắt queo.

Đây là một tục lệ rất hay. Nó phát xuất tự lòng ham muốn tự nhiên của con người. Nó dựa vào lịch trình biến chuyển tự nhiên của vũ trụ, của đất trời và cây cỏ.

Nhưng cũng như bao nhiêu tục lệ khác, tục ăn tết càng ngày càng mất dần ý nghĩa của nó, càng ngày càng quá vụ vào hình thức, càng ngày càng bớt làm thỏa mãn cho những khao khát của con người, mà ngược lại, làm cho con người bị câu thúc, trói buộc, làm khổ chúng ta hơn là làm cho chúng ta sung sướng.

Chính vì vậy mà chúng ta phải định lại giá trị của tục lệ ăn tết, cũng như sẽ phải định lại giá trị của các sinh hoạt văn hóa cổ truyền khác. Định lại giá trị, trở về nguồn gốc nguyên thuần của tục lệ, để suy ra một hình thức mới hợp với hoàn cảnh lịch sử và hoàn cảnh xã hội.

Thói quen ăn Tết bắt đầu từ lúc dân ta còn sống ở làng mạc, trong một nền kinh tế nông nghiệp. Ngày tết là ngày rảnh rỗi, người ta có thể kéo dài các trò vui, các hội hè đình đám cả tháng trời. (tháng giêng là tháng ăn chơi).

Nhưng bây giờ dân số các đô thị đã tăng lên vùn vụt. Dân đô thị không sống bằng nghề nông. không làm việc theo mùa nữa. Tháng giêng, tháng hai hay tháng bảy thì chợ vẫn phải họp, nhà máy vẫn làm việc, công sở vẫn làm việc, công sở vẫn đầy giấy tờ. Không ai có thì giờ để « ăn chơi » cả tháng giêng.

Không có đủ thì giờ, vậy đừng làm mất thêm thì giờ bằng những cuộc thăm viếng xã giao lòng thòng phiền toái nữa.

Mặt khác chiến tranh vẫn còn ngập khắp nơi. Những xác chết vẫn còn nóng hổi trên khắp mặt trận. Những người cầm súng mất vẫn canh chừng lòng vẫn phập phồng lo sợ. Không có gì bất nhân bằng một cái tết rình rang bên cạnh những tang tóc và lo sợ đó.

Vậy đứng trên quan điểm văn hóa, thì ngày tết đã không còn ý nghĩa nguyên thủy của nó. Chúng ta chỉ nên giữ lại một ý nghĩa là ngày xum họp với gia đình, ngày cúng ông bà, tổ tiên, ngày mừng tuổi cho trẻ nhỏ. Đứng trên quan điểm Xã hội thì ngày tết không thể làm cho rình rang, đầy đủ các tục lệ như cũ nữa, vừa phí thì giờ vừa nghịch với hoàn cảnh đất nước.

Xét về mặt kinh tế, ta lại càng thấy nên tổ chức một cái tết Kiệm Ước.

Một cái nhìn Kinh tế

Nhìn về mặt kinh tế thì tết là một mùa tiêu thụ. Tất cả các sản phẩm và dịch vụ đều gia tăng, Đáng lẽ ra mùa tiêu thụ này phải thúc đẩy cho nền kinh tế quốc gia phồn thịnh hơn lên, khiến cho các cơ sở kinh tế cung cấp các sản phẩm, cung cấp các dịch vụ đều hoạt động náo nhiệt hơn hầu cung cấp cho giới tiêu thụ vào mùa này.

Nhưng hoàn cảnh nước ta thì lại khác. Vì hầu hết các sản phẩm chúng ta tiêu thụ lại là hàng ngoại hóa, hoặc hàng nội hóa do người ngoại quốc biến chế, thâu lợi.

Chúng ta đang sống trong một tình trạng kinh tế bấp bênh, tiêu sai nhiều và kiếm ra ít.

Hầu hết sản lượng quốc gia đều được dùng vào mục đích tiêu thụ. Từ năm 1966 đến 1968, tổng số tiêu thụ lên tới 98,7 phần trăm sản lượng quốc gia trong đó 78,6 phần do tư nhân và 20,1 phần do chánh phủ. Điều đó cũng giống như một gia đình kiếm được 1000 đồng mà đem ăn tiêu hết 987 đồng, chỉ dư có 13 đồng để tiết kiệm, để làm ăn sinh lời !

Sở dĩ ta tiêu sài hoang phí được như vậy cũng là nhờ hiện chúng ta một mặt vẫn ngửa tay xin viện trợ, một số người « trong nhà » đi làm thuê mướn cung cấp dịch vụ cho người Mỹ, mang một số thâu về cho « quỹ gia đình ». Số thâu đó, trong năm 1968 lên tới 450 triệu Mỹ Kim cho cả nước, nghĩa là 90olo tổng số thâu trong năm, so với 10olo thâu nhờ các hàng xuất cảng khác. Nếu mai mốt chiến tranh tàn dần, những số thâu nhờ sự có mặt của lính Mỹ ở VN giảm đi, thì tình trạng thật nguy ngập.

Số thâu đã ít ỏi, chênh vênh, mà số tiền chi ra thì lại thật phung phí, không nhắm vào việc để dành vốn làm ăn cho tương lai, mà chỉ nhằm thỏa mãn những nhu cầu tiêu thụ tức thì.

Khuynh hướng tiêu thụ của dân ta mấy năm nay là làm ít và ăn nhiều. Thử so sánh giữa nước ta và Thái Lan, Đại Hàn (không giám sánh với Đài Loan đã tiến bộ nhiều) thì ta thấy :

Năm 1957 Thái Lan đã tiết kiệm để đầu tư tới mức 23 phần trăm sản lượng quốc gia.

Năm 1966 Đại Hàn đã tiết kiệm để đầu tư được tới 20, 9 phần trăm sản lượng quốc gia.

Còn Việt Nam năm 1968 chỉ đầu tư 9,1 phần trăm sản lượng quốc gia.

Một vài con số giản lược trên đây đủ cho thấy tình trạng làm ít, ăn nhiều của dân ta. Vì vậy tương lai quả thật rất đen tối nếu chúng ta cứ cái đà phung phí này, không chịu tiết kiệm để đầu tư, sản xuất hầu bảo đảm tương lai.

Việc ấn định một chính sách tiết kiệm, sung dụng được số tiết kiệm đó vào việc đầu tư để gia tăng sản xuất, đó là việc của các cơ quan đầu não quốc gia với kế hoạch kinh tế và tài chánh lâu dài, tổng quát.

Đứng ở cương vị quần chúng và báo chí đại diện quần chúng, chúng tôi cổ động cho một lối sống khắc khổ. Bắt đầu là việc cổ động cho những đám cưới Kiệm Ước. Bây giờ là việc ăn một cái tết Kiệm Ước. Ăn tết Kiệm Ước vừa để xây dựng cho nền kinh tế quốc gia, vừa bảo vệ quyền lợi kinh tế người Việt trong nước VN để khỏi cho Ba Tàu và Pháp Kiều, Ấn Kiều bóc lột.

Về tắm Ao ta

Quý vị thử ngó vô ngân sách chi tiêu vào dịp tết của gia đình mình.

Quí vị tính thử có bao nhiêu đồng bạc đã được quí vị trả cho các chủ nhân ông ngoại quốc và ngoại kiều.

(Xem tiếp trang 45)

Sau số Tất Niên này, báo ĐỜI nghỉ Tết.

Số Tân Xuân sẽ ra mắt nhằm ngày Thứ Năm 19-2-1970 tức 14 tháng Giêng Âm Lịch với Chủ Đề HY VỌNG

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

nói chuyện với đầu gối

KHA TRẤN ÁC

Tâm sự tất niên

Tất niên là giờ phút tính sổ. Trước hết tính sổ báo Đời. Báo Đời thế là đã sống được 20 số. Đối với Kha Trấn Ác và nhóm Sống mần báo nào thì báo đó chết không kịp ngáp, báo Đời sống được tới số 20, quả là một thành tích đáng tuyên dương ! Sở dĩ sống dai tới số 20 là vì anh em báo Đời đã tự bảo nhau phải hết sức dè dặt, thận trọng, «nín» viết nhiều lắm, Do đó. có bạn đọc than phiền rằng báo Đời tự nhận là «báo cực tả đối lập» mà chưa thực sự cực tả chưa thực sự đối lập. Lời phiền trách này quả là đúng. Anh em báo Đời trong thời gian qua, đã cố gắng chứng tỏ sự ngoan ngoãn hiền lành của mình để mở đường tái sinh cho báo Sống. Nhưng bây giờ đã có qui chế báo chí, báo Sống nhất định sẽ tái bản chính quyền không thể ngang xương đóng cửa báo nữa thì anh em cũng hết lý do để dè dặt,.. Sang năm mới, nhất định sẽ «đánh lớn»...

Riêng về cá nhân Đầu Gối, Đầu Gối phải thú nhận rằng trong thời gian qua, Đầu gối là người «nín» viết nhiều nhất. Không phải chỉ vì sợ báo bị đóng cửa mà còn vì nhiều lý do khác. Nhất là chán nản, mệt mỏi. Đầu Gối thấy trong cuộc đời ngang trái của mình đã tích lũy rất nhiều nghiệp chướng, rất nhiều ngộ nhận, càng viết thì càng gây thêm ngộ nhận, không ích lợi gì. Hòm nọ, anh Hà thượng Nhân nói với Đầu Gối.

— Tôi chưa thấy ai bị nhiều ngộ nhận như anh, Ngộ nhận nhớn, ngộ nhận nhỏ. Cái huyền thoại anh hút thuốc phiện, chẳng hạn. Vừa đây, tôi gặp ông Phạm văn Đồng T. trưởng Bộ cựu chiến binh, và nói chuyện về anh, ông ấy cả quyết rằng anh nghiện, tôi cả quyết rằng không. Ông ấy cười ngất nói rằng : «Tôi là người cùng tỉnh với Chu Tử tôi lạ gì Chu Tử, hấn nghiện lỗ đít mà».

Đầu Gối không biết mặt mũi ông Phạm văn Đồng ra sao, vì chưa diện kiến ông lần nào mặc dầu vẫn nghe nói ông là người «đồng hương». Nhưng miệng người sang, có gang, có thép một ông cựu tướng lãnh đã cả quyết rằng ông không « lạ » gì Chu Tử. rằng Chu Tử «nghiện lỗ đít» thì nhất định phải là đúng. Nghe anh Hà thượng Nhân kể, tôi cũng cười ngất, nói với anh :

— Cái ông cựu tướng lãnh Đồng không «lạ» gì tôi cũng chưa lạ bằng cách đây mấy năm một bữa nọ tôi ngồi uống nước với một bạn trong một tiệm nọ. Tình cờ chúng tôi ngồi gần hai người lạ hoắc đang nói chuyện về tôi, người thứ nhất bảo tôi không nghiện người thứ hai nổi khùng trả lời : «Tao lạ gì Chu Tử, tao vừa nằm hút với nó tối hôm qua ở tiệm...» Nghe cái giọng chắc nịch như « đinh đóng cột » của người đó tự nhiên tôi thấy vui vui quay sang tự giới thiệu : «Tôi là Chu Tử đây. Hôm qua tôi được hân hạnh nằm hút với ông mà tôi không biết, ông thứ lỗi cho». Nhưng cũng chưa « lạ » bằng chuyện này : Một tối nọ, anh Đinh xuân Cầu cùng Thế Phong rủ tôi tới vũ trường Tự Do. Anh Cầu gọi tên tôi trước mặt cô vũ nữ khiến cô vũ nữ mở to đôi mắt ngạc nhiên hỏi anh Cầu : ông già xí trai này là Chu Tử hả. Thôi đi đừng có đùa dai. Tôi biết Chu Tử quá xá mà, Chu Tử đẹp trai chứ đâu có hom hem như ông này. Chu Tử mê tôi quá xá, tặng tôi tất cả các sách anh viết..» Hỏi ra, mới biết cô vũ nữ có một ông đại úy mê cô lắm, và ông này tự nhận là Chu Tử để chim gái, Nghe cô vũ nữ nói, tôi cười xòa bảo cô :

— Anh Cầu nói rỡn cho vui. Tôi đâu phải là Chu Tử, ông Đại úy của cô mới đích thực là Chu Tử.

Thật là ngao ngán, và cái nghiệp chướng của tôi quả là nặng, nên mới có những người mượn cái tên chó đẻ của tôi để chim gái, ăn lường, ngủ quịt. Lúc này, Đầu Gối viết, tay đã bắt đầu run, viết không nổi. muốn rửa tay gác bút như đã có lời rao với các bạn, nhưng nghĩ đi nghĩ lại biết rằng mình không thể rửa tay gác bút được và còn phải tiếp tục viết. Không những tiếp tục viết mà còn phải tục bản báo Sống, trước khi mình lăn quay đơ ra chết. Nhưng Đầu Gối sẽ vận nâu sồng làm tu sĩ như anh Nguyễn duy Hinh, sẽ sám hối bằng cách không những không chửi ai, mà sẽ «khen cả nước» như Nguyên Sa khen cả nước bắt đầu từ con chó đến con má. Vậy bắt đầu từ năm Canh Tuất nếu Đầu Gối có đi tu ăn chay vận nâu sồng thì xin đừng ai chửi là đạo đức giả. Chán quá rồi, thử đi tu một phen xem có tìm thấy cực lạc không.

Không có xạo

Các bạn đã đọc giai Phẩm Xuân Đời của tuần báo Đời chưa. Vì chủ đề của giai phẩm Xuân Đời là «ngợi ca tình yêu» nên trong xuân Đời có một cuộc thi «yêu» như sau :

Trong Xuân Đời có bức vẽ « Yêu » Tòa soạn mời các bạn tham dự cuộc thi giải thích bức vẽ vĩ đại về « Yêu » này. Bài giải thích nào hay nhất, độc đáo nhất sẽ trúng giải « Yêu ». Giải thưởng gồm có :

1) Bạn nào trúng giải sẽ được « lĩnh » một cái hôn của bất cứ giai nhân nào mà bạn thầm yêu trộm nhớ, Chẳng hạn, bạn thích hôn Kim Cương, hoặc Thẩm thúy Hằng, hoặc Lệ Thu, Khánh ly, hoặc bất cứ giai nhân nào, bạn cứ cho tòa soạn biết tên tuổi giai nhân đó, tòa soạn sẽ lãnh sứ mệnh điều đình để người đẹp sẵn sàng tặng bạn một cái hôn.

2) Tất cả các tác phẩm đã in của anh em nhóm Đời, nhóm Sống. mỗi anh em có tác phẩm sẽ tặng bạn trúng giải tất cả các sách của họ đã in.

Vậy mời bạn coi kỹ bức vẽ « Yêu » và giải thích làm sao cho thật sát với ý của tác giả bức vẽ.

Một số bạn, đọc thể lệ cuộc thi. đã tỏ ý hoài nghi cho rằng cuộc thi có vẻ «xạo». Xạo như cuộc thi «người ở có nhà» mà báo Đời đã rao, nhưng đợi mãi vẫn chưa thấy tuyên bố các giải thưởng của cuộc thi người «ở có nhà». Xạo là vì báo Đời làm sao có thể điều đình, thương thuyết với bất cứ giai nhân nào. Nhỡ họ không chịu «hôn» thì sao ?

Xin trả lời :

— Cuộc thi « Người ở có nhà » không xạo đâu. Sở dĩ chậm tuyên bố các giải thưởng vì báo Đời lúc này nghèo còn phải đi xin giải thưởng, Hiện đã xin được khá nhiều giải thưởng. Sau tết báo Đời sẽ tuyên bố các giải thưởng

— Về cuộc thi giải thích bức vẽ «yêu» anh em báo Đời cam kết là sẽ điều đình được. Có điều đình được với bất cứ giai nhân nào mời là tài tình chứ, Vậy các bạn cứ yên tâm tham dự cuộc thi.

Giặt bằng tay

Lúc này, nhiều nhật báo ra mắt bạn đọc, mỗi bạn đồng nghiệp đều mời người mỗi vẻ, mười phân vẹn mười» Đầu Gối xin lần lượt giới thiệu các qui đồng nghiệp với bạn đọc. Đầu tiên là bạn đồng nghiệp Quảng Đức do Thượng Tọa Thích đức Nghiệp làm chủ nhiệm. Trong Quảng Đức số đề ngày 22-1-1970 mục «Chuồng Dế» bạn Nhất Đế dọa rằng số báo Quảng Đức tất niên sẽ kể 1001 chuyện chó và đề đưa cay. bạn đồng nghiệp kể một chuyện «chó» nguyên văn như sau :

1001 chuyện chó !

«Hai vợ chồng cưới nhau cũng ngót chục năm nay, con cháu cũng được 5, 7 đứa, nhưng có lẽ vì ảnh hưởng của mùa Xuân nên trong buổi trưa «thanh nhàn» ông đã có những hành động rất xuân tình, và những lời nói lẳng lơ thích hợp cho một cặp vợ chồng son.

Vì sự hiện diện của lũ con, nên bà hơi ngượng đã gắt khẽ ông : «Từ nay anh không nên làm thế nữa ! Con nó cười cho, nếu có muốn... gì thì anh cứ bảo em là anh muốn xài cái máy giặt của em là em sẽ hiểu».

Phần thì cụt hứng, phần thì hơi cáu, chàng trở dậy, mặc quần áo đi làm.

Cơm nước xong trời vừa tối, có lẽ đã hối hận vì quá «cứng rắn» với chồng nên nàng đã thỏ thẻ« bây giờ con nó ngủ rồi anh có muốn xài máy giặt của em không?»

Có lẽ hãy còn tức vì cuộc «mất hứng» ban trưa, chàng cố lấy một bộ mặt tươi cười trả lời.

« Cám ơn em nhiều, nhưng hôm nay vì đồ giặc ít nên anh đã giặt bằng tay hồi trưa rồi».

Đó là 1 trong số 1001 chuyện chó của Quảng Đức Tất niên.

Câu chuyện «chó» trên đây, nếu đăng tải trên 1 tờ báo thường, thì không có gì là lạ, nhưng đăng trên một cơ quan ngôn luận do 1 Thượng tọa chủ trương thì kể cũng khá tiến bộ. Đáng khen nhất là ông Nhất Đế đã kể một câu chuyện hợp «gu» các vị tu hành, thường ít có cơ hội sài máy giặt chính cống «lá đa»

NHAN TIN : Những bạn bị cận thị hỏi về địa chỉ Đông y sĩ Nguyễn ngọc Tinh. Địa chỉ ông Tinh như sau :

441 Lý thái Tổ Cholon

Thơ Đời

TẾT KIỆM ƯỚC

Lạ quái gì đâu tết với Xuân
Tết Xuân, Xuân tết chán vô ngần !
Bày trò kẹo mứt ăn đau bụng !
Xắm sửa : xoay tiền cực tấm thân !

Mặc ai khoái tết, khoái xuân sang
Riêng tớ từ lâu vẫn sống soàng !
Vui thú văn chương đời giản tiện
Lấy đâu phí phạm, lấy đâu hoang !

Chẳng cần pháo nổ, bánh chưng xanh
Tết nhất : rau dưa, mấy củ hành !
Quần áo đóng khung vài bộ cũ
Nho gia tiếng cả nhưng nhà thanh !

Yên phận từ lâu kiếp sống nghèo
Lương tâm yên ổn, hồn trong veo !
Không đua đòi hão, không mơ ước
Liệu sức, cây cao chẳng giám trèo !

Anh lắm tiền ư, anh cứ tiêu
Của ngon vật lạ đớp cho nhiều !
Đớp nhiều đau bụng, đi bơm ruột
Mặt mũi nhăn nhăn giống khỉ tiều,

Anh lắm tiền ư ? Anh cứ mua
Cứ bày, cứ sắm cứ thi đua
Ba Tàu Chợ Lớn giàu thêm mãi
Bốc lột anh hoài, đã nhục chưa ?

Còn tớ ung dung mức sống thường
Ngày ngày hai buổi đứng soi gương
Mừng vui Xuân đến đầu chưa bạc
Còn có thơ cười tung bốn phương !

Chẳng có bà con, khỏi chúc ai
Những điều giả dối đã nhàm tai !
Giàu sang, quan tước phù vân cả.
Sớm mở chiều tan như cánh mai.

Ngượng nghịu làm sao lúc mở mồm
Chúc ông giàu có, bà đông con
Nếu như bất buộc ba ngày tết
Tớ chúc sang năm rặt... chó xồm !

TÚ KẾU

nguyễnhữuđông

bao giờ người VN được ăn một cái Tết yên vui ?

Hai mươi lăm năm nay, mọi gia đình VN thường ăn cái tết trùng với những cái giỗ. Và cái tết năm nay, tết Canh tuất cũng sẽ là cái giỗ hai năm, nghĩa là cái giỗ chưa mãn tang của rất nhiều gia đình của gần trăm ngàn gia đình bên kia, của vài chục ngàn gia đình bên này, của Thượng Viện (giỗ T NS Trần Điền ?), của quân đội (đơn vị nào không có những bạn đồng ngũ hy sinh ?)...

Trong những cái tết đó, không những người VN ăn tết để thương nhớ những người thân yêu chết vì chiến tranh, mà còn phải ăn tết với nỗi lo sợ hồi hộp đến phiên mình bị banh thây xẻ thịt vì chiến tranh có thể bấtthần chụp lên gia đình mình, tử thần có thể giở sổ gọi tên mình, hỏa tiễn Nga và TC có thể rơi trúng vào xóm làng mình, đạn B40, 41, hay đạn súng nhỏ có thể b n vào bàn thờ, vào mâm cơm, vào giường ngủ của mình. Tết năm nay nhiều nhà sẽ không ăn tết được. Những anh em quân đội, cảnh sát, cán bộ sẽ phải cắm trại trăm phần trăm.

Vợ con ở nhà sẽ phải hồi hộp canh từng tiếng động giữa đêm giao thừa và nếu có tiếng súng vọng từ phía đồn trại chồng cha thì dù đồ ăn rất ngon, bánh mứt rất ngon, trà rất đậm cũng không còn hương vị ngọt ngào nào nữa.

Tết năm nay, hơn bất cứ cái tết nào, mọi người VN đều tự hỏi, đều hỏi nhau, đều hỏi những người có trách nhiệm, và hỏi lên ông trời, hỏi đến đức Phật, hỏi đến Chua Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, bao giờ thì người người VN chúng ta mới được ăn một cái tết yên vui, một cái tết chỉ phải cúng giỗ và thương nhớ người chết, mà bớt lo cho phận người sống ?

Không ai trả lời cho người VN chúng ta. Không ai muốn trả lời và hình như không ai trả lời được, không ai có câu trả lời đúng.

Những người VN có trách nhiệm và quyền uy để trả lời thì đã trả lời Họ trả lời bằng những lời hô hào đánh nhau nữa đi, đánh nhau đến giọt máu cuối cùng, Họ trả lời bằng hành động bằng cách xua người từ Bắc vô Nam làm chiến tranh, chụm lò chiến tranh. Họ cũng trả lời bằng cách khoe rằng số người cầm súng để làm chiến tranh của phe mình đông l m. mỗi ngày mỗi đông đúc hơn hôm qua, hơn phe bên kia.Cho nên nếu tin vào những người VN có trách nhiệm và những người ngoại quốc có trách nhiệm về sự yên vui của dân tộc VN, thì dân VN chúng ta chưa có yên vui, và cái tết năm nay và những cái tết năm sau chưa thể chỉ là những cái tết để cúng giỗ người chết mà cầu an cho người sống.

Tuy nhiên chúng ta, những người VN biết yêu thương đời sống của mình, thương yêu gia đình con cái mình, thương yêu đất nước mình, phải nhìn vào nơi khác một dấu hiệu, một triệu chứng sáng sủa nào để an ủi, để tin tưởng. Những dấu hiệu đó đã có, phải có.

Hưu chiến tết một ngày hay bốn ngày

Một trong những dấu hiệu tốt, triệu chứng tốt, là nhắm dịp tết có cái lệ hưu chiến, Đột bên thì đưa lệnh hưu chiến. hay đề nghị hưu chiến. Một bên thì chấp nhận hưu chiến. Có điều là phe CS thường thích làm bảnh, đề nghị hưu chiến nhiều ngày và năm nay cũng như năm Mậu Thân đề nghị hưu chiến những bốn ngày, Phía VNCH và đồng minh dè dặt, và viện lẽ năm nào, lần nào phe CS cũng vi phạm hưu chiến, càng hưu chiến nhiều ngày, thì con số những vụ vi phạm càng nhiều, cho nên chỉ chấp nhận hưu chiến 1 ngày gọi là đáp lễ vậy thôi.

VNCH và đồng minh đã công nhận rằng chiến tranh này là một chiến tranh đa diện, toàn bộ, nghĩa là súng đạn chưa phải là vũ khí duy nhất và quan trọng nhất. mà còn có những vũ khí khác, tế nhị, phức tạp và có những kết quả bất ngờ, như chính trị, tâm lý, tuyên truyền vv.. Vạy thì tại sao lại không vì những lợi ích không quân sự như vậy, mà chấp nhận hưu chiến bằng thời gian hưu chiến do đối phương đề nghị, rồi là bảnh hơn nữa, hạ lệnh hưu chiến cho đến bao giờ, và ở nơi nào, mà phe bên kia vi phạm thì bên ta tổng phản công ?

Sự dè sẻn về thời gian hưu chiến của phe bên này đã cung cấp cho phe bên kia một lý do để chỉ trích, đồng thời làm cho phe bên này mất đi những cơ hội để nắm cái thế chủ động trong mặt trận hòa bình.

Cứ mỗi lần phe bên kia vi phạm thì phe bên này lại có cớ để chỉ vào mặt mà nói rằng : đó chúng nó khoe là yêu hòa bình, thương dân thương nước, mà không cho hòa bình ngoi ngóp thêm ít lâu, mà không để cho dân, cho nước yên ổn thêm ít lâu,

Cái dấu hiệu hưu chiến sẽ tốt hơn, tươi sáng hơn nữa. nếu bao giờ phe bên này nắm sáng kiến và chủ động hưu chiến, dám tố thời gian hưu chiến dài hơn, vô hạn, và giữ vững được tình trạng hưu chiến không cho bên kia lợi dụng hưu chiến để đánh úp nhưTết Mậu Thân, mà không cho phép bên kia lợi dụng sự từ chối hưu chiến để tuyên truyền. Lúc đó chẳng những lý tưởng hòa bình sẽ sáng tỏ hơn,mà hy vọng chiến thắng của phe bên này cũng vững vàng hơn, gần gũi hơn.

Dấu hiệu tốt thứ hai : CS ngờ vực khả năng chiến thắng

Các chiến lược gia CS, hai ông tướng lớn và già của BV là Võ Nguyên Giáp và Văn Tiến Dũng, trong những diễn văn, bình luận, tài liệu vừa được phổ biến gần đây đã có một giọng điệu khác hơn trước. Lập luận của họ không còn có tính cách khẳng định cứng nhắc: chỉ có th ng, tất phải thắng, mà đã có vẻ mềm dẻo và mềm yếu, đưa ra hai lối thoát cho chiến tranh. Một bài báo của Võ nguyên Giáp trên báo quân đội nhân dân viết : « Có những lúc và có những nơi chiến tranh cách mạng có thể trở về thế phòng thủ. Nhưng cái thế phòng thủ này chỉ có tính cách cục bộ và giai đoạn trong khi chờ những điều kiện tốt để phản công... Thời cơ để phát động chiến tranh khởi nghĩa tùy thuộc vào nhiều điều kiện cụ thể, cách riêng tùy thuộc vào cán cân lực lượng giữa ta và địch, và tùy thuộc vào nghệ thuật điều khiển chiến tranh của ta. Có những chiến tranh được kết thúc bằng chiến thắng trong một thời gianngắn nhưng cũng có những cuộc chiến tranh giải phóng trở thành chiến tranh trường kỳ.»

Văn Tiến Dũng viết rõ ràng hơn, đưa ra viễn ảnh một sự thay đổi chiến lược, và cả viễn ảnh 1 sự thất trận : « Tình trạng chiến đấu hiện thời của ta phải luôn luôn biến chuyển và do đó không cho phép chúng ta làm theo những kinh nghiệm quân sự 1 cách máy móc, khi những kinh nghiệm đó không còn thích hợp.»

Viết như thế chẳng khác nào công nhận rằng trong trường hợp chiến tranh miền Nam không chắc chắn đem lại thắng lợi mau chóng cho phe CS,thì phe CS phải, và nên chấp nhận tình trạng lùi lại, chôn súng, trở về thế du kích chiến, và đấu tranh chính trị bí mật. Có hai con đường đi đến tình trạng đó : chấp nhận một giải pháp chính trị được thương thuyết tại một hội nghị hòa bình, rồi sẽ tìm cách vi phạm những điều khoản của giải pháp một cách bí mật : hoặc là cứ lẳng lặng xuống thang chiến tranh, chiến sĩ giấu súng để làm cán bộ chính trị, và tung những đợt tấn công chính trị công khai hoặc bí mật, tùy những điều khoản của giải pháp chính trị,

Viết như thế chẳng khác nào thú nhận phe CS không còn tin chắc sẽ thắng trong cuộc chiến tranh này ở giai đoạn này, với những chiến thuật chiến lược này.

Một trong những nguyên cớ làm cho các chiến lược gia CS không tin tưởng vững chắc vào khả năng chiến thắng, là họ đã mất tin tưởng vào điểm tựa nòng cốt của chiến lược chiến tranh cách mạng chiến tranh nhân dân : sự đồng tình, hưởng ứng, hỗ trợ của lực lượng nhân dân. Chiến tranh kéo dài quá lâu, sự phân chia Nam Bắc kéo dài quá lâu, những khẩu hiệu tuyên truyền của hai phe đã có quá lâu và đã c kết quả,làm cho nhân dân hai Miền Nam Bắc ít thiết tha với một VN thống nhất mà b t đầu có một ý thức quốc gia biệt lập : một quốc gia Miền Nam từ Bến Hải đến Cà Mau và một quốc gia Miền Bắc từ Bến Hải đến Nam Quan. Chiến tranh trở thành một cuộc chiến tranh giữa hai quốc gia thù nghịch, mà không còn đương nhiên là một chiến tranh giải phóng hay cách mạng. Điều này đúng cho cả đôi bên. Nếu quân BV xưa từng sư đoàn vượt Bến Hải thì sẽ tự coi, và bị coi coi như một đạo quân xâm lăng. Nếu Miền Nam xua từng sư đoàn vượt Bến Hải ra B c thì sẽ tự coi và bị coi như một đạo quân xâm lăng tiến sang một quốc gia riêng biệt láng giềng.

Cả những quân du kích gốc gác miền Nam. bỏ làng lên bưng quá lâu. cũng đã mất những liên lạc với xã hội, với dân chúng Miền Nam. Đời sống và lối sống của dân chúng miền Nam trong những năm gần đây thay đổi nhanh chóng quá. hôm trước chưa có điện, hôm sau có điện sáng rực nhà, hôm trước chưa biết truyền hình tủ lạnh là gì, hôm sau thấy truyền hình và tủ lạnh là đồ gia dụng thông thường, thiếu thì khó chịu.

Những anh du kích bỏ làng lên bưng, lúc trở về bỡ ngỡ bị coi là kẻ xa lạ, không gia nhập được vào đời sống và lối sống đã thay đổi của dân chúng Miền Nam. Liên hệ gia đình cũng thành lỏng lẻo. Những người vợ của những anh du kích có thể đã lên thành phố bán ba, lấy Mỹ, đi làm công, và quên mất anh du kích để tìm một mối tình mới đẹp hơn, yên ổn hơn. Cho nên những du kích quân gốc miềnNam cũng đã bị loại rakhỏi đời sống và lối sống của xã hội Miền

Xem tiếp trang 44

NHÀ ĐÓNG GIÀY
SAIGON
116A Hoàng Diệu Khánh Hội
SAIGON
(Cách ngã tư Đỗ thành Nhân Hoàng Diệu 100m)

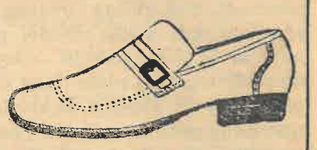

Dùng toàn da tốt, kiểu đẹp, gọn, êm chân, bền chắc, rất nhiều kiểu giầy làm theo kỹ thuật mới, mang là vừa, để quí khách coi kiểu chọn ngay, giá hạ và tốt. Giầy đặt đúng hẹn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

VƯỢT SÔNG

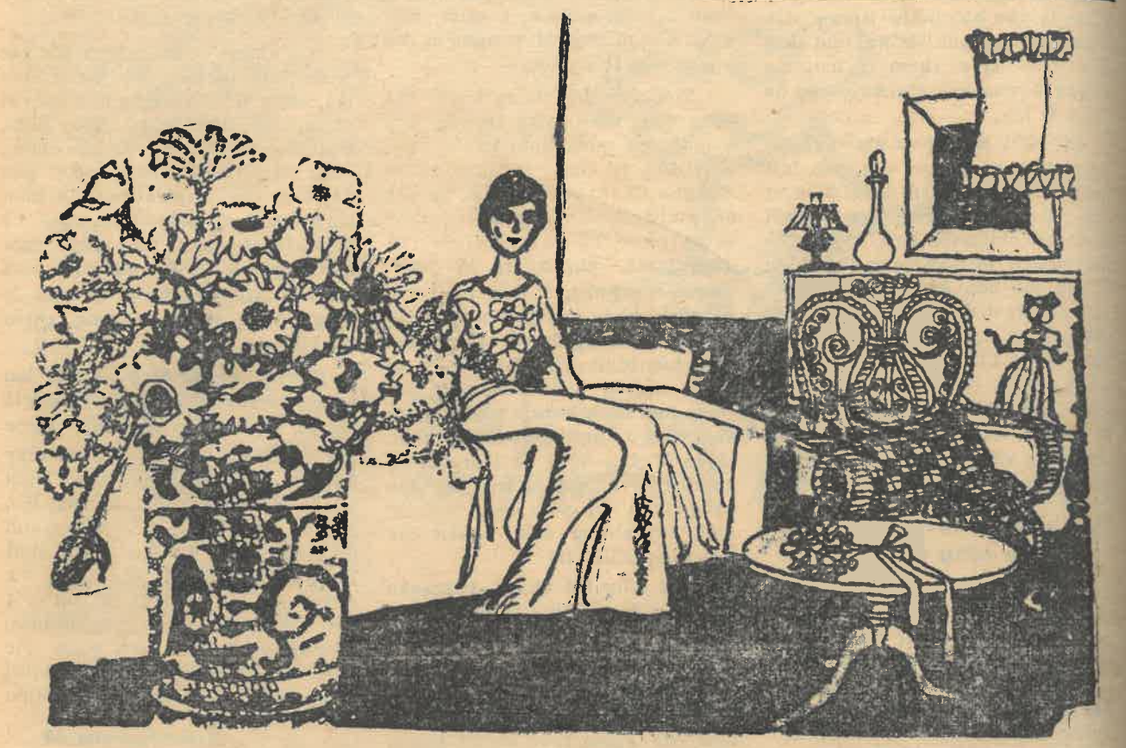

NGUYỄN THỊ THỤY VŨ

Mình,

Cũng như mọi năm sau tết Đoan Ngọ mươi hôm là tới ngày giỗ của cha em. Buổi sáng hôm đó em dậy thật sớm, ngồi trước tấm kiếng hình hột xoài cẩn trong cánh cửa tủ áo. Dưới ánh đèn sáp, em dùng hai sợ tơ tằm đánh cho thật săn để lăn trên mặt, nhổ những sợi lông măng trên da. Em sẽ rửa mặt thật sạch rồi dồi phấn nụ, thứ phấn này em đã nhờ người bà con nhân dịp ra Huế mua giúp. Trong Nam phần đông chưa ai biết dùng loại phấn này để đắp lên da khi trang điểm. Sở dĩ em biết dùng phấn son là lúc cha em làm thơ ký cho Soái Phủ Nam Kỳ, em có dịp theo cha đi từ Huế đến Hanoi. Em học cách trang điểm của các chị em đàng ngoài, và dám tự hào em là người con gái đầu tiên trong tỉnh lỵ này biết dùng phấn đắp lên da,bôi giấy hồng đơn lên má, lèn môi. Em chọn chiếc áo dài bằng nhiễu điều để mặc trong ngày giỗ

Chiếc quần lãnh đen còn mới quá nên gây nhiều tiếng sột soạt trong bước em đi.

Trang điểm xong, em bước ra trung đường thắp thêm một tuần nhang trầm trên các bàn thờ tổ phụ. Ba ngày trước khi giỗ, mẹ đã dặn kỹ em đừng để cho nhang tàn khói lạnh. Trung đường hôm nay rực rỡ màu sắc của các loài hoa : màu tim của hoa thược dược chen lẫn màu vàng rực rỡ của hoa hướng dương, màu trắng trinh bạch của hoa huệ cắm trong mấy chiếc bình da rạn cao quá gối. Những chiếc đĩa quả từ đời vua Càn Long chất đầy trái quí. Mấy ngọn bạch lạp không lúc nào để tắt ; trung đường quyện hương thơm ngào ngạt. Em cảm thấy ấm áp bao quanh. Tiếng động từ dưới bếp văng vẳng mơ hồ. Mẹ thường dạy con gái lúc làm bếp đừng gây nhiều tiếng động.

Họ hàng xa gần lũ lượt kéo đến. Quà cáp của họ mang theo chất đầy bộ ván gõ chân quì. Tiếng cười nói, thăm hỏi nhau vang lên từng chặp.

Từ sáng tới giờ, em mừng hụt nhiều lần khi có một cỗ xe ngựa dừng lại trước cổng. Rồi em lại thất vọng sau đó, khi người trên xe bước xuống không phải là mình. Mẹ nói đã gặp mình tại nhà dì, lúc mẹ ghé chơi bên đó. Mẹ khen dì khéo chọn người

hiền để nấu cơm tháng, mẹ còn thêm mặt mũi cậu học trò đó phương phi, tánh tình đôn hậu. Mẹ tủm tỉm nhìn em rồi tiếp : «Nếu nhà này không có con gái tới tuổi trổ mã là tao đem cậu Sĩ con anh Cả Tâm về choán cơm không cần tính chuyện tiền nong» Nhưng khi mẹ bắt gặp nét mặt em còn đọng chút rạng rỡ vì nụ cười vừa mới đi qua đôi môi, mẹ tằng hắng lấy giọng nhiếc : «Con gái không được phép lui tới chỗ có con trai, kẻo hàng xóm chê cười.» Em chống chế với mẹ là em đến thăm dì. Mẹ nhìn em hoài nghi. Hình như mẹ muốn nói thêm điều gì đó nhưng không tiện. Em đoán được ý mẹ. Chắc mẹ muốn nói em: «Giả đò mua khế bán chanh, giả đi đòi nợ thăm anh kẻo bồn» chớ gì.

Nhưng có một hôm, dì ghé chơi nhà. Em bưng khay trà ra mời dì rồi đi lẳng chỗ khác. Khi khuất sau tấm màn, bất chợt em nghe dì nhắc đến tên mình với mẹ. Em khựng lại nghe ngóng. Nhưng câu nói của mẹ nhỏ quá không đội trọn đến tai em. Linh tính cho em biết dì chấm anh vào vòng bán kết trong cuộc tuyển lựa con rể cho mẹ.

Mình ! Thấm thoát đã hai năm kể từ ngày em gặp mình lần thứ nhứt ở nhà dì em. Lúc đó mình đi học về, thản nhiên bước lên bậc tam cấp. Em hướng mắt nhìn ra sân nắng rồi lúng túng khi nhìn thấy người lạ đi vào nhà. Dì cười nửa miệng, giới thiệu hắn có bà con lươn lẹo với dượng em chi đó. Em không đủ bình tĩnh nghe rõ lời dì, chỉ gật đầu chào khách. Tay chân em dài ra, luộm thuộm không có cách nào thu lại cho ổn. Vành tai em nóng hừng hực và em không kịp nghe hết lời kể khai về thân thế người con trai đó. Giọng nói chừng chạc cố hữu của dì lúc đó đối với em không còn rõ ràng dễ hiểu nữa. Em lúng túng, vụng về mặc dầu hồi tối qua, em không có bắt đom đóm. Mẹ cấm không cho em đuổi bắt đom đóm bay lạc vào nhà, lúc em còn ấu thơ, vì bàn tay đụng phải con côn trùng đó thì cầm vật chi cũng dễ làm rớt bể. Em chưa cầm bàn tay hắn nhưng em có cảm tưởng mình làm rớt bể con tim rồi. Em càng bấn loạn tâm thần khi hắn nhìn em mỉm cười, nụ cười ngạo mạn, khó hiểu. Hắn máng nón lên mắc áo, cử chỉ thật chậm rãi. Em rút xuống nhà sau lẹ như chớp, chẳng khác nào một đứa nhỏ bị phạt đứng nghiêm trong một góc nhà vừa được tha tội.

Đáng lý em ở lại ăn cơm trưa với dì, nhưng em phải từ chối về ngay, viện cớ là em đi ra đây không có xin phép mẹ nên chẳng dám ở nán lại lâu. Em ngại phải ngồi ăn chung với khách, chắc chắn em ăn không no, lúc về nhà mất công lục cơm nguội. Dì tưởng em nói thật nên thả em ra về giữa cơn nắng chang chang. Dì còn lạ gì tánh mẹ khó khăn, buộc con gái đi tới nhà ai, phải về ngay, không được phép ngồi lâu quá thời hạn nhai giập bã trầu.

Thuở đó, em mới mười bảy tuổi. Năm mười làm em tập kho cá nấu cơm. Năm mười tám em học đòi thêu tàu, làm bánh thuẫn, bánh qui. Ba món nữ công, tiểu xảo vẫn chưa làm mẹ em hài lòng. Có lẽ em còn phải học thêm vài món khác nữa để chuẩn bị làm ngon miệng đẹp mắt người dưng. Mẹ nuôi con lớn khôn, trau tria cho con đủ mọi mặt để còn làm tôi mọi cho người phương xa. Nghĩ đến đó mà em rầu, lòng dạ teo tóp như miếng thịt ướp muối. Tuy vậy, em nghĩ rằng mười chín tuổi em phải rời khỏi ngôi nhà tổ phụ. Con gái không được phép ở với cha mẹ lâu. Người dưng phải đem trầu rượu đến rước em đi. Em phải đội nón cụ quai thao, mặc áo thụng, đi hài xảo.

Trước khi cha em thất lộc, có dành cho em vài chục mẫu ruộng và mười mấy lượng vàng làm của hồi môn.

Trong đám con, em được cưng nhiều nhứt nhà vì mới sanh ra em ở trong cái bọc điều. Thầy tướng nói sau này em sẽ làm mệnh phụ phu nhân, và em có tài khéo léo biết sơn soa thếp vàng bên mình lẫn bên chồng. Em tính thầm, khi lấy chồng rồi em sẽ học chữ quốc ngữ. Biết đâu em sẽ có dịp ghi chép sổ tính tiền lúa thóc, chợ búa và biên tên biên tuổi kẻ vay nợ.

Thấy em sắc sảo, mẹ muốn em sau này lấy được thày thông ngôn. ký lục, biết nói tiếng tây, mặc áo bành tô, that « cà ra hoách ». Tuy nhà em ở miệt vườn, song em cũng mơ cao, không bao giờ thích lấy chồng cuốc đất trồng khoai. Tuy bên nội em ở gần sông rạch, đầm lầy, nhưng em chẳng chịu lấy chồng câu ếch, bắt lươn, đặt chà, tát địa. Tuy quê ngoại em ở Chợ lớn nhưng em ghét lấy chồng khách trú bán hàng xén, hốt thuốc bắc. Em chỉ tưởng tới học trò. Suốt ngày học trò đọc sách nên miệng thơm tho, suốt ngày xem bài vở nên cặp mắt họ thông minh dẫu họ có dài lưng tốn vải ăn no lại nằm đi nữa.

xXx

Một hôm có người quen đem tới biếu Mẹ một con heo sữa quay vàng ối, tươm mỡ. Mẹ bèn sai em đem qua cho dì một nửa. Em hồi hộp kỳ lạ khi tưởng tượng đến lúc gặp lại người con trai ở đậu nhà dì. Em chải đầu bới thành tám vòng sau ót và xức dầu bông lài cho tóc thật láng mướt. Em đánh chút phấn mỏng nhưng không dám trang điểm nhiều, e mẹ để ý đến sự thay đổi đột ngột của mình.

Em bước lên bậc tam cấp đi bọc theo dãy hành lang rợp bóng mát vì mấy bức rèm sáo rủ xuống. Em khựng lại chưa bước vội vào sảnh đường, Nhà dì hôm đó vắng ngắt, lạnh tanh. Hình như người con trai hôm nọ cũng đi khỏi. Em đem nửa con heo quay xuống nhà và đặt trên bàn giữa, hỏi bà lão bộc. Bà nói dì đi ra chợ chắc cũng sắp về. Em khéo léo gợi chuyện với bà lão bộc về người con trai ở đậu nhà dì. Bà ta cho biết hắn đã về quê thăm nhà, mấy bữa nữa mới qua. Em chợt bải hoải không muốn ngồi lại chờ dì lâu hơn nữa. Nhưng dầu sao em vẫn phải nán lại để nói với dì vài điều, mà trước khi đi mẹ đã dặn kỹ. Trong lúc chờ đợi em đánh một vòng quanh nhà, và dừng lại nơi bàn học của hắn. Em

sắm soi mấy quyển sách dày cộm và len lén mở mấy trang đầu ra xem, nhưng khổ nỗi chữ nghĩa trên giấy không thèm biết tới em. Mẹ nhứt định không cho con gái đi học, sợ em biết chữ nghĩa sẽ viết thư hò hẹn với trai.

Em đang loay hoay thì dì về tới bắt gặp quả tang, em đang tò mò lục lạo sách vở của cậu học trò. Dì mỉm nụ cười tinh quái và mấp máy đôi môi đỏ thắm cổ trầu. Dì đặt tay lên vai em hỏi em bao giờ mới lấy chồng. Em mắc cỡ líu lưỡi ầm à, ầm ừ một hồi rồi trả lời bao giờ chị Hai em lấy chồng em sẽ tính sau. Dì rầy và nói : «ruộng ai thì nấy đạp bờ, duyên ai nấy gặp đừng chờ uổng công». Chị Hai em ngọng nghịu tật nguyền đành ép bụng ở vậy nuôi mẹ, chăm các em cho tới già. Có sự hy sinh nào mà khi nói ra không làm nghẹn nơi cổ và tấm ướt đôi mắt ? Chị Hai đã gần hai mươi tám, cái tuổi hết trăng, thưa sao như đêm đen ba mươi, buồn như buổi chợ chiều.

Từ ngày mẹ thành góa phụ, món tiêu sầu của mẹ vào buổi tối là cây thằng Tý đọc thơ tuồng, truyện Tàu với giá hai tiền điếu mỗi đêm. Em thường bần thần nghĩ ngợi các cuộc tình duyên trong đó. Em thích Dương Ngọc chỉ trồng khoai mà được Hoàng tử mê mẩn rụng rời. Em thắc mắc tại sao Thái Tử nước Tề chỉ đái trên miếng dưa, nàng Út tiếc của, ăn vào thọ thai. Mỗi một tích truyện gợi cho em nhiều cảm giác khó tả. Nàng Mạnh Lệ Quân giả trai, thi đậu làm quan tới chức Thừa tướng lại còn có tài hốt thuốc chẩn mạch, lo dựng nghiệp lớn cho chồng. Bà Chung Vô Diệm tắm nước suối cởi lớp xấu xí, suốt đời chung tình với một ông vua chạy theo bóng sắc. Gặp những nhân vật có cuộc hôn nhân viên mãn như mấy bà này là em bần thần mơ tưởng nọ kia. Em phục bà công chúa Diệu Thiện bỏ cung vàng điện ngọc, vào nhà chùa ăn chay tu niệm. Tuy vậy, em không chịu cao quí mà cô đơn như bà này. Em là thiếu nữ hoài xuân, lòng phơi phới, chỉ thích hạnh phúc gần gũi, không muốn làm Bồ Tát, Thánh Mẫu.

Em ngồi trên chiếc ghế tựa nơi bàn học của cậu học trò nghĩ láng máng đâu đâu. Dì đã ra nhà sau lúc nào em vẫn chưa hay biết. Em giựt mình đánh thót xô ghế đứng dậy vì em đang liên tưởng tới nàng Út chỉ ăn miếng dưa có nước tiểu mà phải mang hoang thai. Em hốt hoảng nghĩ rằng em đã ngồi quá lâu trên chiếc ghế tựa của hắn. Em thắc mắc không biết ngồi trên ghế của con trai có bị mang hoang thai hay không ? Em hồi hộp không thôi và cuối cùng em chẳng chịu nổi sự bứt rứt đó lâu hơn nữa, em bạo gan hỏi dì. Nghe xong, dì nở nụ cười rộng rãi phô trương gần đủ ba mươi hai cái răng thường đánh bằng xác cau bóng ngời, dì đấm nhẹ lên vai em, rầy đừng nói tầm ruồng, Em bảo nếu trời xui khiến em chỉ lỡ ngồi trên chiếc ghế dựa của hắn rủi thọ thai chắc em phải vào chùa nọi gương bà thị Kính.

Tất cả mọi điều lo âu em có thể tâm sự với dì chớ không hề hở môi với mẹ.

Em xách dù ra về mà vẫn không nơm nớp sợ sệt. Sau đó, em mất ngủ nhiều đêm, nằm yên nghe ngóng động tĩnh trong bụng mình. Em xanh xao vàng võ vì những cơn thao thức. Bà hàng xóm vô tình ngắm đôi mắt thất thần của em rồi quở : « sao mà hai mắt con Phước trồm lơ như đàn bà có nghén» Em lao đao như người bị chém hụt. Cơn lo lắng vu vơ đó kéo dài sau lúc em ngồi trên chiếc ghế dựa tại ác ở nhà dì tròn một tháng. Em luôn luôn tự nguyện kể từ đây sẽ ăn coi nồi, ngồi coi hướng.

◑

Mình ! Cơn trông đợi chợt tan như mây khói khi một chiếc xe ngựa khác dừng lại từ trên đó. Một đứa trẻ khoảng mười lăm khệ nệ bưng ba chiếc quả chồng lên cao quá cằm bước xuống. Rồi tiếp đó gã học trò ở đậu nhà dì đủng đỉnh theo sau mặc âu phục màu mỡ gà. Hai chân em như lên cơn làm cử. Thằng nhỏ vào tới trung đường đặt mấy chiếc quả xuống. Hai chiếc quả sơn son vẽ hình bát tiên màu ngân nhũ và chiếc quả thứ ba bằng gỗ cẩn xà cừ lấp lánh, tinh vi. Mẹ em đon đả mời khách ngồi và gọi em rót nước,

Sau khi tan tiệc khách khứa ra về, mẹ gọi thằng Tý qua mời dì. Nét mặt mẹ lộ vẻ hờn giận và trách móc. Thật tình em không tài nào đoán nổi việc mời dì có vẻ hối hả đến vậy, vì dì vừa mới ra về chưa đầy một tiếng đồng hồ. Khi dì trở lại nhà em, mẹ lôi dì ra ngồi bộ ván gõ và đuổi tất cả kẻ ăn người ở trong nhà không được lãng vãng nơi hai người đang rì rầm trò chuyện. Mặt mẹ tái dần trong khi dì có vẻ hớn hở vui tươi. Em chui dưới gầm tủ thờ nghe ngóng câu chuyện. Mẹ hớp ngụm trà cho trôi bớt cơn giận rồi móc túi áo lấy ra một phong thơ, Mẹ cười mát nói bức thơ này trong quả bánh sơn son của cậu Sĩ đem qua.

Mẹ lẫn dì đều mù chữ nên cả hai cùng cầm thơ lật tới lật lui. Mẹ có tánh linh biết rằng đây là bức thơ tống tình với con gái mình. Dì đề nghị nên cậy thằng Tý con trai bà vú của em đọc giúp bức thơ. Mẹ phân vân một lúc e người ngoài biết câu chuyện phạm tới danh giá tông môn nên định nhờ người tâm phúc khám phá tự sự. Mẹ không tin thằng Tý có thể giữ mồm giữ miệng. Câu chuyện biết đâu sẽ lọt đến tai bà con chòm xóm thì mẹ còn mặt mũi nào dòm ngó tới ai. Dì gạt ngang cho đó không là lỗi của em mà mẹ phải sợ sệt vô lối như vậy. Dì nhắc mẹ cái câu được truyền khẩu tự bao đời. « Làm hoa thì người ta hái, làm gái thì người ta trêu ». Mẹ đuối lý nên ép bụng kêu thằng Tý lên lãnh phần đọc giúp bức thơ. Trước khi cho phép nó đọc mẹ dặn đi dặn lại nhiều lần là cấm không được nói lại bất cứ với ai, Em sợ đến xanh mướt người nhưng dì có vẻ khoái trá trong nụ cười. Dì gật đầu từng chập khi nghe những lời lẽ tỏ tình thật nồng nàn và lời đề nghị hôn nhân của cậu học trò với em. Mẹ buộc tội người gửi thơ phạm thượng. Dì trấn an mẹ là sẽ bắt cậu học trò thỉnh cha mẹ cậu ta tới bỏ trầu cau chuộc tội. Lòng tự ái mẹ rút dần xuống khi dì dám đoán chắc cuộc hôn nhân đó sẽ do ý muốn của mẹ. Dì sẽ làm bà mai đứng ra ráp hai đứa lại cho thành vợ chồng.Em cảm thấy run người vì sung sướng. Lời hứa của dì như trùm lên người em chiếc áo ngự hàn trong lúc em lên cơn rét. Em lao đao trong mớ hạnh phúc vừa cắt chỉ và thầm cám ơn dì đã giúp em thực hiện giấc mơ mà từ hai năm nay em bóp bụng cầm nín. Con gái như cây cột phải chờ trâu tìm. Cột không có chân nên cấm lê lết đi tìm trâu. Con gái hư thân trúc nết là cây cột biết đi. Bây giờ em hãnh diện làm thứ cột chôn chưn một chỗ. Trâu kia sắp tới nơi rồi làm em mừng quýnh quên tuốt ăn cơm buổi chiều hôm đó. Em rút vào buồng ngủ, nghĩ tới chuyện mai sau, lòng hồi hộp. Chiều xuống ngoài cửa sổ. Căn buồng lạnh hiu hiu, Mình ơi, một mai mình cưới em rồi, em cáng đáng giang sơn nhà chồng, phải tháo vát xắp nắm xắp bảy nàng dâu khác. Gia đình của mình danh giá. Cha mình làm nghề hốt thuốc với môn thuốc hườn đen trị bịnh no hơi, sình ruột thần hiệu. Nhờ món thuốc gia truyền này mà cha mình nuôi con ăn học tới bằng «rút rơm» Mẹ mình lại chuyên nghề làm ruộng. Em mà học thêu thùa may vá, làm bánh mứt thì có ích gì ? Vậy em phải nấu cơm cho thợ cấy, nấu xôi cho thợ gặt. Phải nai lưng lo việc lúa thóc, bán buôn, phụ giúp cha chồng lo từ chén cháo, tô canh cho con bịnh ở xa tới nhà điều trị sang năm này tháng nọ.

Em nằm dã dượi rất lâu. Bên ngoài mẹ dọn cơm tối. Chị hai súc lu, đổ nước rồn rồn. Ngoài sân có tiếng búa củi chí chát. Thằng Tý quần ngựa trên bãi cỏ phía sau, hát inh ỏi. Đời con gái thật ngắn. Đời làm vợ làm mẹ thì quá dài. Chẳng còn bao lâu em sẽ rời khung cảnh thân mật này. Nước mắt em ứa ra.

Mình ! Dì em lại xách dù trở qua cách đó mấy ngày, lần này dì không đi một mình mà có cả ba má cậu học trò. Em ra trình diện với khách rồi chui vào bếp thi thố tài làm khéo của mình,Mâm cơm hôm đó dọn lên,mẹ của cậu học trò khen em làm bếp khéo và không gây một tiếng động dao, động thớt. Mâm cơm chia làm hai giang sơn : đàn bà dùng món chay, đàn ông ăn món mặn. Mâm cơm chay tuy không dùng vật sát sinh nhưng mỗi món đều mang một tên mặn. Em dùng tàu hũ, vỏ bưởi và mì căn làm nem công chả phụng. Bên cha mẹ gã học trò có vẻ hả hê về những món tiều xảo của em. Em nhớ dì em mỗi lần ăn chay thích pha trò : « Ăn mặn nói ngay, ăn chay nói dại ». Ăn uống no say, câu chuyện hôn nhân mới được khơi mào một cách nghiêm trọng. Mẹ nhường đàng trai nói lời cầu hôn trước.

Sau khi chờ nhà chồng tương lai em không một điều chê trách nàng dâu, mẹ tắng hắng tỏ bày ý nghĩ của mình. Mẹ nói lúc cha em còn sanh tiền, thích cho con gái lấy chồng có bằng cấp hẳn hoi. Mẹ nói thẳng là mẹ không chấp sang giàu, nhưng con rể mẹ phải có ít nhứt bằng «rút rơm» (diplôme) mới được. Tất cả bên nhà gã học trò đều nói với nhau bằng mắt. Cậu học trò thò trong ngực rút mảnh giấy cuộn tròn cột sợi dây lạt dừa ra trao cho mẹ một cách kính cẩn. Mẹ không dấu nổi vui mừng đang trào ra đôi mắt trũng sâu. Mẹ chậm rãi mở sợi dây lạt dừa trải mảnh bằng Thành Chung của con rể tương lai ra ngắm nghía một lúc rồi ngẩng lên nở nụ cười thật rộng rãi. Mẹ săn soi chiếc ảnh bán thân của cậu học trò gật đầu ra vẻ đắc ý lắm. Mẹ xin phép giữ lại mảnh bằng để lồng kiếng treo giữa trung đường cho tới lúc xong lễ thành hôn. Miếng giấy dầy cộm cuộn tròn như con cuốn chiếu đó như một bảo vật để em trả công nuôi dưỡng, sanh thành của mẹ trong muôn một. Mẹ nói chắc dưới suối vàng cha em cũng hả dạ, mát bụng. Em bắt gặp nụ cười còn vài chiếc răng nuối trầu tiếc cơm của mẹ nở ra cùng một lúc với hai giọt nước sắp rỉ nơi khoé mắt.

Em vào buồng lầm nhầm cầu nguyện Phật Bà Quan Âm. Lúc nào ngoài sự tin tưởng Ngài cứu khổ cứu nạn, em còn xem Ngài như Đấng chỉ dạy em trong việc xử dụng tình cảm. Mười sáu tuổi em dốc lòng thờ cúng Ngài. Ngày rằm em hứng sương đọng trên lá môn ngọt. trên lá bạc hà, trên lá sen để nấu

SỬA
TELEVISION
AMPLIFIER
TAPERECORDER
CAR STEREO

Để yên tâm và không mất thì giờ xin liên lạc với :

CỬU LONG TV - RADIO

534, Trương Minh Giảng SAIGON — Đ.T. 41.435

- SỬA CHỮA BẰNG MÁY ĐIỆN TỬ TỐI TÂN NHẤT
- CÁC CHUYÊN VIÊN LỖI LẠC
- CÔNG VIỆC CHÍNH XÁC NHANH CHÓNG VÀ BẢO ĐẢM
- TỔ CHỨC ĐỨNG ĐẮN VÀ QUY MÔ
- CÓ XE HƠI NHẬN VÀ TRẢ MÁY TẠI NHÀ
- GIÁ TÍNH PHẢI CHĂNG

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

nước cũng. Bàn thờ **Ngài** lúc nào cũng tràn ngập năm thứ trái cây và năm loại bông. Ngoài ra, em còn thờ hai bà chị của Ngài nữa, Bà Văn Thù Bồ Tát ưa cỡi sư tử lông xanh. Bà Phổ Hiên Bồ Tát cỡi con voi trắng. Ba chị em đều là Công chúa, sau đi tu mà thành Bồ Tát. Cẳng mấy con thú các bà đều nổi bông sen đỏ và cuồn cuộn mây trắng. Mỗi ngày vía các bà, nếu không dơ mình em tắm gội ăn chay, đem xâu tiền điếu ra bố thí cho các người ăn xin.

Hôm nay em cầu nguyện ba chị em của Phật Bà, sốt sắng, tha thiết hơn bao giờ. Em mong em như con dao bén, coi cuộc đời như tàu lá chuối. Cuộc hôn nhân em sẽ tròn trịa như trăng rằm. Mai sau em lấy mình rồi, bột kia tuy thành bánh, nhưng em mong sẽ là chiếc bánh đẹp dưới mắt mình mãi mãi. Thật nghĩ tới hậu vận chừng nào em hồi hộp như đi xuống khẩm trên giòng nước lớn chừng nấy:

Minh! Hai tháng sau đó có tất cả chín chiếc thuyền treo bông thắt tụi vượt qua sông Dinh Cậu để về miệt Vĩnh Long, quê của mình con sông này có những lượn sóng bạc đầu lớn bằng cái nhà. Đã có bao nhiêu chiếc ghe đi rồi không về nữa, khi đi qua con sông rộng lớn đó, Những lượn sóng thần sẽ không buông tha kẻ nào không có lòng thành khẩn vái Cậu, một vị thần linh cai quản con sông này. Nếu cậu bằng lòng cho qua sông thì sau khi khấn nguyện sóng gió sẽ giảm lần và ghe thuyền sẽ vượt sông một cách an toàn ; bằng ngược lại sóng thần sẽ nổi lên lập tức hai con ngỗng trắng sẽ hiện tới bơi theo ghe thuyền, báo hiệu đến giờ chết của tất cả mọi người trong ghe.

Em khấn nguyện trời phật giúp cho tất cả thuyền hoa sẽ được thuận buồm xuôi gió. Trước khi đó ra sông em và chồng thắp nhang đèn khấn nguyện Cậu. Phải cúng Cậu bằng một đôi gà, móa hối lộ mà Cậu giúp cho vượt sông. Em mặc áo thụng bước lên bờ đi song song với mình. Ngôi cổ miếu thờ Cậu ẩn dưới đám lau sậy. Nơi đây là quê hương thứ hai của bọn gà của Cậu. Chúng đã biến thành một lũ gà hoang sanh sôi nẩy nở đầy nghẹt trong vùng lau sậy. Không một ai dám héo lánh vào đó để săn bắt lũ gà rừng mà khách thập phương muốn qua sông để lại một đôi. Tiếng gà rừng chốc chốc vỗ cánh gáy vang. Em vén áo thành khẩn kêu gọi Cậu giúp em vượt sông bình yên. Khấn vái xong em sánh vai chồng xuống chiếc thuyền trang hoàng công phu nhứt, ngồi lặng lẽ. Miệng em không ngớt đọc kinh cứu khổ, cứu nạn.

Con thuyền hoa đã tách bờ, lời kinh nguyện cầu làm ráo nước miếng, em nhìn tới trước mặt, con sông phẳng và những tia ráng rực rỡ phía sau chân vườn bên kia bờ như một đám cháy lan rộng. Em bừng tỉnh khi tiếng gọi của mình đang ngồi bên cạnh : Minh ! mình ! chúng ta đã vượt sông..

NGUYỄN THỊ THUỴ VŨ

THƠ

trạng đớp

chớ chơi kiểu này

(Chủ nhật vừa rồi T.Đ. nhân xuống thăm 1 Sinh Viên Sĩ Quan tại Quang Trung được biết ở đây có cái lệ không đáng yêu tý nào là sinh viên khoái đọc Đời lắm nhưng không khoái mua lắm thì phải !)

Đọc báo mà 10 người 1 số.
Đọc kiểu này chết bố chúng tôi !
BÁO ĐỜI hỏi được mấy hơi
Nếu còn thương nó chớ chơi kiểu này !
BÁO ĐỜI được đến tay các bạn,
Lũ báo Đời phải gạn óc ra,
Lóc xương lóc thịt lóc da,
Bầy lên giấy trắng để mà kiếm cơm !
Kiếm tý bạc nuôi con nuôi vợ.
Tý rượu còm cho đỡ nhạt môi !
Thưa rằng chỉ có thế thôi,
Một đời mang cái sự đời tong teo !
Ấy cái nghiệp nó đeo nó đuổi.
Thằng viết văn làm mọi không công.
Các anh những kẻ có lòng,
30 đồng bạc nghĩ không đáng gì !
Các anh không ra chi cũng hách,
Cũng Sĩ Quan kém dếch gì ai ?
Những người xây dựng Tương Lai,
Tinh Hoa đất nước là đây phải rằng ?
Ôi ! thân thế những thằng viết lách
Đã rách rồi xé rách thêm ư ?
Hào hoa phong nhã có dư
Bạn xem báo cọp bạn hư cả người !
Cuối năm thảo mấy lời tả oán,
Gửi các anh những bạn đáng yêu,
30 tỳ bạc bao nhiêu ?
1 người 10 số mua nhiều càng hay,
Phải có cỏ trâu cày mới sống,
Không có cơm lòng rỗng viết sao !
Tinh thần tinh thánh dù cao,
MANGER nước lã thằng nào còn gân ?!
Nó là voi cũng lăn ra chết,
Cũng GOOD BY nghề viết, bạn ơi !
BÁO ĐỜI hỏi được mấy hơi !
Nếu còn thương nó chớ chơi kiểu này !

Em lạy các thầy,
TRẠNG ĐỚP

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

Xin mời quí vị mua vé số :

KIẾN - THIẾT QUỐC - GIA
mỗi tuần phát hành 6 triệu vé

Giá mỗi vé : 30đ.

Sáu lô độc đắc : mỗi lô sáu triệu đồng

Mở số mỗi chiều Thứ Ba, lúc 15giờ
tại Rạp Thống Nhất SAIGON.

Vé có đặt bán khắp nơi.

SAIGON, ngày 14-1-1970

THỢ CÀY

NHỮNG ĐIỀU CHƯA AI THUẬT VỀ CUỘC HÒA ĐÀM Ở BA LÊ

chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Luông gửi về

Bây giờ thời người ta có thể tổng kết một năm hòa đàm ở Balê. Vì từ lúc phái đoàn của miền Nam bằng lòng đi Balê tới nay đã hơn 12tháng. Nhưng tổng kết làm chi khi mà cả thế giới đã dư biết cuộc hòa đàm này chưa đi tới đâu. Một bên ngoan cố chỉ diễn trò tuyên truyền, còn một bên cứ đề nghị này nọ một cách vô ích. Bởi vậy mà cuộc hòa đàm xuống dốc : Tầm quan trọng lúc đầu của nó không còn nữa. Từ lâu công việc hòa đàm được coi như công việc nhàm chán không ai còn chú ý tới. Nhưng đối với người nắm rình tin tức hòa đàm ở Ba Lê, đã có biết bao việc vụn vặt xảy ra đáng ghi nhớ vì có biết bao việc buồn vui và « giật gân » lẫn lộn. Phần nhiều những việc vụn vặt đó chưa được ai kể ra hay chỉ mới được kể ra sơ sài có khi sai lạc. Sau đây xin kể lại từ vụ «phá khối Thông Tin» tới cuộc đấu trí ngầm nhưng nẩy lửa giữa ô. Cabot Lodge và Xuân Thủy xen vào giữa các biến cố như vậy còn có biết bao tin tức giật gân và bực mình khác nữa mà người ở xa có vẻ muốn dấu những người ở nhà...

oOo

Phái đoàn VNCH sang Balê trong tinh thần hăng hái làm việc như có thể mang Hòa bình về ngay cho bà con mình trong năm 1969. Nếu Phái đoàn mình chỉ lo đương đầu với địch ngày thứ năm mỗi tuần thì trái lại, khối Thông Tin đã tích cực hoạt động để cho báo chí và Việt kiều ở Pháp hiểu rõ tình hình mà ủng hộ công việc làm của Phái đoàn. Tổ chức của khối Thông Tin thật chặt chẽ. Ngày làm việc, tối cấm trại và kiểm thảo công tác như các cán bộ cách mạng chánh cống kết quả sơ khởi rất khích lệ, Những đồng bào có tinh thần quốc gia đã hưởng ứng nhiệt liệt. Đây là một điều đáng mừng. Vì kể từ khi Tòa Đại sứ rồi Tòa Tổng lãnh sự «cũ» làm nhiều việc không mấy được lòng Việt kiều thì người ta tưởng như phe ủng hộ lá bài Quốc gia đã chán nản tới độ làm ngơ đối với số phận của miền Nam mình rồi. Vì ngoài những «vụng về» của nhiệm sở ngoại giao của ta còn có cả 1 kế hoạch tuyên truyền vu khống bôi nhọ miền Nam của cộng sản. Bởi vậy mà người ta vui mừng khi thấy anh em sinh viên và kiều bào mình hăng hái giúp đỡ tinh thần cho phái đoàn mình. Chính Việt kiều ủng hộ VNCH đã đưa ý kiến biểu tình để đưa phái đoàn của ta vào phòng họp. Việt kiều nói họ không cần biết tới cá nhân của phái đoàn nhưng vì phái đoàn tượng trưng cho chánh nghĩa quốc gia dân chủ tự do nên anh em ủng hộ. Sự giải thích này cũng có lý do. Và ngay buổi phái đoàn ta vô họp phiên sơ khởi đầu tiên đã xảy ra 1 vụ hiểu lầm nực cười. Số là 1 ông không phải ở trong mà là ở bên cạnh phái đoàn ta lên mặt như là thổ công ở Pháp vì sống ở Pháp đã lâu, ông này rỉ tai rằng tụi Cộng Sản ra lệnh cho vài tên tay sai trung thành mang cà chua và trứng thối chờ phái đoàn ta ở cửa khách sạn Majestic tức Trung tâm Hội nghị Quốc tế ở đường Klé-ber. Tới khi ông Nguyễn xuân Phong dẫn phái đoàn tới dự phiên họp sơ khởi đầu (để rồi đi tới thỏa thuận về họp bàn tròn và vài thủ tục thứ tự phát biểu và họp báo) chẳng hiểu có tụi tay sai CS hay không mà chỉ thấy toàn sinh viên kiều bào vỗ tay chào phái đoàn ta hoan hô cổ võ để ủng hộ tinh thần. Nhưng vì cái tin chó chết nói trên mà ông Phong đi nhanh vào tòa nhà chứ không nán lại chào và cám ơn đám Việt Kiều đang ủng hộ mình. Nhiều người cho rằng ông Phong đã vụng về kỷ thực thì chỉ vì cái tên thổ công thổ thần dọa già dọa non làm ra có sự đề phòng thận trọng như vậy. Người ghét giới chức của ta ở Pháp nói tin ấy là do tòa tổng lãnh sự. Nhưng chẳng rõ có thực như vậy không. Riêng 1 vài cá nhân ở tòa « Tổng » thì bỗng nhiên thấy khối Thông tin làm việc ra trò có kết quả tốt cũng hơi nhột và bực bội. Đây cũng là một nhược điểm : không làm nhưng rất ghét bị đâm chân ! Công việc đang hăng say vui vẻ như vậy thì có tin ở nhà đánh qua là cơ quan Việt tấn xã đã sa thải hết những nhân viên đã theo khối thông tin sang Pháp vì ra đi sai thủ tục ! Việt kiều hay tin này ngơ ngác cũng như những nạn nhân vậy. Anh thì nói có xin phép và trước khi lên đường có tới chào ông « Thông tin» rất là vui vẻ mà ! Các ông ĐĐK và NNL vội vã điện về Thanh minh Thanh Nga nhưng vô ích vì lý do phải «tái lập uy quyền quốc gia» nên cứ sa thải, nhưng kết quả là làm «uy quyền quốc gia vỡ mặt ở Ba lê: phe Cộng ra họp báo kể lại vụ này và chê : « Tụi nó cứ ganh ăn với nhau hoài mà. » Những người ủng hộ quốc gia ức trào máu họng mà đành ngồi câm «Ở nhà» đã gây ra việc đáng tiếc như vậy, ăn làm sao nói làm sao bây giờ ! Nhưng vài người trong phái đoàn và khối thông tin dễ dãi tin rằng công việc rồi sẽ được thu xếp êm thấm. Nhưng chẳng ai ngờ là không thể thu xếp được. Mà khối thông tin còn bị thọc gậy bánh xe mạnh bơa. Thường ngày khối thông tin làm việc như công sở nhưng sau bữa cơm tối có kiểm thảo công việc để mọi người trình những gì mình đã thực hiện trong ngày và sau đó có màn đóng báo. Vì ngay khi sang khối này cho phát hành 1 tập san quay ronéo. Có khi đóng các xấp báo tới 2,3 giờ sáng. Có 1 kỳ tôi ghé thăm anh em làm việc và bị dụ khị ở lại «chơi» nên bị đóng báo tới gần 5 giờ sáng vì đó là số đặc biệt Xuân Đinh Dậu. Nhưng tới khi biết là không thể làm việc được nữa thì người điều khiển khối Thông Tin không còn bắt anh em họp và kiểm thảo nữa. Một số chán nản sửa soạn về. Trong lúc chờ đợi mới sanh ra cái chuyện xì phé. Một ông ký giả chơi cay cú dụ anh Giáo mượn con chó Danois bự sự đặt đi chụp hình ở vỉa hè Balê làm kỷ niệm cho le. Ai dè tấm hình này về được đăng ở tờ nhật báo với tựa đề là « sang Balê mang cả người đi chăn chó ! « Anh Giáo vốn là 1 nhân viên lao công chuyên quay ronéo, anh cũng có nhiệm vụ vệ sĩ và canh giữ bàn giấy của khối. Khi người ta đưa cho anh Giáo coi tờ báo với bức hình trên. Anh bực tức thề là sẽ về tìm người chụp ảnh xin tỷ huyết. Nhưng anh đã về cả năm rồi mà hình như kỷ giả kia chưa bị mất tỷ huyết nào. Đó cũng là điều đáng mừng. Và mãi sau này tờ báo nói trên còn nhằm vào khối Thông Tin mà «đánh».

Người ta tưởng là vụ «VTX» sau đó là yên vì các nhân viên đã bị sa thải rồi còn gì nữa. Khối thông tin tạm thời xử dụng họ vào việc gửi tin về nhà cho «VTX». Vì hồi đó khối thông tin có thuê 1 mạch viễn ký của AFP để gửi tin hòa đàm về cho V.T.X. chính V.T.X. cũng đã khoe tùm lum vì lần đầu tiên người ta có hệ thống gửi viễn ký có dấu tiếng Việt rõ ràng. Cái tiếu lâm không thể nào giải thích nổi là V.T.X. ở nhà bắt được đều là những bản tin có ký tên người làm, người đánh, tất cả đều đã bị VTX sa thải ! Một Việt kiều nghe thấy chuyện như vậy đã khôi hài nói : « Sao các ông không đầu đơn về xin chánh phủ gửi mấy ông xếp VTX ở nhà đi Biên hòa khám bịnh. Vụ này xảy ra trong nhiều tháng. Cuối cùng có lẽ thấy trò đó lố lăng quá nên đã có 1 văn thư thôi không sa thải một số trong những người đã bị sa thải. Chẳng hiểu tại sao lại bỏ lệnh sa thải chỉ với 1 số thôi. Còn vài người vẫn bị sa thải hẳn. Mà sa thải chứ không gửi giấy gọi họ về. Nhờ vậy mà họ vẫn làm việc gửi tin về cho «VTX». Tưởng như vậy là hiệp chót. Nhưng cuộc thanh toán ở V.T.X còn kéo dài cho tới khi khối Thông Tin hoàn toàn được giải tán. Công việc gửi tin tiếp tục nhiều tháng cho tới khi có 1 bức điện ở nhà VTX gửi qua chúc mấy bạn đồng nghiệp sửa soạn thượng lộ bình an đặng trở về với vợ con. «Anh em» bên Pháp chẳng hiểu bức điện đó có nghĩa gì. Nhưng độ một tháng sau Hãng AFP ở Pháp báo cho biết rằng đã nhận được ở Saigon gửi qua báo cho biết là thôi không mướn mạch điện viễn ký nữa. Lúc đó người ta mới rõ ẩn ý của bức điện văn kia. Thế là cái mạch điện để gửi tin về của khối thông tin không còn nữa, cái mạch điện này lúc khánh thành đã được VTX ở nhà khoe ủm lên như một phát minh mới bấy giờ được dẹp cửa tiệm này một cách êm thấm. Vụ dẹp này lúc đầu có tính cách cá nhân nhưng sau vì cái cuộc hòa đàm cứ có cưa mà tin tức càng ngày càng nghèo nàn nên sự dẹp mạch điện ấy cũng không có gì đáng tiếc cho lắm. Sau vụ đó là cả mấy nhân viên bị sa thải vô phương cứu chữa đã xách đồ nghề về Saigon. Nghe nói sau này VT.X. ở nhà còn xấu chơi với 1 vài nhân viên tối thiểu còn lại ở bên Pháp nữa. Nhưng hình như từ khi cụ « Thông tin » bị thôi ở VTX. Thì mấy nhân viên kia được dể yên mần ăn. Cái vụ dẹp khối thông tin bây giờ đã hoàn thành. Trụ sở của khối ở đường Mac Mahon đã được đóng cửa. Kinh nghiệm cho thấy về vụ khối Thông tin này là khi sửa soạn khối này mà không thu xếp với bộ ngoại giao và bộ Thông tin nên đã bị đánh cho tới chết. Điều đáng tiếc là trong lúc phe cộng mở một mặt trận chiến tranh chính trị vĩ đại ở Pháp để đầu độc dư luận thì về phía VNCH người ta lại thấy có sự giảm hoạt động về mặt này tuy sự hoạt động đó cũng chưa phải là vĩ đại !

(CÒN TIẾP)

Cái chính

Diều Hâu gặp Bồ Câu ngày đầu xuân con chó :

— Xin chia buồn với bạn, về vụ hỏa hoạn bữa qua ở nhà bạn.

— Cám ơn. Nhưng tôi xin cải chánh. Thứ nhất, vụ hỏa hoạn đó ngày mai mới xảy ra Thứ nhì, ở nhà anh chứ không phải ở nhà tôi.

NHÀ ĐÓNG GIÀY

SAIGON

116A Hoàng Diệu Khánh Hội

SAIGON

(Cách ngã tư Đỗ thành Nhân Hoàng Diệu 100m)

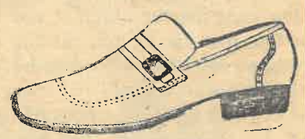

Dùng toàn da tốt, kiểu đẹp, gọn, êm chân, bền chắc, rất nhiều kiểu giầy làm theo kỹ thuật mới, mang là vừa, để quí khách coi kiểu chọn ngay, giá hạ và tốt. Giầy đặt đúng hẹn

Đồng lương sắm tết

Phần lớn các tư chức ở các sở đứng đắn đều được lãnh lương tháng 13, chưa bao giờ con số 13 lại được ưa chuộng như thế ! Vậy mà cứ bảo nó xui xẻo !

Còn các công chức và quân nhân thì được lãnh thêm 4000đ. Ta có hơn triệu công chức quân nhân, thế là khối tiền tệ lưu hành thêm lên 4. 5tỷ bạc.Các anh Ba Tàu chợ lớn không cần nghiên cứu về kinh tế,tài chánh các anh cũng tính ra ngay là phải tăng giá hàng để thu hút khối tiền tệ kia vô, không vô kho nhà nước, mà vô túi các chú ! Nào hạt dưa ba Tàu, nào lạp xưởng ba Tàu, nào bánh, kẹo ba Tàu vv... cho chí thịt heo cũng ba Tàu mà gạo nếp cũng do Ba Tàu buôn bán ? Mỗi lần ăn tết, mừng xuân chưa ai được hưởng, toàn mang cho ba Tàu hưởng ? Vậy mà cụ Trần Trọng Kim trong cuốn VN sử lược nhất định dạy con cháu rằng người Việt Nam là giống thông minh !

Các bạn thử làm con toán coi với 4000 đồng bạc. quí bạn đem sắm tết được những gì? Câu hỏi thật vô duyên, vì khi tờ báo này tới tay bạn, bốn ngàn đó đã hết từ khuya rồi ! Bây giờ chỉ xin quí vị nhớ lại thôi.

Sau khi tính lại cách chi tiêu 4000đ. của mình bây giờ quí bạn thử tính hộ người khác. Nếu bạn là 1 binh nhì, bạn thử tự hỏi 1 ông Tướng tháng này lãnh thêm 4000 bạc như bạn. ông Tướng sẽ đem sài thế nào? Nếu bạn là 1 công chức, bạn cứ yên trí đi, ông Tổng Trưởng, ông Thứ Trưởng cũng lãnh thêm có 4000 tỷ như thôi. Đố bạn biết ổng đem 4000 tỷ đó ra chi làm sao ?

Thôi, đừng tính toán thử làm chi. Bạn không tinh nổi đâu. Vì đối với người này thì 4000 đồng đủ cho các gia đình ăn 1 cái tết, đối với người khác 4000 đồng chưa đủ để mua vui trong vòng 10 phút!

Tuy vậy bạn có tự an ủi là lương tháng tết của bạn được tăng gần gấp đôi trong khi của họ chỉ được tăng từ 1% tối 5% mà thôi ! vậy thì chính bạn là người được nhà nước nâng đỡ đấy nhé!

Tai mắt và tay chân

Tết năm nay, Tổng Cục Chánh trị phát động nhiều cuộc ủng hộ chiến sĩ nơi tiền tuyến. Nào các học trò, nào các ký giả, nào tập đoàn phụ nữ v.v.. Trong số các khẩu hiệu ủng hộ chiến sĩ, ca ngợi tình quân dân, có một câu rằng : Nhân dân là tai mắt của quân đội, quân đội là tay chân của nhân dân !

Ông nào nghĩ được cái khẩu hiệu này hay thiệt là hay. Nhân dân làm tai mắt để lấy tin tức tình báo. Quân đội thì che chở, giúp đỡ dân.

Nhưng nghĩ đi nghĩ lại thì 1 cái cơ thể mà chỉ có tai mắt với tay chân coi bộ còn hơi thiếu ! Nó còn cái mồm, còn cái bụng và còn vài chỗ khó nói nữa chớ ! Cho nên ta thử thêm vào khẩu hiệu trên là : nhân dân là tai mắt của quân đội, quân đội là tay chân của nhân dân. Tham nhũng là cái

sinh tử phù

ÔNG ĐẠO CÂY

mồm của nhân dân và quân đội (mồm để ăn), gian thương là cái dạ dày của tham nhũng. Còn những chỗ dùng để bài tiết xì hơi của quân đội và nhân dân, gian thương và tham nhũng thì ở chỗ nào ? Cái này khó trả lời, có thể mở cuộc thi được, xin mời quí vị Dân Biểu,Nghị Sĩ và quí ông bà Hội Đồng đô thành quen ăn to nói lớn góp ý kiến cho ! Chỉ có quí vị đó mới xứng đáng trả lời câu hỏi này !

Tự vệ chính đáng

Giữa Saigon, mấy chú bé con đi gác Nhân dân Tự vệ lại xông vào đám cưới nhà người ta đòi chia vui. Đúng là tinh thần tương lân tương ái theo chủ trương phát triển cộng đồng !

Đòi chia vui bằng một mâm rượu không được, mấy chú Tự vệ bèn cảm thấy bị xúc phạm đòi thực thì cái quyền tự vệ chánh đáng bắn súng đùng đoàng cho bà con tán loạn, mất cả vui. Ai nấy đều chung vui, hoặc ai nấy đều phải mất vui, vậy mới là công bằng chứ.

Thêm một tin vặt khác, trong Cholon có hai chú Tự vệ ép một cô gái ngủ ở bến xe đò phải về trụ sở chung vui với mình. Chỉ vì cô gái không không hiểu chủ trương nên mới la ó khiến cho Cảnh sát pnải ra tay cứu khốn trừ gian.

Nói cho cùng thì hành động tự vệ của mấy chú nhỏ cũng không quấy là bao. Vì các chú đã mất công vác súng đi canh gác cho người ta sửa soạn ăn tết. Có công chiến đấu thì phải được hưởng thụ ! như vậy mới đúng chủ trương vừa chiến đấu vừa hưởng thụ. Vậy đề nghị bà con ăn tết năm nay, mỗi lần thấy mấy ông tự vệ đi qua nhớ kêu vô lì xì chút đỉnh cảm thông và hưởng thụ cho công bằng mới được !

Chấm dứt mặc cảm

Vào lúc bà con sắp về quê ăn Tết, ông Phụ tá chánh trị của Tổng Thống báo cho 1 cái tin vui. Tin vui mừng đối với các ông Dân biểu Hạ viện, và vui cười đối với bà con. Đó là vụ pho tượng thủy quân lục chiến ở trước Hạ Viện sắp được rời đi nơi khác ! Nghĩa là các họng súng sẽ không chĩa vô Hạ viện nữa, dù chỉ là súng giả ! Hai họng súng giả của hai hai ông lính giả, đúng ra cũng chỉ nên coi như 1 người bù nhìn giữ dưa, để đuổi chim mà thôi.Nhưng đối với Hạ viện thì nó lại là 1 cái ám ảnh ghê gớm. Mỗi lần trông thấy cái họng súng đen ngòm các ông Dân Biểu lại sợ thấy mẹ đi ! Có lẽ các ông cũng thuộc về giống chim (bồ câu, diều hâu, hay là gà ?) cho nên mới sợ như vậy.

Việc rời 1 pho tượng ở vườn bông lẽ ra chỉ là việc nhỏ của tòa Đô chánh, vậy mà câu chuyện này lại khiến khối Dântiến đông đảo nhất Hạ viện phảilàm đơn thỉnh nguyện xin Tổng Thống ra ân mà bỏ pho tượng đi. Rồi cái quyết định của Tổng Thống lại được một ông phụ tá chánh trị loan báo! Rõ là làm ra cho to chuyện thật !

Bây giờ cái đài kỷ niệm,pho tượng nào trongthành phố cũng phải nạp đơn xin và đợi lệnh Tổng thống thì Tổng thống còn thì giờ đâu mà trị nước nữa !

Những đài kỷ niệm dựng lên vừa để tưởng nhớ các vị anh hùng để cho trẻ em nhìn thấy mà học ôn lịch sử nước nhà. Riêng hai anh lính to lớn như tây đen đang chĩa súng vào nhà Hát Lớn, thì chả có ý nghĩa lịch sử nào hết. Có chăng là cái ý nghĩa rằng vào lúc pho tượng đang dựng lên, quân đội đang cầm quyền. Uy quyền của quân đội được biểu lộ bằng cách ở mỗi góc phố có một đài kỷ niệm của 1 binh chủng. Vậy thôi, vì cái quyền hành mạnh mẽ ấy, nên dù bà con nhìn thấy pho tượng phản mỹ thuật tới đâu cũng phải chịu !

Rồi tới mấy ông Quốc hội, mỗi lần họp nhau nhìn ra pho tượng hai ông lính cầm súng lại lo sợ phập phồng ? Rõ ràng là súng chĩa vô tòa nhà lập pháp : Các ông đã la trời tùm lum mấy lần.

Nếu ở xứ khác,nếu Quốc hội nó mạnh, nó chẳng sợ ai, thì nó đã chẳng có mặc cảm. Sở dĩ ở đây nó có mặc cảm vì nó vốn rét sẵn ! Bây giờ bỏ pho tượng đi, thì cũng chỉ chấm dứt 1 mặc cảm mà thôi. Còn cái bản chất rét thì không biết có hết không !

Những tin đồn cuối năm

Thật nhiều tin đồn quá. Thứ nhất là tin Tổng Thống không làm chánh trị, do đó có lẽ cái liên minh của ngài sẽ bỏ luôn. Thứ hai là tin Thủ Tướng có ý định từ chức và một loạt danh sách các thi sinh làm thủ tướng được nêu ra.

Việc Tổng Thống tuyên bố không thích làmchánh trị được báo chí bình luận nhiều nhất. Riêng ông Trần văn Ân phụ tá chánh trị của Tổng Thống thì cho rằng vấn đề đó chỉ có riêng Tổng Thống hiểu mà thôi. Tuyên bố một câu làm xôn xao cả dư luận, làm tốn bao nhiêu giấy mực,kể ra Tổng thống Thiệu cũng là tay chánh trị cỡ bự. Vậy mà cái câu tuyên bố ấy lại là «không làm chính trị» mơi càng lạ lùng nữa ! Tài thật !

Đề luận thứ nhất của câu chuyện này là «Làm Tổng Thống không phải là làm chánh trị». Như vậy quả hơi tối nghĩa đối với các nhà khảo cứu về chánh trị học. Nhưng đối với người Việt Nam thì có lẽ lại dễ hiểu. Hiểu rằng làm tổng thống là chỉ làm hành chánh, làm việc cai trị thôi cũng được. Còn chánh trị đã có bà con cô bác lo dùm rồi. Hiểu cách thứ hai định lý đảo của nó là không cần làm chánh trị cũng vẫn cứ làm Tổng Thống được. Đâu cần làm chánh trị chỉ làm quân sự thôi chẳng hạn, cũng vẫn làm Tổng Thống như thường. Đó là những ý nghĩa uyên áo của một lời tuyên bố ! Còn như việc giải tán hay bỏ rơi liên minh 6 đảng bớt một còn năm, đó là tin đồn vô căn cứ, miễn bàn tới !

Giải thưởng văn học nghệ thuật

Trong lúc đi sắm tết, bà con có thể trông thấy các pho tượng to tổ bố của nhà điêu khắc Thanh Thu đặt trước tòa đô chánh. Có sáu pho điêu khắc thì hai pho tượng đàn bà khỏa thân, hai pho tượng lính và hai pho tượng khỉ ? Hỏi ý nghĩa của sự lựa chọn đề tài này. ông Thanh Thu tỏ vẻ ngạc nhiên hết sức. ông Thanh Thu vốn là chủ tịch ban chấm giải điêu khắc trong cuộc thi của Tổng Thống !

Cuộc thi này thật lắm cái lôi thôi. Về nhiếp ảnh, văn và thơ ít có điều tiếng gì.Nhưng về họa và điêu khắc thì quả thật bà con ai cũng phải lắc đầu ! Ai đời mà cả một nước bốn ngàn năm văn hiến, giữa tòa khách sảnh ở thủ đô, một giải thưởng mang danh vị nguyên thủ quốc gia, mà lại phô bày những bức tranh và pho tượng non nớt như vậy ! Vấn đề không còn nằm trong phạm vi nghệ thuật nữa mà thuộc vấn đề thể diện quốc gia mất rồi, than ôi !

Triệt Nọc Bệnh Tình Giang Mai

Chữa : Máy mắt, máy bắp thịt, ê đầu, rụng tóc, chốc lở, đau nhức xương v.v...

Miễn phí vào ngày chẵn trong tuần.

Chữa tại Cô Nhi Viện Hòa Bình, Xóm Mới, Gò Vấp Gia Định.

Giám Đốc

MÙA XUÂN BÁN Ở CHỢ

ĐỖ QUÝ TOÀN

Đề tài trên đây có liên quan tới môn Tiếp Thị, bởi vì nó vừa nói tới chợ, vừa nói tới việc mua bán, vừa nói tới khung cảnh của việc mua bán (tục lệ ăn tết, mùa xuân và những cảnh vật thiên nhiên và nhân tạo mùa xuân sẽ đẻ ra). Tuy vậy tôi không có ý định viết gì về khoa tiếp thị (và chính nó, khoa Tiếp thị cũng biết rất ít về tôi, như vậy là huề).

Cái đề tài tôi ghi trên đây là do một nhà văn đã viết trong cuốn truyện dài Bệnh Dịch Hạch. Tác giả mở đầu câu chuyện bằng đoạn mô tả thành phố Oran vào khoảng năm 194... «..C'est un printemps qu'on vend sur les marchés». Theo một số nhà chú giải, và bản thân tôi khi đọc cũng cảm thấy như vậy thì bệnh Dịch Hạch ở trong câu chuyện này là hình ảnh tượng trưng của chiến tranh, chiến tranh nói chung, chiến tranh là một khung cảnh, một trạng thái tâm lý bao phủ lên đám nhân loại chúng ta như bệnh dịch hạch đang bao vây cô lập và đe dọa khủng khiếp trên đám dân lành của một thị trấn. Bây giờ chúng ta cũng đang sống trong một khung cảnh chiến tranh. Saigon cũng là một thị trấn đông đúc miền nhiệt đới, chúng ta may mắn hơn, đã sống ở vùng gió mùa nên đỡ khô, đỡ nóng hơn.

Khi nghe nói tới mùa xuân bán ở chợ, thì trước hết tôi liên tưởng tới tết Saigon. Tôi được sanh ra ở miền Bắc (không phải lỗi do tôi) và sống ở miền Bắc khá lâu. Cũng giống như nhiều anh chị em ở miền Bắc vô đây, tôi có cảm tưởng rằng Saigon không có mùa xuân (Có thể Biên Hòa, Mỹ Tho, Châu Đốc vẫn có chăng, tôi chưa có kinh nghiệm). Ở đây tết cũng như xuân là một cái sản phẩm hoàn toàn nhân tạo, nghĩa là giả tạo.

ooo

Nếu được phép đề nghị thì tôi rất mong bà con cô bác sẽ ăn tết, hưởng xuân vào đầu mùa mưa. Nghĩa là khoảng tháng tư, tháng năm âm lịch.

Đầu mùa mưa là thời gian nên ăn tết hơn cả. Bởi vì lúc đó từ không khí tới cỏ cây đều chuyển động, đổi thay. Ta ngửi thấy hơi nước đọng trong không, ta trông thấy những mầm cỏ mới nhú lên từ lòng đất, giữa những khoảng đất bị tráng xi măng hay trải nhựa của thành phố, ta nghe thấy tiếng nước chảy róc rách trên máng xối, ngoài lề đường, và trong lòng chúng ta dường như chẳng bồi hồi cảm động.

Mùa mưa bắt đầu thì cỏ mọc lên và cây cối xanh tốt. Cỏ tràn lan như một cơn sóng xanh tươi từ những vùng ruộng đồng ngoại ô đang tràn lên, chảy róc rách vào thành phố phủ đầy những mảnh đất trần chưa bị nhà che phủ, những công viên còm cõi càng ngày càng quắt queo vì những con đường đang mở rộng, càng ngày càng chìm sâu xuống vì những căn lầu đang mọc lên cao hơn.

Mùa mưa mới thực sự là mùa sinh sôi nảy nở của thiên nhiên. Các cụ ta xưa đã đặt ra công thức, xuân sinh, hạ trưởng, thu liễm, đông tàn. Nếu Mùa xuân theo định nghĩa, là mùa sinh sôi nảy nở thì mùa mưa chính là xuân rồi. Theo chu kỳ sinh trưởng liễm tàn đó người ta đã chọn mùa xuân làm đoạn đầu của chu kỳ. Sự chọn lựa này là do người ta nhưng cũng thuận theo vòng luân chuyển của trời đất cả. Thế là ta có một điểm khởi đầu của cái vòng tròn (thực ra vòng tròn làm gì có điểm khởi đầu). Ta bày ra lễ nghi rình rang để đánh dấu cái điểm khởi đầu đó, vì nó là đầu nên ta mới gọi là tết (các cụ ta đã biết chơi chữ Tây rồi).

Có nhà văn lớp trước viết một vở kịch tên là Giao Thừa, đã cho nhân vật tự đặt câu hỏi rằng : giao thừa là gì ?... Trái đất vẫn đang quay và lăn chung quanh mặt trời.. Tự dựng đem đốt pháo ầm ỹ lên mà bảo là giao thừa...Trái đất đâu có ngừng lại một lát nghỉ mệt... hay quay vội hơn một chút để bước sang năm mới ?»

Việc ấn định một ngày nào đó, một giờ nào đó, để làm điểm khởi đầu cho một năm, rõ ràng là những sản phẩm bày đặt của con người. Người ta thoả thuận với nhau mà chọn như vậy. Và để đánh dấu sự chọn lựa của mình, người ta phải bày ra những nghi lễ và phongtục rình rang (cũng như cái tục ăn mừng ngày cha mẹ đẻ ra mình, thật là một lối nhìn đời lạc quan, hay ăn mừng kỷ niệm ngày vợ chồng lấy nhau, càng lạc quan hơn nữa, là những tục lệ đang được nhập cảng vào nước ta...)

● ● ● ● ● ● ●

Chuyện cuối năm...

tạp bút NGUYÊN CHÂU

THUỞ mới cầm bút tập sự viết văn, giấc mơ lớn nhất của tôi là sẽ được trở thành cộng sự viên chính thức của một tờ báo. Tôi nhớ thuở đó là mùa Đông năm 1951 và những ký giả viết cho hai tờ Giang Sơn và Liên Hiệp đang là các thần tượng cỡ lớn của tôi. Mỗi ngày sau giờ tan học, tôi đều thực hiện một chuyến hành hương từ chợ cửa Nam về vùng đất Thánh của mình là khu bờ Hồ Gươm. Cái lạnh của mùa Đông đất Bắc thường xui khiến mọi người mau trở về nhà để được hưởng cái thú cuộn mình trong chăn ấm. Nhưng ít nhất là trong suốt mùa Đông năm 1951 tôi đã không hề nghĩ tới cái thú trên. Sự sùng đạo một cách nhiệt thành đã khiến tôi bất chấp những cơn gió lùa hơi lạnh từ mặt nước hồ Gươm không ngớt bốc lên. Từ khung kính cửa mờ đục của tòa soạn báo Liên Hiệp, từ màu gỗ cũ kỹ của toà soạn báoGiang sơn, đối với tôi như đang ngùn ngụt tỏa ra những tia lửa ấm. Chỉ cần được dừng chân lại vài phút tại những nơi đó tôi đã thấy nóng ran khắp thân thể. Cảm giác lạ lùng này càng khiến tôi tha thiết với giấc mơ trở thành cộng sự viên chính thức của một tờ báo Và tôi đã cố thực hiện giấc mơ bằng một công việc khá hài hước là ngồi dịch một tác phẩm của Alphonse Daudet mà trong niên học trước tôi đã có dịp được nghe giảng một vài đoạn. Mỗi ngày sau khi dịch xong một vài trang sánh, tôi đều đọc lại thật chậm từng giòng, từng chữ để đưa hồn mình baybổng lên vùng trời tưởng tượng cao thâm thẳm. Tôi hình dung tới ngày những giòng chữ đó xuất hiện trên mặtbáo và tên tôi sẽ được xếp ngang với những tên thần tượng của tôi ! Có lẽ đó là những giây phút thần tiên nhất mà một người may mắn chỉ có thể bắt gặp một lần trong cuộc đời. Trong đà hứng khởi tột cùng ấy, tôi thấy hầu như ở khắp nơi nơi đều có những cặp mắt huyền sáng long lanh như sao của người trong truyện nhìn mình say đắm. Không hiểu trong bao nhiêu lần tôi đã nà g niu cái ý nghĩ là tôi sẽ có tất cả mọi thứ khi tôi thực sự trở thành nhân viên của một tờ báo. Mùa Đông năm đó qua đi cũng là lúc mà tôi hoàn tất công việc đầu tiên của mình liên hệ tới cái nghiệp văn chương. Nhưng nếu mùa xuân năm đó còn kéo dài với mọi người thì lại tắt thật sớm với tôi. Tập bản thảo mà tôi đã chép tới lần thứ ba với tất cả công phu và hứng khởi lại không được đón nhận tại bất kỳ một tòa báo nào. Những thần tượng của tôi, những vì sao mà tôi hằng ngưỡng mộ sùng kính đã hất hũi thẳng tay cây cầu mà tôi đã dày

▶

công xây dựng để có thể qua đó bước tới gần với họ.

Hầu như không một người nào thèm ngó tới những giòng chữ tôi đã từng nắn nót bằng trọn vẹn sự si mê.

Cuộc thử thách đầu tiên đó khiến tôi lơi dần những chuyến hành hương. Vùng đất Thánh của tôi là khu bờ Hồ Gươm đã giảm vẻ linh thiêng và quyến rũ. Tuy nhiên, không vì thế mà tôi bớt thiết tha với giấc mơ đã có. Mỗi đêm, tôi vẫn hạn chế bớt giờ học bài để có thể cầm bút làm theo ước nguyện của mình.

Nhưng tôi lại chỉ chính thức trở thành công sự viên của một tờ báo khi đã có mặt ở Saigon và khi mà giấc mơ trên hầu như đã nguội hẳn. Điều đầu tiên tôi nghĩ tới khi thấy mình ngồi trong một tòa soạn là số lương tôi sẽ được trả. Tất nhiên với số lương này, tôi sẽ không thể có tất cả mọi thứ như thuở nào tôi từng mơ mộng. Và mỗi ngày, khi cầm bút, tôi quên bẵng hình ảnh những cặp mắt huyền, những tên tuổi rạng rỡ hào quang. Cho nên, chỉ một thời gian ngắn sau, tôi đã lặng lẽ rời khỏi nơi mà xưa kia tôi hằng mong ước được đặt chân tới. Đất thánh lúc này đối với tôi cũng chỉ là một vùng sỏi đá cằn khô chứa chấp đầy rẫy những nhọc nhằn ti tiện. Tôi tự nhủ rằng tôi sẽ không trở lại với vùng sỏi đá này nữa, vì cái nghiệp mà tôi chọn không phải là cái nghiệp của một người làm báo. Thế nhưng đúng vào lúc mà tôi càng cố lánh thì vùng sỏi đá này lại như có một sức hút dữ dội đối với tôi. Ở một nước mà sách vở in ra không thể vượt nổi cái mức 3000 cuốn mỗi kỳ xuất bản, báo chí đã trở thành trung tâm sinh hoạt văn chương. Qua cái ốc mơ mộng quá nhiều của mình. tôi hiểu rằng tôi không thể rời xa nổi cái nghiệp cầm bút, dù cầm bút không phải để làm báo. Vì vậy, tôi lại phải trở lại với những tòa soạn, những dàn máy, những bát chữ mà tôi đang thực sự muốn xa lánh. Trong sự chấp nhận này, tôi đã làm một cuộc phản thân vô cùng cực nhọc với chủ đích tách biệt nghề làm báo ra khỏi nghề viết văn. Đường ranh giữa hai nghề này, tại những vùng trời khác có thể là một đường ranh được chấp nhận do những khác biệt giữa hai nghề. Nhưng với riêng tôi đường ranh đã được vạch ra một cách khá giản dị: tôi coi nghề viết văn là một thú chơi cho riêng mình trong khi nghề làm báo là một phương kế sinh nhai. Nhưng giòng chữ được viết trên một tờ báo, vì thế, không có một ý nghĩa đáng kể nào đối với tôi. Những những giòng chữ không có một ý nghĩa đáng kể nào này lại luônluônlà mối dây oan nghiệt xiết chặt hơi thở nghề viết văn của tôi. Mỗi lần bước vào tòa soạn 1 tờ báo, tôi thường tự nhủ : Phải giữ cho tờ báo sống mãi để mình có thể thảnh thơi thực hiệncái nghề chơi đã chọn lựa. Mong mỏi duy nhất của tôi mỗi dịp đó chỉ là mình đã có một số lương và mình sẽ giữ cho số lương này còn mãi. Dù số lương có thể chỉ vừa đủ giúp một gia đình bớt túng thiếu nhưng nếu không có số lương ấy, 1 người viết văn sẽ không còn một mảnh thời giờ nào để theo đuổi cái nghiệp của mình nữa.

Nhưng ước mơ bao giờ cũng cách biệt với thực tế. Nếu ở thuở nào, tôi từng tưởng tượng ra một thiên đường báo chí để thất vọng hoàn toàn thì bây giờ rồi cũng không tránh nổi thất bại trong ước muốn giữ vững mãi mộ số lương để có thể thảnh thơi cái nghề chơi viết văn. Những tờ báo mà chúng tôi cố gom hơi lại để kéo dài sự sống cho nó đã nối nhau tắt thở một cách thật ác nghiệt.

Được một điều là cái gì xảy ra nhiều quá thì không còn đáng kể nữa. Cho nên vào dịp một tờ báo tắt hơi chúng tôi thường tự thưởng cho mình một thời gian xả hơi bằng cách kéo xì còm. Trong những canh xì còm này, kẻ nào thắng được đủ một bữa cơm trưa đã có thể cảm thấy như mình vừa được chắp cánh. Nhưng vốn có quá dư ốc mơ mộng nên mặc dầu chỉ đi nước vừa đúng mười đồng chúng tôi lại cứ nhất định nhắc tới một canh phé mà kẻ thắng có thể thâu về cả bạc hiệu.

Vào những ngày cuối năm Dậu này, chúng tôi đang diễn lại trókeo xì còm ở một tòa soạn. Mỗi buổi sáng, chúng tôi hội nhau lại quanh một chiếc bàn để chờ tin tờ báo được cải tử hoàn sinh. Tất nhiên thời gian chờ đợi bao giờ cũng dài và bắt buộc chúng tôi phải «kéo» Người đồng chí của tôi, trong mọi sòng phé là Tú Kếu đã lập một kế hoạch là mỗi ngày chỉ mang theo một ngàn trong túi và bắt buộc phải kiếm được hai ngàn để thay thế cho số lương không được lãnh. Chúng tôi không cần biết hai ngàn dự thâu này sẽ từ đâu tới, nhưng mỗi ngày đều quyết liệt nhắc như lẫnnhau là phải thâu cho được. Để kế hoạch được thực hiện 1 cách tốt đẹp, tôi đã luôn luôn đem theo trong mình những tờ giấy bạc có mang hình Nguyễn Huệ, là người đã trở thành anh hùng trong một năm Dậu của thế kỷ trước. Tôi lý luận một cách chặt chẽ rằng năm Dậu đã trở thành năm của Nguyễn Huệ thì việc xử dụng giấy bạc mang hình Nguyễn Huệ trong năm Dậu tất phải đem lại may mắn cho người xử dụng.

Nhưng mặc dầu lý luận một cách chặt chẽ như vậy, mặc dầu mưu tính một cách kỹ lưỡng như vậy chúng tôi lại vẫn không thể thực hiện kế hoạch một cách tốt đẹp như mong mỏi. Những tờ giấy bạc mang hình Nguyễn Huệ trong nhiều canh xì còm tại tòa soạn vẫn cứ lẳng lặng ra đi.

Trước đây, có một dạo thắng nhiều hơn bại, Tú Kếu đã bảo với tôi rằng có lẽ mình nên đổi nghề viết lách sang nghề đánh phé. Anh lý luận rằng đánh phé còn có thú đặc biệt là được thưởng thức cái số đỏ của mình trong khi được sống với ảo giác là mình đang chơi đùa chứ không phải đang làm việc Thế rồi, đang đà tưởng tượng, anh còn bàn với tôi về việc. tạo lấy một số vốn để có thể tham dự những sòng phé lớn. Với láng đầu một trăm đồng. trong một ngày hên chúng tôi có thể thâu về dễ dàng ba, bốn ngàn đồng. Hai đứa đã làm một con tính nhàn theo tỷ lệ thuận cả vốn liếng lẫn tiền thắng cho một canh phé mà láng đầu là mười ngàn đồng. Nếu không có gì sai trật thì như thế, chúng tôi có thể kiếm dễ dàng khoảng ba. bốn trăm ngàn đồng trong một ngày. Để phòng xa trường hợp rủi ro và cũng để ngừa trước khỏi biến thành những kẻ bê tha cờ bạc, chúng tôi có dặn nhau là sau khi thắng được một kèo sẽ bỏ luôn nghề đánh phé. Nhưng nếu muốn tham dự 1 canh phé như trên, mỗi đứa chúng tôi cần phải có 1 số vốn ít nhất là năm chục ngàn đồng ! Theo dự tính, chúng tôi sẽ gom tất cả những món tiền thắng trong các trận xì còm để có số vốn trên. Thế nhưng năm Dậu tuy đã được ghi là năm của Nguyễn Huệ lại không hề là năm của những tờ giấy bạc mang hình Nguyễn Huệ. Những ngày cuối năm đang rơi rụng một cách vội vàng trong khi chúng tôi cứ thất bại từ canh này sang canh khác, Việc đổi nghề từ làm báo sang đánh phé, do đó, có vẻ thật khó lòng thực hiện nổi.

Vào những lúc tan canh bạc ngồi nghĩ về một giải pháp cho mình,tôi đã thấy chỉ còn một con đường duy nhất. Mua vé số kiến thiết. Nhưng trò chơi này so với đánh phé cũng không chắc chắn hơn bao nhiêu.

Cuối cùng thì tôi lại phải cầm cây bút để thực hiện việc «chạy bàn» trong thời gian chờ đợi có một số lương chính thức. Cái nghề ác nghiệt do chính mình muốn xa lánh, vì thế lại do chính mình chọn lựa phải tiếp tục theo đuổi. Sau một ngày chờ đợi và chạy quanh buổi tối tôi lại kéo ghế ngồi xuống trước ngọn đèn giống như một con mắt giận dữ đang nhìn thẳng vào mặt mình để tìm lấy một đề tài.

Theo đúng yêu cầu của tòa soạn, bài báo này không thể tách rời khỏi vấn đề kiếm ước. Tôi đã ngồi suốt đêm cho tới ba giờ sáng để tìm đề tài thỏa mãn yêu cầu trên, Nhưng khi mệt mỏi tới phải ngủ gục trên bàn tôi vẫn hoàn toàn bí xị.

Trong đêm thứ hai này, tôi đã nhất định bỏ đề tài kiếm ước để theo cho kịp thời hạn giao bài, Tôi nghĩ rằng trong một số báo tất niên thì chuyện gì quan trọng nhất của thời gian cuối năm sẽ cần phải được đề cập tới. Và chuyện quan trọng nhất của kẻ cầm bút ở xứ này chính là những chuyện trên. Kiếm ước không phải là vấn đề nữa. Vấn đề là cần chọn lựa giữa xì phé và vé số kiến thiết để kiếm lấy một nghề thay cho nghề làm báo.

Hạnh phúc gia đình

— Lạy ông xin ông làm phước cho cháu vài xu.

Được, tôi cho anh nhiều hơn nữa ! Tôi sẽ mời anh một ly uýt ky.

— Nhưng thưa ông, cháu không uống rượu !

— Vậy thì hút điếu xì gà nhé !

— Lạy ông, cháu cũng không biết hút thuốc !

— Thế thì tôi tặng anh 1 cái vé cá ngựa này. Con Bạch Tuyết khá lắm. Thế nào cũng ăn độ này, kiếm trăm ngàn như chơi !

— Lạy ông cháu không dám. Cháu không bao giờ đánh cá ngựa cả !

— À thế thì mời anh tới nhà tôi. Tôi sẽ giới thiệu anh với vợ tôi.

— Dạ, thưa ông, cháu đâu dám...

— Không. Tôi chỉ muốn cho vợ tôi thấy một người không uống rượu, không hút thuốc, không đánh cá ngựa sẽ trở thành một người như nào !

thơ

Xuân Reo

Lửa reo vui trên từng đống lá
Những xác lá khô của mùa thu xếp lại
Mùa thu vàng
Và lá vàng theo.
Hương cỏ cháy gây gây rất nhẹ
Nỗi nhớ nào đậu lại trong hồn

Nắng reo vui trên bồn nước cạn
Giọt sương cuối cùng trong đêm
Vừa bốc hơi thành mây
Bềnh bồng biển trời xanh mở ngỏ

Gió reo vui trên hàng liễu
Đứng lặng thật buồn
Tóc xõa bay bay
Cho mùa xuân hong khô những giọt lệ dài
Thương người tình xưa chưa trở lại

Bông reo vui trên cành cây
Những quả chuông hồng đong đưa
Những búp sáng vàng óng nuột nà
Thân cỗ thụ già nua xám mốc
Mầm non mọc thênh thang

Đá reo vui trên lối đi
Những viên sỏi trắng tròn thân thuộc
Thảm cỏ êm êm kỷ niệm thắm hồng
Đứa con gái đi xa vừa trở lại.

Lời reo vui trên môi
Tiếng hát thầm dịu ngọt
Mơ tuổi ngọc ngày xưa
Nụ hôn nồng ươm hồng giấc ngủ

Mộng bay cao bay cao
Tim reo vui lồng ngực
Rung hoài hơi thở ấm
Gió đuổi sóng rưng rưng
Chợt thương mình như biển
Giọt lệ ngày nào đã khô
Không còn gì trên bãi cát

Tình reo vui trong tay
Mắt nhìn xanh mơ ước
cúi xuống cúi xuống gần
Hạnh phúc hồng đôi má
Yêu dấu mềm môi ai
Ly rượu đầy lần đầu xin uống cạn
Đêm giao thừa êm trôi

VƯƠNG PHONG LAN

TÀI LIỆU CẦN ĐỌC

HY TRÁC
trình bày

TƯỚNG LANSDALE ĐỀ NGHỊ

MỘT GIẢI PHÁP DANH DƯ và THIẾT THỰC

cho bài toán Việt Nam

L.T.S.— Chưa bao giờ nhiều người Mỹ bất đồng nhau về mục tiêu, ý nghĩa và phương pháp hành động ở ngoại quốc cho bằng trong thời kỳ chiến cuộc VN ngày nay.

Đầu tháng 1-70, một bài phỏng vấn trong Nguyệt San PAGEANT rất phổ thông ở Mỹ đã gây chấn động dư luận, do những điều quả quyết mạnh bạo và đề nghị cụ thể của một trong vài người Mỹ rành VN nhất, và cũng có vẻ bí ẩn nhất : Tướng Lansdale, cựu cố vấn của Tổng Thống Diệm, Thủ Tướng Kỳ và Đại Sứ Lodge. Khi Kennedy mới cầm quyền năm 1962 đã định bổ nhiệm Lansdale làm Đại Sứ ở VN.

Sau đây là các ý kiến của Trung tướng hồi hưu EDWARD, LANSDALE về các vấn đề rút quân, tham nhũng ở VN, truyền thống dân chủ của người Việt và cách hành động mới của người Mỹ ở VN.

Chắc chắn các ý kiến này sẽ ảnh hưởng đến lối suy nghĩ của người ngoại quốc về VN, đồng thời báo động cho người VN biết rằng thời kỳ ỷ lại vào «lá chắn» vô địch của Mỹ đã cáo chung, người Việt phải tự trách nhiệm trong việc tự vệ, mặc dù vấn đề VN vẫn còn là một vấn đề quốc tế.

Rút quân !

PAGEANT : Chúng tôi có khá nhiều câu hỏi, thưa ông, nhưng hãy xin bắt đầu bằng vấn đề tiêu biểu nhất, đó là vấn đề rút quân của Hoa Kỳ. Nếu chúng ta rút hết lực lượng chiến đấu khỏi VN ngay thì liệu VN có thể tồn tại không ?

LANSDALE : Một cuộc rút quân vội vàng sẽ gây tai hại kinh khủng cho miền Nam, Cộng Sản sẽ tràn ngập miền Nam.

PAGEANT : Nhưng có nhiều người Mỹ nghĩ rằng dân chúng Nam VN không tự chiến đấu cho họ, trong khi người Mỹ chúng ta đang hy sinh nhiều trong cuộc chiến.

LANSDALE : Tôi không thể nhận rằng người Mỹ chúng ta đang chịu hết hay phần lớn mọi hy sinh. Các sự mất mát của chúng ta không thể so với các nỗi đau khổ của dân chúng miền Nam VN sự hy sinh của họ thực là lớn lao.

Người Mỹ quá lo nghĩ đến việc chiến tranh lan tràn, trong khi đáng lý phải dành ưu tiên cho «việc bảo vệ dân chúng». Đó là tất cả những gì thuộc về «chiếm được lòng dân».Mục tiêu, kết quả danh nghĩa của cuộc chiến là dân chúng, và cộng sản biết rõ như vậy. Hơn nữa từ lúc cộng sản bắt đầu thực hiện ý muốn của họ ở miền Nam, các vị Tổng Thống Mỹ đều nhằm mục tiêu bảo vệ các quyền tự do căn bản của dân VN...

Vậy chúng ta phải tin tưởng rằng đó mới chính là mục tiêu căn bản của chúng ta ở VN, cũng như chúng ta đã yêu cầu người VN làm việc đó.

Về mặt khác tôi tin rằng giải pháp cuộc chiến ở trong tay người VN. Chính họ uốn nắn tương lai của họ.

Lỗi VN hay lỗi Mỹ

PAGEANT : Nếu miền Nam không đủ sức tự vệ nổi trong lúc này, có phải đó là vì những lỗi lầm và yếu kém của họ hơn là của người Mỹ chúng ta chăng ?

LANSDALE : Tôi cho rằng chính vì lỗi chúng ta mà miền Nam không thể tự vệ ngay được. Chúng ta đã ngồi trên ghế tài xế lâu rồi. Trước kia các cố vấn của chúng ta chỉ có tên vậy thôi. Sau đó chúng ta đã bày tuồng ra đến mọi cấp trong các ngành quân sự. Và chánh phủ dân sự. Đó là lầm lỗi của chúng ta. Chúng đã làm xa lìa sáng kiến của họ.

Bây giờ đây, chúng ta phải đổi công việc lại cho miền Nam cái dịp may ngồi đằng sau cái bánh xe và thực sự kiểm soát nó để tự vệ cho chính họ. Điều tôi đang nói có nghĩa là chúng ta nên đạt tới ngay một thời biểu nhằm xác định mục tiêu là đến lúc nào thì Nam VN có thể tự vệ hữu hiệu do chính người miền Nam VN, với sự rút lui toàn bộ quân chiến đấu Mỹ.

PAGEANT : Miền Nam có cảm thấy bị bỏ rơi và sụp đổ chăng khi chúng ta loan báo một kế hoạch như vậy ?

LANSDALE : Tôi chắc rằng lúc đầu cũng có một số người cảm thấy bị bỏ rơi và có thể bấn loạn lên. Nhưng tôi tin rằng hầu hết dân chúng Nam VN sẽ đón mừng cái cơ hội xử dụng sáng kiến của chính họ để tạo dựng tương lai cho chính họ, một điều mà họ có thể hãnh diện. Những người VN này, trong quá khứ gần đây từng chứng tỏ rõ ràng khả năng hợp tác giữa họ với nhau để tiến tới các mục tiêu quốc gia.

PAGEANT : Dường như TT Nixon không thể chọn lựa cách nào khác hơn là rút quân Mỹ ra khỏi Nam VN trước khi bầu cử Tổng thống Mỹ lần tới,nếu ông muốn giữ sự tín nhiệm của cử tri Mỹ. Như vậy, tức là chỉ còn 2 năm, hay đúng hơn, hay năm rưỡi. Liệu chúng ta có thể rút đi trong khoảng thời gian đó một cách danh dự và với ý nghĩ chu toàn nhiệm vụ được chăng ?

LANSDALE ; Được, khoảng thời gian đó đủ nếu chúng ta thừa nhận các khuyết điểm về phẩm chất hơn là mải chăm chú vào các khuyết điểm số lượng. Mỗi một người Mỹ dù họ có nói ra hay không, đều tin tưởng vào vào các nguyên tắc nêu lên trong BẢN TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP, được xác định lại ở đầu BẢN HIẾN PHÁP và sau cùng mô tả rõ ràng trong BẢN TUYÊN NGÔN NHÂN QUYỀN.Tất cả những điều đó với chúng ta bây giờ giống như một bài diễn văn nhàm tai trong ngày lễ Độc lập, những thực ra các lý tưởng đó đã ăn sâu vào, và làm chúng ta thịnh vượng và mạnh mẽ. Các viện trợ vật chất của ta cho Nam VN là một phần kết quả ta gặt hái được đó, Cải thứ mà người VN cũng như nhiều dân tộc khac cần nơi chúng ta là cái hột giống mà chúng ta đã gieo được kết quả ngày nay. Chứ họ không cần cả cái cây. Cái quả không cũng không đủ.

Người Mỹ đối phó với tham nhũng cách nào?

PAGEANT : Ông vừa nói rằng nhiều người Mỹ ở VN không giữ các nguyên tắc của họ. Vậy ông nghĩ gì về họ ?

LANSDALE : Chúng ta có cả ngàn người Mỹ ở mỗi cấp hành chánh tại VN. Nhiều người trong bọn họ ngoảnh mặt làm ngơ trước các hành vi nhũng lạm. Họ tự bào chữa «Đó là chiến tranh. Đó là những điều phải xảy ra trong chiến tranh.» Nếu người Mỹ giữ các nguyên tắc của họ, họ phải tin tưởng nơi các lý tưởng đó và thể hiện nó như một tiêu chuẩn hành động của con người bất kỳ ở quê nhà hay hải ngoại.

«PAGEANT : Vài quan sát viên nói rằng người VN không có quan niệm về dân chủ·

LANSDALE : Điều đó sai, Lần đầu tới VN lối 1950, tôi đã thấy họ có khá nhiều lý tưởng tự do ở đó, Dân chúng trong các làng xã có hàng chục thế kỷ kinh nghiệm về chánh phủ xóm làng mà họ có hơn 2500 làng tại VN.

PAGEANT : Ông có cho rằng người VN sẽ chấp nhận các lý tưởng dân chủ của chúng ta ?

LANSDALE : Người VN có một trình độ lý tưởng rất cao về dân chủ theo tinh thần Nho Giáo của họ tương đương với của chúng ta.

PAGEANT : Ông đã nói rằng nhiều người Mỹ ở VN thường không quan tâm đến tình trạng tham nhũng ?

LANSDADE : Không. Tuy nhiên, có tham nhũng, và tham nhũng là yếu tố là mất tinh thần nhất cho người VN. Tôi không muốn «hạ» một ai trong số các lãnh đạo cao cấp của HK nhưng sự chú ý của họ đã bị kéo lìa khỏi những vấn đề như vậy, để dành cho việc lo lắng phân phối hàng tỷ đô la tài nguyên tiếp liệu hầu mở rộng chiến tranh. Giải pháp thật sự cho vấn đề tham nhũng không phải là con đường tiêu cực trừng phạt, nhưng mà là tạo ra một khí hậu tinh thần khiến cho việc xa hoa hoang phí bị chê bỏ khinh ghét trong lúc còn đang đánh nhau này.

PAGEANT Dường như ông đang cho người VN một bài học đạo đức ?

LANSDALE : Bất kỳ ở đâu và nơi nào đang có chiến tranh và bất ổn chính trị ông đều gặp phải tham nhũng. Tuy nhiên dân chúng VN tôi bảo đảm với ông điều này cảm thấy khó chịu khi nghe nói về tham nhũng giữa các viên chức của họ,cũng như là người Mỹ cảm thấy vậy.

Giới lãnh đạo VN cai trị cách nào ?

PAGEANT : Ông đã nói về dân chúng cũng như là về người dân trung bình, nhưng làm sao họ có thể phản ứng gì được khi các nhà lãnh đạo họ tỏ ra những người «quân phiệt» ?

LANSDALE : Hầu hết các nhà lãnh đạo Nam VN chỉ biết mỗi một mẫu mực cai trị theo kiểu thuộc địa từ thời Pháp để lại.

Cai trị như vậy chỉ là đứng từ chỗ có quyền mà ra lệnh, bảo dân cái gì họ phải làm. Bây giờ họ đang ở trên con đường học tập một cách cai trị khác, buộc phải công nhận chủ quyền tối cao từ nơi dân chúng. Đó là con đường dài và ta phải khuyến khích việc học tập đó.

Ngày ông Nguyễn cao Kỳ trở thành Thủ tướng, ông ta mới chỉ hết đánh giặc và đời linh mà thôi ông ta quen ra lệnh và được tuân lệnh. Và ông ta mới chỉ là một thôi, các cộng sự viên tướng lãnh của ông cũng có cùng một căn bản kinh nghiệm tương tự. Nay tấtcả họ đối đầu với một dịp may lớn chuyển từ lề lối cai trị độc đoán sang việc tái sinh cách cai trị theo lề lối đại biểu và giao ước với dân chúng.

PAGEANT : Có phải chính ông Kỳ vừa tuyên bố sẽ lật đổ chính phủ nếu có một nội các liên hiệp với Cộng Sản ?

LANSDALE : Ông có nghĩ rằng vài nhà lãnh đạo Mỹ sẽ có thai độ quyết liệt nếu Tổng Thống Nixon tuyên bố chấp nhận Cộng Sản trong nội các của ông ? Có một chính phủ Liên hiệp nào với CS đã thực sự phục vụ con người tự do chưa ? dù là ở đâu trên the giơi. Quốc hội dân cử ở Nam VN đã từng minh

Xem tiếp trang 43

Tiên sư cha đứa nào dùng NGOẠI HÓA

Còn mười hai hôm nữa là tết. Dân Saigon đói rét thế nào không thấy, chỉ thấy kéo nhau đi lũ lượt từng đàn hết phố này sang phố khác. Quanh chợ Bến Thành có thể gọi là khu nội hóa. Bánh, mứt, rượu, thuốc đánh răng do người Việt hoặc Hoa kiều nhập Việt tịch chế tạo. Xem ra khu này vắng khách. Nhìn quanh chỉ thấy mụ đàn bà quai mồm ra nhai bánh cuốn, chả dò là đông hơn cả. Dọc theo đường Lê Lợi, Nguyễn Huệ là khu ngoại hóa. Toàn là đồ ngoại quốc cả. Cái gì cũng Mỹ, cái gì cũng Nhật, cái gì cũng Tầu... Thiên hạ chen chúc quá sá. Không hiểu người dân hiểu khẩu hiệu tự túc, tự cường thế nào mà lại cứ ùa nhau đi mua hàng ngoại hóa như thế.

Hãy nghĩ kỹ xem. Chẳng lẽ chỉ để cho một mình Tổng Thống lo tự túc, tự cường hay sao mà thiên hạ cứ đua nhau đi làm nô lệ ngoại quốc. Một cái đinh cũng có thể đưa tổ quốc vào cảnh nô lệ. Điều đó không ngoa. Ngày xưa, nhà tỷ phú Rokefeller móc túi dân Tàu bằng cách biếu không 2 triệu cây đèn dầu hôi và biếu mỗi người mua hai thùng dầu. Cả đời 6000 năm văn hiến chỉ thắp dầu lạc, vừa mờ, vừa bẩn, nay được biếu dầu tây dân Tầu khoái quá đua nhau xài. Hết hai thùng này lại mua 2 thùng khác. Ăn quen nhịn không quen. Thế là, công ty dầu hỏa Hoa Kỳ đã tiêm vào máu 400 triệu dân Tàu cả trăm triệu thùng dầu mà lại còn được hoan nghênh nhiệt liệt. Để tỏ ra nhân đạo hơn, ông Rokefeller lại xây biếu cho dân Tàu một bệnh viện 2000 giường mang tên ông ta ở Nam Kinh. Bệnh viện ấy này vẫn còn và chắc chắn Mao chủ tịch dù có chống Mỹ cũng khó mà phá sập nhà thương đó được.

Đó là câu chuyện 100 năm trước. Bây giờ, chúng mình lại tấp tểnh đi vào con đường khốn nạn đó. Thế mà, cứ đòi tự lực tự cường thì lạ thật.

Phải tẩy chay hàng ngoại hóa. Tiên sư cha đứa nào dùng hàng ngoại hóa. TSĐ

◐ TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ◑

không cúng ông Táo

Em ơi !

Đêm nay, anh nhớ đến em. Nhìn lên bầu trời tối mịt anh nhớ tới làn da của em, nghe tiếng cú rúc anh liên tưởng đến giọng nói thánh thót của em, nhìn ngọn đèn dầu leo lét anh liên tưởng đến đôi mắt u huyền của em.

Trước khi ra đi em dặn anh phải cúng ông Táo thay em để cho cái Bar của mình năm tới phát đạt bằng mười, bằng trăm năm ngoái.

Em ơi ! Em có thể bắt anh nhảy vào vạc dầu còn cúng ông Táo thì anh không thể nào làm được.

— Lẽ thứ nhất, là anh với em, chúng ta yêu nhau, có khi cãi nhau đánh nhau giận nhau nhưng hai ta vẫn là hai ta. Anh không thể nhường em cho một kẻ thứ ba nào khai thác được. Ấy vậy mà ông Táo lại có những hai ông một bà ! Hai bà một ông thì còn được chứ hai ông một bà thì sống làm sao ? Anh chê cái lối ngợi ca tình yêu của Táo nên anh không cúng.

— Lẽ thứ hai, là chúng ta dù nghèo nhưng cũng yêu nhau trên giường, nơi sạch sẽ, chứ Táo lại yêu nhau nơi tro bụi, than củi, mỡ màng, song chảo, lọ lem... dơ quá. Ái tình mất vệ sinh, như thế có gì đáng quý mà phải tôn thờ, phải cúng vái ?

— Lẽ thứ ba, là suốt năm cả ba vợ chồng phục kích trong bếp để dò dẫm, dòm ngó, tội lỗi sơ xuất của chúng mình để cuối năm đi tâu với Ngọc Hoàng Thượng Đế để lấy điểm, để lãnh lương Thế thì có hèn không ? Nhưng nếu chúng mình chịu mua đồ mã, mua cá chép mà hối lộ thì mấy vị ấy xóa bỏ luôn. Thế thì, vừa hèn mạt, vừa tham nhũng đâu có đáng cho ta cúng, ta thờ.

Em có giận anh thì anh chịu chứ bắt anh cúng ông Táo thì chịu thôi.

Hôn em đêm 23 tháng chạp.

MA CAO

đối lập chó gì?

Một ông tướng cũ ở nước này không biết thầu ở đâu được cái khoản đối lập lấy làm sướng lắm. Vì quá sướng nên đã phát thối một câu : «Tất cả những kẻ chống cộng từ năm 1954 đến nay đều là tay sai» ? Tay sai của ai, ổng không dám nói.

Có phải vô dân tây rồi làm tay sai cho Pháp để phá kháng chiến không ? Có phải làm tay sai cho ông Cậu để cướp vợ của ông bác sĩ trẻ ở Huế không? Có phải làm tay sai của kẻ nào đó để bắt được chân nghị sĩ không ?

Làm đối lập mà không hiểu hai chữ «đối lập» là gì cả, ông ơi ! Ông nên lật sách Công Dân lớp tư ra mà coi sách viết rằng : «Trong một nước dân chủ ngoài chính quyền có những lực lượng đối lập» Đối lập đúng nghĩa là đối lập với chính quyền chứ đâu có đối lập với nhân dân ? Chống lại chính phủ hiện hữu thì thì ông không dám. Làm báo đối lập cực tả không cộng sản như Báo Đời ông cũng không dám. Bây giờ ông đối lập với 20 triệu đồng bào miền Nam

Hội thảo tất niên chống giặc tết

— Chủ tọa : Mao Cạo
— Thuyết trình viên : cô Bạc Hà
— Nhiều Hội thảo viên : đủ mặt lính ông và lính bà
— Địa điểm : Tuần báo Tiên sư Đời.

THUYẾT TRÌNH VIÊN : Đồng tiền thân mến.

Từ bao nhiêu lâu, chúng tôi đã tích cực hy sinh, phục vụ cho đồng tiền. Đồng tiền đã giúp đỡ tôi qua nhiều cơn túng thiếu. Bây giờ, năm hết tết đến, xin quý vị đồng tiền giúp đỡ chúng tôi tạo dựng một mùa xuân dân tộc, một cái tết thanh bình. Đồng tiền thân mến ! Đồng tiền muôn năm : Tôi không sợ cộng sản. Tôi không sợ áp lực. Tôi chỉ sợ đồng tiền. Xin đồng tiền ủng hộ tôi.

CHỦ TỌA : (rung chuông).

— Yêu cầu thuyết trình viên vào đề. Cấm đề cao thành tích hoạt động cá nhân. Cô Bạc Hà có yêu mến đồng tiền hy sinh cho đồngtiền mặc xác cô. Xin vào đề, bàn về kế hoạch chống giặc tết.

—Theo tôi, Tết là một thứ giặc. Một thứ giặc ác ôn, tàn nhẫn. Nó uy hiếp tinh thần mọi người mạnh hơn hết thảy mọi tôn giáo chủ nghĩa ý thức hệ cở bự. Vì chống nó mà chính phủ phải bỏ ra cho mỗi cán bộ 4000đ. Vị chi là mất hơn tỷ bạc. Vì nó mà Tổng Thống, ngoài số tiền 20 triệu tính ở quỹ còn phải xuất tiền túi 6 triệu để ủy lạo anh em binh sĩ. Các vị hảo tâm đã tham gia chiến dịch chống tết lên tới 20 triệu đồng. Vì giặc tết mà anh công chức phải chạy xuôi chạy ngược lo tiền trả nợ, lo quà biếu thượng cấp, lo đóng góp tất niên. Mặt anh nào cũng dài ra vì chạy giặc. Vì nó, mà tụi nhà báo moi gan mửa mật ra viết bài, rồi chạy đi lạy mọi cửa cho được in, cho được ra, cho được đói. Vì nó mà nhà nào cũng phải sơn quét, tích trữ năm ba chai rượu ngoại hóa năm ba chậu cảnh để rồi nợ nần chồng chất, chết lần chết mòn. Nói đến cái khốn khổ, khốn nạn do giặc tết mang tới thì nói tới tháng chạp sang năm, sang tới tất niên năm tới cũng không hết. Nếu không có giặc tết thì anh chiến binh ở biên cương đâu có nỗi buồn. « Nếu mai không nở, anh đâu biết xuân về hay chưa ». Xuân về hay không về kệ bố nó chứ. Việc gì mà đón với rước cho khổ thân. Tệ nhất, nếu không có sự tiếp tay của giặc tết, thì giặc cộng sức mấy mà dám tổng khởi loạn, tổng công kích đề nướng hết 500.000 lính Bắc, gây tang tóc cho các đô thị, phủ khăn tang đau đớn lên 2000 nạn nhân vô tội ở Thần kinh?

Quả nhiên giặc tết là thứ giặc tai hại nhất, khủng khiếp nhất.

Yêu cầu hội nghị thảo luận kế hoạch nào hữu hiệu để chống giặc tết.

THUYẾT TRÌNH VIÊN :

— Đả đảo chủ tọa. Chủ tọa cái đếch gì mà lại so lo một mình, chẳng cho thuyết trình viên nói.

HỘI THẢO VIÊN :

— Thuyết trình viên ngu như chó ấy. Đã đặt vấn đề không xong, Chủ tọa nói hộ cho lại còn phá. Hoan hô nhận định sắc bén của chủ tọa.

Theo thiển ý, muốn chống giặc tết chúng ta cần giữ 4 điểm sau đây :

Thứ nhất tỉnh bơ. Coi cái tết như nơ pa. Thiên hạ nói chuyện tết kệ họ. Mình cứ tỉnh coi như chẳng có chuyện gì xảy ra nữa.

THUYẾT TRÌNH VIÊN :

— Mình quèn thì được thế còn tổ tiên, ông bà vợ con thì sao ?

HỘI THẢO VIÊN :

— Ối dào : Vợ mình là con người ta
Con mình là vợ đẻ ra
Suy đi nghĩ lại không bà con chi !

Lo làm gì cho nó mệt. Một năm 365 ngày mình đã lo cho chúng nó hộc máu mồm ra rồi chưa đủ sao mà còn phải lo thêm ? Cho nên khẩu hiệu số một là phải tỉnh bơ. Tỉnh như bậc cao tăng tham thiền nhập định vậy.

THUYẾT TRÌNH VIÊN :

— Hơi khó đấy nhé.

CHỦ TỌA :

— Khó gì mà khó. Anh em Báo Đời viết lách còn khó hơn nhiều. Cứ đọc số xuân sẽ biết.

HỘI THẢO VIÊN :

— Xin kiểm thảo chủ tọa. Chính chủ tọa khuyên lờ tết đi mà còn quảng cáo cho Báo Đời Xuân con chó là cái chó gì ?

CHỦ TỌA :

— Yếu quá. Anh có đọc quảng cáo của Báo Đời chưa ? Người ta đã bảo «ăn tết kiệm ước bằng mưu, bánh rượu là lạc hậu», Để thì giờ mà ca ngợi tình yêu.

HỘI THẢO VIÊN :

— Đồng ý. Sang điểm thứ hai, Để có thể thi hành

Xem tiếp trang 44

«LANG BANG» LUẬN

SÔ-CÔ-LA VUI

TÊ ĐÊ

Sau mỗi buổi chiều đón Lynh đi học về, Lynh thường rủ tôi đi ăn thịt bò viên. Thịt bò viên là một trong những thứ mà Lynh khoái nhất. Những thứ trong danh sách « nhậu nhẹt » của Lynh gồm có ô mai, bò bía, bì cuốn. cóc chín, soài tượng... Những loại « trái banh » thịt và gân thả chơi vơi trong nước lốm đốm sao mỡ và những vòng hành xanh phải kể là đứng đầu sổ !

Lần này tôi ngạc nhiên khi thấy Lynh không đòi tôi chở đi ăn như mọi lần, tôi bèn hỏi nàng :

— Hôm nay Lynh không khoái thịt bò viên sao ?

Lynh nhăn mặt lắc đầu :

— Khủng khiếp lắm anh ạ ! Nhưng lát nữa Lynh sẽ kể anh nghe, bây giờ tụi mình kiếm cái gì ăn văn nghệ cái đã.

Tiện đường tôi ghé vào sạp báo ở bưu điện mua cho Lynh một cuốn Mat rồi sang tiệm bán bánh kẹo ở kế bên. Lynh nghiêng đầu nhìn những lọ đựng bánh kẹo. Tóc Lynh đổ về một phía vai trông thật yêu.

Lynh hỏi tôi :

— Anh khoái ăn gì ?

— Tùy Lynh đấy.

Chợt mắt Lynh sáng lên.

— À ! được lắm cái tên nghe hay hay «gai chocolat». Lynh đưa mấy cuốn sách và báo cho tôi cầm. Lynh chọc cô bán bánh kẹo :

— Cho cho tôi 200 gam «chocolat zui zẻ » !

Cô bán bánh không nghe quen tiếng Việt nên không biết Lynh định mua bánh kẹo gì !

Lynh nói lại :

— Cô cho tôi 200gram «gai Chocolat». Sô cô la zui zẻ !

Tôi khoái tính nghịch ngợm của Lynh. Tôi mỉm cười với Lynh trước cái đau khổ bị «chọc quê»của cô bán bánh. những thỏi bánh sô cô la với những gai chạy xọc hông như những con nhím xinh xinh bị nhốt trong túi nylon. Chắc chắn lát nữa chúng sẽ bị hàm răng, nhất là chiếc răng khểnh của Lynh hành hạ ! Tôi thầm nghĩ người đặt tên cho loại bánh này thật tài tình, bay bướm. Những thỏi bánh trông thật bé bỏng nhất là cái tên, cái tên rất thích hợp cho hai kẻ đang yêu nhau có 80 đồng mà được ngắm Lynh ăn, ngắm Lynh mỉm cười thì thật tuyệt, thật rẻ, thật kiệm ước !

Tôi đề nghị hai đứa đi uống cà phê phin. Lynh chịu. Tôi phóng xe đến Hầm gió. Tôi quay lại nhìn đùi Lynh. Lynh lấy những sách vở che bớt phần đùi để quá lộ.

Hôm nay Lynh mặc robe đen thật mini. Lynh biết tôi khoái mầu đen vào buổi chiều. Chợt tôi nghĩ có lẽ thế giới mà tôi và Lynh đang thở, đang cựa quậy, đang yêu,đang sống là một thế giới mini «Gai chocolat» cũng mini, rohe, jupe áo dài của Lynh cũng mini, đồng lương công chức của Ba Lynh cũng mini, quân Mỹ cũng đang giảm tới độ mini. Các buổi họp của mấy xừ Dân biểu cũng mini, Tổng Thống cũng sắp cải tổ cơ cấu ngoại giao đến mức mini, đời sống thanh niên VN cũng mini, hôm qua tôi vừa dở poncho đắp mặt những SV sĩ quan nằm chết vì mìn,thân thể thủng lỗ sắt,thép xuyên xoáy óc tim để thấy tận mắt cái bi thảm của thanh niên Việt, những người cùng lứa tuổi và trẻ hơn tôi những người có quyền được thở, được cựa quậy, được phóng xe, được hôn, và được ăn«gai chocolat» như tôi. Họ đã hoàn toàn im lìm, thân thể họ đi về với mẹ cha với anh em với người tình trong nát bấy, cụt quẻ, mất mát ! Chợt tôi thấy yêu chính cái thân thể còn mầu của tôi, chợt tôi thấy Lynh tuyệt đẹp. Tôi nói lớn dưới những hàng lá me :

—Chiều nay tôi trông bạn hay quá !

Lynh không hiểu tại sao tôi lại khen nàng. Nàng hỏi :

— Sao tự nhiên anh lại «tốc» thế. Lúc nào Lynh chẳng vậy có gì khác đâu !

— Làm sao bạn thấy được cái khác của bạn !

Phải, làm sao Lynh thấy được cái đẹp bên cái chết. Người ta phải vào nghĩa địa, người ta phải vào nhà thương, mới thấy dù một con người tầm thường cũng đẹp.

Tôi và Lynh tới cửa hầm. Lynh đứng trước tượng thiếu nữ khỏa thân phía sau là gương để sửa lại tóc. Lynh lại chọc chú bé gác cửa, Lynh chỉ vào ngực đề trần của bức tượng hỏi chú bé :

— Con cái nhà ai mà mất dậy thế này ? Áo quần chẳng mặc gì cả còn đứng soi gương nữa ! Thật là chịu chơi !

Chú bé không biết trả lời chỉ cười vừa ngượng vừa khoái !

Tôi và Lynh chọn chỗ ít ánh sáng nhất. Tôi gọi cà phê phin cho hai người. Lynh ngửa cổ về phía sau tựa vào tường lót gỗ trần, Lynh lấy tóc che hết mắt mũi chỉ để hở mũi để thở, Lynh lúc đó trông đầy chất điện ảnh. Lúc đó Lynh như một con bé điên chán đời. Lynh im lặng, hoàn toàn im lặng. Tôi rút thuốc ra hút ngắm và Lynh. Mấy người lính dù trẻ nhìn nàng thèm muốn. Tôi thương hại họ. Tôi mong họ sẽ có những người tình như Lynh để rủ vào hầm gió. Có thể sáng mai, đêm mai họ sẽ chết chưa biết mùi môi người tình. Mìn clay-more lại ám ảnh tôi. Cà phê đã chảy đến giọt cuối cùng, Tôi đổ nước sôi vào ly cửa tôi. Tôi để Lynh tự làm lấy. Lynh vẫn không thích sự chiều chuộng, Lynh thích những cử chỉ đàn ông.

Tôi lấy đầu thuốc lá đang cháy để sát vào cổ chân Lynh. Lynh hất tóc mở mắt. Tôi nói :

— Cà phê chảy hết rồi.

Lynh đổ nước vào ly. Tôi hỏi Lynh.

— À. Lúc nãy Lynh bảo Lynh sẽ nói tại sao Lynh lại không ăn thịt bò viên và tại sao lại kinh khủng ?

Lynh vừa bỏ đường vào cà phê vừa nói :

— Chiều qua Lynh lên cơn thèm bò viên mới rủ chị Thúy đi ăn. Lynh ăn được nửa chén phải bỏ suýt oẹ tại chỗ. Anh biết không Thằng cha ba Tầu đó nó cúi xuống múc nước lèo. Và em thấy rõ những giọt mồ hôi từ nách nhỏ giọt xuống thùng nước. Thật kinh khủng. Nhưng em cố tỉnh bơ để chị Thúy ăn nốt vì đằng nào chị ấy cũng thưởng thức mồ hôi Tầu rồi !

Chúng tôi nói chuyện « bò viên » trong tiếng nhạc Soul của Đức Huy tuyển chọn. Tiếng nhạc dật loạn ồn ào đủ để những người xung quanh không nghe được câu chuyện mình. Cái thú uống cà phê là thế. Tôi cười thầm khi nghĩ rằng những người ngồi chung quanh tưởng chúng tôi đang nói chuyện gì rất ướt át rất vui nhộn. Đời là «tưởng bở» mà !

Tôi mỉm cười nói với Lynh.

— Anh còn thấy nhiều thứ khủng khiếp hơn trong «cái gọi là bò viên bò bía» của Lynh nữa ! Nhưng anh vẫn không nói chỉ sợ không có cớ để đưa Lynh đi nhậu, vì anh biết Lynh «si» thịt bò viên kinh khủng. Rồi anh sẽ mô tả theo kiểu Hi-Cốc cho Lynh nghe.

Lynh cong môi thật đẹp.

— Anh thật dã man !

— Đây nhé anh kể cho Lynh nghe về «diễn tiến» thịt bò viên từ lúc nó còn là những đống thịt bê bết máu, với bao tử, còn dính phân bò cho tới lúc nó thành những viên bi thịt chui tọt vào cái miệng rất «bò» của em dùng để ăn quà vặt và hôn anh.

— Tả vừa vừa chớ nghe khiếp quá !

— Chưa đâu ! Đấy mới là mở bài thôi. Tiếp tục nhé. Những thứ lèo nhèo, nhầy nhụa đó được vứt vào một cái sọt ít khi được rửa, buộc cao lênh khênh sau một chiếc xe máy để đi bán ve chai. Rồi tất cả những thứ «tai mũi họng» đó được ném một cái chậu sắt tây cáu đen như những cái «chậu ở ngã ba»..

Lynh ngây thơ (hay vờ ?) hỏi :

— Chậu ở ngã ba là gì hả anh.

Tôi mỉm cười bí mật.

— Kinh khủng lắm, một ngày đẹp trời em sẽ biết. Anh không dám tả, vì sợ em sẽ nôn mửa ngay ra đây mất. Anh không muốn đây là « Hầm ói » ! Sau khi những của nợ lốn nhốn còn lẫn cả tiết cả lòng cả phàn đó nằm lầy nhầy như dãi nhớt đó được tráng qua một lần nước đựng trong những chum vại tối om chỗ « nằm vùng » của dán, muỗi.

Rồi tất cả những cái gọi là rửa rồi đó được cat, được thái được giả ra trên một cái thớt mòn hay trong một cái cối đá đặt ở dưới đất trong bếp cạnh nhà tắm và nhà cầu. Thỉnh thoảng con nít ba tầu đi cầu xong ra rửa thế là nước bắn vào thịt đang được giã. Thịt giã xong sẽ được đủ các loại bàn tay sờ soạng viên xoa vào, có thể là một bàn tay «ba tầu đực» vừa cầm «cái sự đời» đen như quả chà là ở trong cầu tiêu sau khi đi đái miết vào thịt. Có thể là những ngón tay vừa chùi đít cho con của một « ba tầu cái » nắn thịt, có thể là những ngón tay «ba tầu lỏi» vừa quệt mũi, vừa đánh bi đánh đáo xong được giao phó nhiệm vụ «viên» thịt. Sau khi những phổi, tim, gan lá lách, quai quốc, tổ ong, bao tử được treo lủng lẳng như những con quái vật, như những xác chết què quặt trên xe hàng. khi những viên bi thịt đó được ném vào tủ lính, ba tầu đực hoặc cái bạt đầu chuẩn bị khởi hành cuộc «sang độc» vào mồm Giao chỉ, nhất là các em Giao chỉ. Một cuộc «di» bò viên, di tai mũi họng vào mồm các em.Vừa đi vừa được tiền, vừa được chửi vì cái ngu của dân Ố nàm nhằn ! Đúng là «gánh vàng đi đổ sông Ngô»! Đường

⇒

Quà tặng

Chàng Play Boy có cô bạn gái quá khó tính và bảo thủ về phương diện đạo đức. Một bữa, chàng nhất định chinh phục nàng tới một tiệm kim hoàn. Chàng nhờ nàng chọn một viên kim cương giá phỏng định 300 ngàn đề chàng được hân hạnh tặng nàng.

— Ông có thể nhận cái chi phiếu này không ? Vì tôi không thể nào mang tiền mặt được. Chàng hỏi ông chủ tiệm.

— Rất tiếc, thưa quí khách. Bữa nay chiều thứ bảy. Nếu nhận chi phiếu thì tôi có cách nào hỏi ngân hàng coi chi phiếu có tiền bảo chứng hay không được? Xin quí khách cảm phiền để tới sáng thứ hai, tôi kiểm lại rồi giao viên kim cương được không ?

Chàng nhìn nàng. Nàng gật đầu : Được, để sáng thứ hai dầu có vội gì.

Sáng thứ hai chàng trở lại một mình. Người chủ tiệm lắc đầu :

— Thành thật xin lỗi. Cái chi phiếu này không tiền bảo chứng. Có lẽ công việc bề bộn, quí khách đã quên gởi tiền vô chương mục !

— Không sao. Ông cho tôi xin lại chi phiếu. Và tôi cám ơn ông đã giúp cho tôi vui chơi một ngày cuối tuần thỏa thích.

hành quân sẽ khởi điểm từ một ngõ đầy rác đầy nước cống đầy cứt cou nit đến địa điểm cố định «thiên đường của giới lá đa». Trong lúc dị chuyển bụi Saigon sẽ «rắc muối tiêu» vào những cái treo lủng lẳng ở phía ngoài. Mà bụi Saigon có nghĩa là cứt, bông gòn lở hủi, băng vệ sinh, chuột chết, đờm khô, được nghiền nhỏ rồi bay tự do. Trong lúc bản «ba tầu đực» thường mặc quần xà lèn, mỡ bụng như mỡ gầu, mồ hôi nhễ nhại, thỉnh thoảng anh ta lại lấy tay gãi nách, gãi rốn, miết tay vào xà lỏn v.v.. thỉnh thoảng anh ta lại cười nói bô bô, răng vàng nhe ra đờm dãi bắn tự do vào thùng nước lèo vào tương đỏ, tương đen. Và cuối cùng là những giọt mồ hôi nách chảy qua những chiếc lông thành giòng chảy xuôi xuống cánh tay rồi nhỏ vào thùng nước lèo để tạo thêm chất ngọt và mùi vị đặc biệt cho các Phún Phín Giao chỉ đớp !

Một đôi khi anh ta hủng hẳng ho, đờm bắn vào nước lèo nhưng khi múc ra các em lại tưởng mỡ bò ! Đấy là chưa kể khi thịt bò quá đắt ba tầu còn trộn thịt chuột, thịt ngoé, thịt trâu lậu vào thịt bò nữa! Nhưng về phía các em , các em rất bò kể cả trường Phú lang Sa như Marie Curie cũng xì xụp lúp nước lèo như điên cần thịt gân như gió và thưởng thức ghét tầu, đờm tầu, mồ hôi nách tầu tưng bừng.

Lynh nghe tôi «tả cảnh» hơi dài bèn phá ngang.

— Thôi stop đi, thế đủ khủng khiếp lắm rồi. Thế đủ để Lynh chè tất cả những gì có tay ba tàu dính vào, tất cả những gì made in Chợ lớn rồi.

Tôi mô tả tiếp để Lynh «chè» những thứ khác nữa.

— Lynh thấy không sở dĩ anh tả chi tiết có một món cốt để Lynh suy ra những món khác của ba tầu mà thôi. Móu bò bía nữa cũng chỉ là những thức ăn thừa thãi của Đồng Khánh Động Phát được băm nhỏ trộn với rau củ cải v.v... nhân bánh trung thu, xíu mại cũng vậy tất cả chỉ là những thứ dư thừa bản thỉu loạn xà ngầu được trộn lẫn rồi gắn cho cái tên «thập cẩm». Tất cả những thứ nhậu tết mà dân Giao chỉ sắp mua và đã từng mua từ bao đời đều là những thứ khủng khiếp nhất những thứ nhặt ở dọc đường hang cùng ngõ hẻm đầy đường xá chợ mang về rửa đi, « tái thiết » lại, rồi cho rượu, cho cam thảo, hạt tiêu đề át mùi lậu, mùi giang mai, mùi cứt đái, đờm dãi mà thôi ! Rượu chát chỉ là vỏ măng cụt nhặt ở chợ Bến Thành, chợ Cầu ông Lãnh và sọt rác ! Rượu cam, ô mai quất cũng chỉ là những vỏ cam, quít Giao chỉ nhặt ở khắp nơi bẩn thỉu mang về tẩy rửa rồi chế biến mà thôi ! Đúng là « gậy ông đập lưng ông » Mà Ba Tầu nó đập lưng dân mình còn là lịch sự, nó lại được đi, được nhét được tọng vào mồm liền bà con gái mình những thứ cùi hủi, dơ dáy, nhầy nhụa nhơ nhớp nhất trên quả địa cầu này mới ức chứ ! Ức nhất là nó lại còn được sìn nữa ; Tóm lại nó cho ăn bẩn nó mọi tiền mình nó lại cười mình. Dân Giao Chỉ ngu nhất trên trần chẳng có thể mà lại gọi là nước Đại Ngu, Đại Cồ Vịt !

Lynh lấy ly nốc những giọt cà phê cuối cùng như để chấm dứt bài tả cảnh mất vệ sinh của tôi.

— Thôi về đi anh muộn rồi ! Tôi nhìn vào mắt Lynh :

— Từ nay bạn hứa là không bao giờ ăn hoặc uống cái gì của ba tàu nhé, nhất là những thứ anh vừa kể trên, à suýt quên ! cả lạp xưởng Tết nữa, trông nó tục tỉu và dơ dáy kinh khủng !

Lynh không nói gì chỉ gật đầu.

Từ nay Lynh không những là người tình hợp«điệu» của tôi, Lynh còn là một kẻ «chiến đấu bên cạnh rất bô nữa. Tôi mong các chị em Giao chỉ cũng sẽ như Lynh cũng sẽ chè tất cả những cái gì tuy ngon tuyệt những rất bẩn rất ba tầu đó, để tìm đến những thứ như «sô cô la vui» của Lynh và tôi những thức của giao chỉ, chính cống Giao chỉ. Tôi chỉ còn ghét có cái tên « gai Chocolat » mà thôi. Tại sao ta không gọi « súc cù là zui zẻ » !

Tôi và Lynh chui khỏi hầm gió, Lynh ngồi sau tôi phóng xe đưa Lynh về, hơi thở của Lynh có mùi «Sô cô la vui» và cà phê. Những nụ cười buổi chiều của Lynh thật mơn man.

●●●

UỐN TÓC PHỤ NỮ

ROSETTA

◐ Do các chuyên viên phụ nữ đảm nhận
◒ Cắt uốn hợp thời trang
◒ Giá uốn từ 500 đồng
◒ Có điện riêng

479, Phan Đình Phùng SAIGON — Đ.T. 92.991

ĐỜI

LƯ HO

ĐẮP CHĂN ĂN TẾT

Vừa đi Huế chịu tang về, thấy ông Chu Tử rao chủ đề tất niên Tết Kiệm Ước đã thấy toát mồ hôi. Bởi một kiệm ước đã chết dở. Tết này còn kiệm ước nữa thì sống sao nổi ? Thì ra, hai tiếng Kiệm Ước dùng thay cho hai chữ «Tiết Kiệm».

Tiết Kiệm là phải ? Mấy chục năm trường Dân tộc mình đã phung phí quá nhiều XƯƠNG TRẮNG MÁU ĐÀO , Vậy ! Tết con CHÓ này xin người anh em bên kia đừng phung phí THỊT XƯƠNG như tết con KHỈ nữa nhé. Tội lắm ! nhục lắm ! Giết nhau hoài cho sướng tay thì rồi biết ai khóc ai, ai thương ai, kẻ chết vùi rập dưới ba tấc đất không manh chiếu bó thân mà đứa sống cũng vất vưởng. Thế nên, chỉ còn hai tuần nữa bao nhiêu vành khăn sô Mậu thân sẽ xếp lại, bao nhiêu quả phụ (mợ còn trẻ lắm mới hai mươi, ở vậy sao cho trọn một đời» sẽ bước thêm bước nữa — Ngậm ngùi, chua xót, kẻ sống, người chết ai là kẻ đáng thương. Tết này nhứt định xin anh em tiết kiệm đủ thứ. NHƯNG XIN ĐỪNG kiệm ước tình thương đích thực với người quả phụ, với đứa con côi và giọt lệ dù là muộn màng với người đã khuất.

Nói đến người Công chức quân nhân, hai giới này tuy hai mà một vì đều được nhà nước nuôi cơm. Thật phước cho kiếp người, người nào cung phúc đức cực vượng, tu chín kiếp mười đời khôn lớn lên mới được làm Công chức trọn đời ăn hương hỏa nhà nước. Nầy nhé, lúc anh độc thân anh đi làm chính phủ anh ăn lương độc thân tha hồ bay bướm, Bác sỹ, Kỹ sư, Giáo sư, Đốc sự, Ông Cò, Ông Thẩm phán cá mè một lứa đồng hạng chỉ số bốn năm trăm lương tháng mười ngàn trở xuống. Thầy Thông, Thầy Phán, Lục Sự, Thư Ký v.v... chỉ số từ ba trăm đến bốn trăm lương tháng từ tám ngàn trở xuống. Tô phở tám chục tha hồ tiêu nhé ! Còn than nỗi gì ! Rồi buồn tình anh lấy vợ, một vợ, hai vợ, kể từ đêm tân hôn anh đã được chính phủ trả lương vợ cho anh khoái. Vợ chồng ăn sung sướng mí nhau, đơm bông kết trái đẻ con, một đứa, hai đứa, năm mười đứa, đứa nào cũng được nhà nước trả tiền ngay từ lúc lò đầu ra khỏi nách mẹ nó, làm chán anh về hưu nhà nước lại trả lương hưu cho đến lúc anh hai năm mươi. Khoái nhé ! Vậy mà còn so bì với giới tư chức làm ngày nào sào ngày đó. Ai làm thì được lãnh lương chứ có ai chồng làm mà vợ ăn lương, con ăn lương... bao giờ. Thế mà Tư chức, công nhân vẫn sống phây phây ngon lành no cơm lành áo còn công chức đói meo rách nát kêu oái oái, nào là gạo châu củi quế, đòi đi làm sở Mỹ kiếm ăn. Mỗi lần cái bụng bà vợ phình lên là cái lưng anh chồng còng xuống một ít. Thôi bàn làm chi cho thêm mệt, vì chính phủ đã loan báo cải thiện giúp đỡ tận tình giới quân công rồi. Bằng chứng hiển nhiên là báo chí, đài phát thanh mấy hôm nay đều loan truyền để giúp đỡ họ, chính phủ sẽ bán chịu 150.000 mền dạ thứ tốt mỗi chiếu dài hai yard (đơn vị đo lường của Cờ Bông)

Vậy thôi ! sướng nhé ! miền Nam lạnh lẽo này đâu có ai bức như dất Bắc, giới Công chức quân nhân tết này tha hồ vợ chồng con cái đắm ăm trong chiếc mền hai yard để chờ đợi đón xuân sang. Thật là tết kiệm ước rồi còn gì nữa.

Đả đảo hàng ngoại hóa. Tất cả hãy chui vào chăn của Chính phủ mà ăn tết. Có rận hay không rồi sẽ biết. Hãy kiệm ước cái mồm lại. Chớ có rên! Đã đắp chăn ấm mà còn rên, chính phủ tưởng dân còn rét lại cho thêm cái chăn nữa thì công quỹ thiếu. Ngân sách thiếu lại tăng thuế nữa thì bỏ mẹ .

● đối lập với đàn ông ●

khiêu dâm

— HOA MƯỚP ĐẮNG

Nhân cái vụ một lô báo dành cho đàn bà con gái coi bị bế môn. phe đàn ông được thế la rầm lên : Đàn bà VN tệ quá, đàn bà VN khiêu dâm quá, HMĐ thấy cần phải giải oan cho đàn bà mình vài điều.

— Kể ra nếu các bà chị Phụ nữ bị xui xẻo cũng tại vì lây cái chỗ dâm của một anh bạn đồng nghiệp báo ngày của các chị đã dẫn đầu. Song anh bạn của các chị chỉ bị tịch mà khỏi bị đóng vì ảnh không có chỗ để đóng. dù chỉ bế cửa phòng tạm 15 ngày như các bà chị,

— HMĐ bận việc chợ búa bếp núc, nên không đọc được báo, dù báo dành cho đàn bà, nên không rõ sự đời trắng đen của các chị ra sao, nhưng HMĐ lắng nghe từ chợ từ phố, bèn làm một phát «bênh» các chị, thương xót không công cho đàn bà chúng mình.

Không phải HMĐ « bênh » cái chỗ dâm của đàn bà... xin các ông hãy bình tĩnh, bình tĩnh.Chắc chắn các chị nhà mình cũng đã bày tỏ sự đời hơi kỹ sao đó nên mới bị nhà Tètê dòm ngó mới có cớ đóng cửa đàn bà ! HMĐ chỉ làm việc giải nỗi oan đã cho rằng đàn bà khiêu dâm.Theo ý kiến của số đông các chịbán hàng ngoài chợ, độc giả thường trực của các tuần báo phụ nữ, thì chính đàn ông đã gây ra tội quá hở hang khiêu dâm, chính các ông đã thọc tay tụt áo, kéo quần đàn bà mở banh cửa cho độc giả thấy các chuyện mần tình ở chỗ phòng kín. Cũng theo các chị ấy, đàn ông rất ưa các trò lem nhem nhưng lại không dám xuất diện lộ hình mà ưa cứ núp dưới vạt áo đàn bà để mang cái chất dâm từ chỗ tối ra chỗ sáng. Đó là những đấng cây bút đàn ông mang tên giả Bà A, cô X trên báo phụ nữ và gây tiếng oan cho nhà đàn bà VN mình khiêu dâm.

— HMĐ tôi cũng lại dốt chuyện « muốn ăn gấp bỏ cho ngươi » của đàn ông trong tuần báo PN, như các chị độc giả các báo ấy đã ghi nhận. Nhưng biết cái tật đàn ông là.,. yếu gan, hay làm tội rồi đổ vấy cho đàn bà. Đó là ngón sở trường của các ổng. Mồm mép đàn ông là đáng sợ. Bây giờ muốn chobáo đàn bà phụ nữ chúng mình sẽ được mở cửa sáng choang, không bị đen đúa xù xì che lấp. Các chị cứ bắt các tay viết đàn ông không được đội lốt đàn bà, không xài cô, bà giả... Các chị sẽ giảm thiểu cái sự dâm và những tay khiêu dâm sẽ không thọc gậy vào chỗ đàn bà mà khuấy, PN nữ mình sẽ không bị hàm oan, báo của các chị sẽ tươi sáng và bán như tôm tươi cho coi.

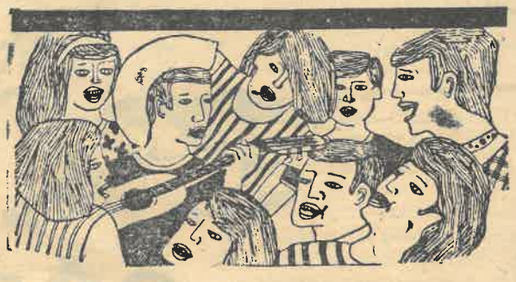

● LINH-TRANG phụ trách

Cô Ký điệu

— Theo hãng tin Mẽo, cô Janet, một nữ thư ký ở Ohio đã ăn giải 45 đôn của đài Truyền hình địa phương do cái sức chịu lạnh như cái tủ phi-đe của cô ở nhà. Đài truyền hình đã không thi tuyển khả năng đánh máy hay thảo văn thư của cô Ký mà muốn thấy cái màn trình diễn da thịt của cô Ký trong cơn rét. Do đó đang cơn lạnh căm căm 6 dưới không độ, cô Ký Janet đã nhảy lên Tivi, mặc bikini phây phây thi gan cùng cơn tuyết lạnh.

— Sau đó ông quản đốc phục quá đã trao giải cho cô Ký. Không rõ đài VTTH Ohio mở cuộc thi tuyển con gái phơi da chịu rét để mần chi... Bắt con gái phơi da cho mình ngắm ở chỗ đông người ở đây bị kết tội... dâm. Còn lại bắt con gái chịu chết rét thì ệt là ác... Thế mà đài Ohio coi như một sáng kiến hấp dẫn.

— Ở đây chắc không ai dám tổ chức cuộc thử da của các cô như thế trên VTTH nhà, vì cha mẹ nào thấy con đi mần thư ký lại một hôm bắt chợt cô đang phơi da trên khung kính với chiếc áo tắm, chắc chắn khung kính sẽ bị vỡ và ông Quản đốc Tivi khi đó cũng dám vỡ nợ lây...

oOo

Cầu nổi chịu không nổi

Nghe ông Đô trưởng bảo nếu đồng bào «chê» cầu nổi bắc ngang đường qua chợ Bến thành, là ông sẽ cho dời 2 cây cầu tới nơi khác. Đàn bà nghe vậy rất chịu, xin ông Đô trưởng cứ cho hai cây cầu trên cạn đó lui khỏi vị trí cũ. Cầu nổi đã làm chướng mắt dân thành phố còn gây trở ngại cho cho người xử dụng ; đàn bà chúng tôi «chê» ngay từ phút đầu. Nội cái việc qua 2 cây cầu leo lên tụt xuống 8 bận cũng đủ sa dạ con ! Chưa kể các cụ già, lũ trẻ con và các bà bầu đã lên xuống cầu nổi hết nổi. Cầu chết đứng giữa thành phố làm chết vẻ mỹ quan còn gây thêm cái cảnh qua cầu gió bay cho mấy tà áo phùng xoè dễ làm cho các ông híp mắt mà gây tai nạn lưu thông trên đường chui dưới gầm cầu... Xin ông Đô trưởng cứ cho dẹp quách đi là vừa lắm.

oOo

Tay súng không oai hùng

Đọc tin các tay súng trong xóm đã bắn nhau vì con nít, TL buồn quá. Chuyện hàng xóm láng giềng cứ muốn mãi thành chuyện dài NDTV, cứ xoay quanh con nít đàn bà. Mới đây lại vừa xảy ra các vụ hai tay súng hạ nhau tới đất đen vì chuyện con nít.

— Xưa nay hễ có chuyện to tiếng trong xóm, đàn bà trẻ con bao giờ cũng bị đặt trong tình trạng cần phải giải tỏa. Bây giờ mức gây hấn trong xóm đã vượt tầm quá xa, quá ác. Các ông có trách nhiệm mang súng để bảo vệ lối xóm lại nhảy ra thanh toán nhau, bắn vào đầu nhau đề... bênh vực con nít. Các ông đã hung hăng nhảy vào vòng chiến láng giềng để gây cảnh máu đổ thịt rơi. Những cây súng vô tri do các ông yêng hùng nhỏ nhặng này xử dụng nếu có nước mắt. chúng sẽ khóc vì đã lỡ nằm trong lòng tay các ông không đáng cầm súng đó.

vào đời ●

hò hét i uông

● NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH

Năm nào cũng vậy. Hễ bước sang đầu tháng chạp ta, tất cả mọi thứ hàng đều rục rịch lên giá. Đến giữa tháng chạp thì nó lên thật sự. Và đến cận ngày Tết, nó nhảy vọt như hỏa tiễn liên hành tinh. Nó không chỉ là giá hàng hóa mà là tất cả mọi thứ giá sinh hoạt khác.

Nhưng có điều đáng nói, khi qua Tết rồi nó không chịu xuống nữa. Nếu có xuống nó chỉ xuống theo kiểu « ba bước tiến một bước lùi ». Cứ thế, cứ thế mà leo thang. P.A. cũng như các bạn gái chúng ta biết đó, chúng ta cứ phải đi chợ hàng ngày, chúng ta nhìn thấy quá rõ. Như giá một ký cà chua hồi năm 1960 là ba đồng, năm 69 có lúc nó đã lên đến 100 đồng trong tháng rồi. Tính theo tỷ lệ của nhà Kinh tế thì nó tăng 3.333o/o. Ôi, kinh khủng.

Cho nên bất kỳ ai nhảy vào làm chính trị, nắm cái Bộ Kinh tế, y như năm nào cũng vậy, cứ gần Tết cũng phải ra thông cáo này, đề ra chiến dịch kia, đưa ra biện pháp nọ để ngăn chận giá cả leo thang và dịp Tết. Nhưng sau mười năm (1960-1970) nhờ những biện pháp của Bộ Kinh Tế, một ký cà chua từ ba đồng nhảy lên một trăm đồng. Quả là những biện pháp hay ho, tài tình độc nhất vô nhị trên thế giới !

Những biện pháp đó được nhà nước kinh tế rao đi rao lại hàng ngày trên báo chí nhắc trên đài phát thanh nào là kiểm soát giá hàng, nào là phạt vạ gắt gao, nào là kêu gọi sự hiểu biết v.v..

Năm nào y như năm nấy. Cứ thế mà làm. Rồi cái Tết năm nay người ta cũng mang bồn cũ ra soạn lại cho đúng theo công thức. Nhưng cái Tết năm nay là cái Tết kiệm ước mọi người vì cái «chưởng kiệm ước» của ông Kinh tế ngã lăn ra, ngất ngư, còn đủ tiền mua gạo mua nước mắm chưa chết đói đã là may còn nói gì đến chuyện ăn Tết, sắm Tết. Vì vậy chợ Tết Saigon mấy hôm nay vắng hoe là phải.

Trong khi tuyệt đại đa số dân chúng, đói mốc, đói meo, thì một thiểu số rất nhỏ, những bọn gian thương, bọn tham nhũng, những nghị sĩ, dân biểu, những « tai mắt » nhờ lương to, áp phe trúng mối mặc sức phè phỡn. Kiếm tiền dễ như ăn cháo, lại tiền đó không phải của ông, của cha gì mình, tội chó gì không ăn tiêu vung vít cho sướng thân. Dĩ thực vi tiên mà, giá nào cũng mua được. Vừa mua vừa cho. « Bi nhiêu thì bi » Hề gì !

Ấy vậy là giá cả lại leo thang.

Năm nay, P.A tôi nhìn lại quá trình mười năm : 60-70, quá đủ để đưa ra kết luận là giá sinh hoạt sau Tết năm nay giống như những năm trước, chẳng khác hỏa tiễn đưa phi thuyền lên cung trăng càng ngày càng xa, qua một vòng bay quỹ đạo đã đổi mới, cao dần, xa dần. Những biện pháp những lời rao của ông kinh tế chẳng đi đến đâu hết.

Họa chăng ông Kinh tế có quyết tâm hạ giá cho cho bằng được với những hàng ngũ cán bộ kiểm soát không «nhám tay» làm việc tận tình không tham

(Xem tiếp trang 44)

Làm dáng đáng tiền

Nữ tài tử xinê Liz Taylor nổi danh về nhiều thứ ; dung nhan, tình, tiền. Theo tin của TT nguyên các sự làm dáng của Liz cũng đắt giá kinh khủng. Liz Taylor hay mang nhiều nhẫn kim cương đồ sộ 65 cara mỗi lần cô đeo nhẫn để làm dáng là ba Hãng Bảo Hiểm tại Úc chớp được món sộp. Mỗi lần Liz đeo nhẫn hột xoàn cỡ lớn đó, nàng phải trả khoảng 2500 đôn cho mấy hãng bảo hiểm và những định kỳ làm dáng của Liz cũng bị hạn chế, mỗi năm nàng chỉ được đeo nhẫn hột xoàn 25 cara 30 ngày và chiếc cara trị giá 11 triệu đôla.

— ở xứ mình ít nghe ai được

chuyện đàn bà ●

bảo hiểm nặng cỡ đó ở đây, cứ của ai nấy giữ cho yên bề khỏi mấttiền bảo hiểm mà khỏi mất công cò bót. Nữ minh tinh xứ người đắt giá đủ thứ. Chừng nào nữ minh tinh xứ mình bằng họ đây ?

Sui hay xui ?

Câu chuyện sui gia dựng vợ gả chồng cho «con trẻ» ngày trước êm thắm bao nhiêu thì ngày nay dãbiến thành lố làng đến phát khiếp đầy giông tố tràn lan bấy nhiêu. Cũng như 1 câu chuyện sui gia vừa ra ba tòa quan lớn vừa rồi do hai đàng sui xui nhau ra tòa mà kiện chỉ vì hai bên gả cưới con cái dưới tuổi theo luật định. Con trai 17, con gái 14 cưới nhau về không chịu động phòng. Khiến cho đôi bên cha vợ cha chồng chém đánh nhau tới vỡ đầu chảy máu. Trong hai phe lâm chiến lại có nàng dâu 14 tuổi ăn có cả luôn ông bố chồng. Cái cảnh đáng chậm nước mắt mà cười :

Con nít chậm mũi chưa xong lại đem đi gả cưới. Làm chồng không được làm vợ không xong thì biết gì làm dâu với rể.

Bài học này có đáng cho cácbậc cha mẹ xui vội con nít đi... sống chung để rồi khi không có huề bình, đôi bên sui gia đều phải bị xui lây đều bị bể đầu chảy máu ?

Đối với người Trung hoa chính thống và sáng suốt thì «hiểm họa xâm lăng luôn luôn tiềm phục tại phương Bắc,» chứ không bao giờ ở phương Namcả.

Hiện giờ, đảng Cộng sản Trung hoa, với tổ chức quân phiệt, với chủ trương tàn ác tựa người Mông cổ xưa, đích lại là một loại rợ Bắc phương thêm một chuyến nữa đang tràn xuống xâm chiếm Trung nguyên đấy.

Tuy nhiên, theo định luật « Loài Hổ chỉ sợ loài Hổ » nên Tần Thủy Hoàng, tuy là giòng giống rợ phương Bắc, mà vẫn rất sợ những giống rợ này, thành thử suốt cả đời, y chỉ lo xây dựng Vạn Lý Trường Thành để chận sức xâm lăng từ phương Bắc ập xuống thôi.

Ngày nay Cộng Sản Trung Hoa đích ra lại có vẻ sợ Nga sô (rợ Bắc phương) hơn cả sợ Hoa Kỳ.

Một khi chủng tộc tính của họ được ổn định bằng sự lật đổ CS chủ nghĩa, hay bằng công cuộc Trunghoa hóa chủ nghĩa Cộng sản, thì chúng ta có thể tin tưởng là người Trung hoa sẽ xem chúng ta (nước Việt Nam thống nhất và hùng mạnh) là đồng minh giúp họ chống lại Bắc phương, hơn là coi ta như những mồi ngon cần phải xâm chiếm. Sự thực lịch sử và địa lý là thế đấy.

Hiện nay vấn đề nan giải và đau đớn nhất cho Trung hoa là ngoài vấn đề mất cả chủng tộc tính chính thống, còn có vấn đề nhân mãn. Vì bị nạn nhân mãn ám ảnh qua đối nền, trong các câu tuyên bố huênh hoang về hậu quả của bom nguyên tử. Mao Trạch Đông đã thầm ước mong sao cho nhân dân Trung hoa được chết vợi đi được phân nửa (độ 400 triệu người) thì ông ta mới sẽ đỡ phải lo nghĩ, đỡ phải lúng túng biết mấy chứ!

Trên thế giới này, trừ nước Mỹ ra chỉ còn có Đông Nam Á là đủ khả năng nuôi ăn số dân vĩ đại của Trung hoa mà thôi. Lý do đó khiến cho họ cứ khuấy phá chúng ta dai dẳng từ mười mấy năm nay, cũng như thời xưa họ đã từng bám lấy chúng ta kể biết bao phen.

Một khi Việt Nam thống nhất và hùng mạnh rồi thì chúng tôi thiết nghĩ chúng ta cũng chẳng khó khăn gì mà không liên kết với các nước láng giềng để thành lập khối Đông nam Á. Ngoài những mục tiêu ngoại giao. quân sự, chính trị và văn hóa. chúng ta còn cần thành lập một tổ chức sản xuất lúa gạo vĩ đại chung cho cả khối để tiếp tế đầy đủ cho Trung hoa.

Như vậy họ mới đỡ vì đói, mà làm khổ lây đến chúng ta.

Nghĩa là, ngoài lý do nhân đạo và thân ái. chúng ta còn có thể làm cho họ yên tâm về vấn đề thực phẩm, để một khi yên trí về mặt Nam rồi, thì họ mới có thể dồn phần lớn lực lượng vào việc chống lại miền Bắc, là Nga sô, lúc ấy có thể là đại diện quan trọng nhất cho Âu châu, vì Anh, Pháp, Đức rất có thể là đã bị đưa xuống hàng thứ yếu.

Tuy nhiên, trước khi thi hành « khối sách » tối quan trọng ấy, chúng ta phải hết sức củng cố,

di chúc lịch sử của học giả Nguyễn Đức Quỳnh

«Khôn cũng chết
Dại cũng chết,
Biết thì sống»
TRẠNG TRÌNH
(Thế kỷ XVI)

(tiếp theo ĐỜI số 18)

tăng cường mọi biện pháp phòng thủ vốn đã từng được áp dụng từ mấy ngàn năm rồi.

Vì mấy lẽ trình bày trên, chúng tôi cho rằng: nếu do những nguy cơ nhất thời mà lại chủ trương, hay ước mong, tiêu diệt nước Trung Hoa, dầu là Trung Hoa Cộng Sản đi, thì quả là một sự dại dột, trên cái thế lâu dài. Vì chúng tôi vững tin rằng : «Một khi mà Trung hoa lại bị khuất phục rồi liệt vào hàng ngũ bán thuộc địa như xưa, tất chắc chắn và tức khắc chúng ta cũng lại bị đè bẹp xuống hàng thuộc địa ngay». Và vị trí quốc tế của nước ta lúc đó tất cũng sẽ không còn giá trị quan trọng gì nữa.

Hiện nay, tuy Việt Nam rất khổ sở vì Trung hoa, nhưng về lâu dài, chúng ta vẫn phải nhờ con «ngoài ộp» Trung hoa mới mong tồn tại và lớn mạnh được.

Đối với Hoa Kỳ

Trong chính sách ngoại giao cổ truyền của người Mỹ, chúng tôi nhận thấy điều quan trọng nhất là chủ trương bất can thiệp. Chủ trương này thể hiện cho quan niệm «cô lập» của nước họ, quan niệm được đưa lên hàng chủ thuyết (hay Quốc sách cũng vậy). kể từ thời Tổng Thống Monroe, về đầu thế kỷ 19.

Thuyết cô lập chủ trương không cho các cường quốc Tây Phương can thiệp vào Mỹ châu, nhưng cũng chủ trương nước Mỹ không can thiệp vào những việc ở ngoài Mỹ châu.

Thuyết này đặt căn bản trên tâm lý vào mấy điểm sau đây : Đa số dân Hoa kỳ đều xuất thân từ những thành phần nghèo túng ở Âu châu, vốn là những thành phần bị đàn áp vì tín ngưỡng, và là những thành phần chán ghét đời sống giả dối cứng nhắc ở cựu lục địa.

Do đó, họ không muốn giao thiệp nhiều với Âu châu hay với những vùng do Âu châu quản trị. Một phần vì họ không đủ khôn khéo hay thủ đoạn như người Âu châu. Một phần vì những tự ty thầm kín, do thành phần xã hội của cha ông họ còn rớt lại.

Về quyền lợi thì Mỹ châu chứa đựng rất nhiều tài nguyên, đất hoang còn mênh mông, họ chưa đủ thì giờ khai thác nên không cần phải đi tìm nguồn lợi ở tận đâu đâu làm gì.

Bởi mấy điểm tâm lý và quyền lợi nói trên nên cho mãi đến những năm 1929-1933 của cuộc Đại Khủng Khoảng kinh tế mà người Mỹ vẫn chưa thực sự nghĩ đến công cuộc can thiệp mạnh mẽ vào các vấn đề quốc tế.

Rồi sau cuộc khủng khoảng này, họ mới bắt đầu phải suy nghĩ khác đi, Ngày nay kinh tế Mỹ không còn tự túc hoàn toàn được nữa. Tất phải nhờ cậy vào nguồn tiếp liệu của nước ngoài, tất phải kiếm thị trường tiêu thụ ngoại quốc thật rộng lớn mới mong tránh được một cơn khủng khoảng kinh tế khủng khiếp thứ nhì.

Gia dĩ về tâm lý sau hai lần chiến thắng tại Âu châu (1914-1918 — 1939-1945) người Mỹ cũng đã cởi bỏ được nhiều mặc cảm tự ty đối với cựu lục địa.

Ngoài ra còn vấn đề an ninh lãnh thổ nữa. Ngày nay không nước nào còn có thể tự cho là mình vẫn giữ được tình trạng ổn định và an toàn, một khi thế giới mất thăng bằng nghiêm trọng vì các quốc gia ngả hẳn về một phe nào đó.

Bởi nhiều lý do cấp thiết ấy, người Mỹ sau thế chiến thứ hai, miễn cưỡng phải can thiệp càng ngày càng sâu đậm vào mọi vấn đề quốc tế.

Riêng tại Việt Nam, sở dĩ đến nay tình trạng loạn lạc vẫn còn, đó là vì người Mỹ đã không dự tính can thiệp mạnh mẽ và đúng lúc vào tình hình nước ta. Chứ nào đâu có phải là tại họ đã can thiệp quá nhiều vào nội bộ nước mình !

Từ 1945 đến 1954. người Mỹ chỉ đứng ngoài, trợ giúp cho người Pháp chống Cộng. Từ 1954 đến 1963, họ chỉ đứng ngoài giúp cho một ông quan lại lỗi thời chống Cộng. Mãi đến năm 1963 trở đi, họ mới can thiệp vào nội tình nước ta, theo chiều hướng thuận với lòng dân mà họ đang nỗ lực trắc nghiệm đi, trắc nghiệm lại cả về mọi mặt.

Đến nay sự can thiệp của người Mỹ, sự liên kết cả về hai mặt danh dự và vận mạng của họ, vào danh dự và vận mạng của dân tộc ta, xem ra đã có bề chắc chắn hơn.

Nghĩ lại 25 năm qua, vì ảnh hưởng của chủ thuyết cô lập, người Mỹ đã bỏ lỡ bao cơ hội tốt đẹp và dễ dãi để ổn định tình hình Việt Nam, hòng tránh được cho chúng ta 25 năm loạn lạc, và tránh được cho họ bao nhiêu phí tổn, bao nhiêu lo nghĩ như hiện nay.

Ví thử năm 1945 mà họ cương quyết không cho người Pháp trở về Đông dương như người Anh đã làm, bằng một tối hậu thơ, ngắn ngủi và giản tiện tại Syrie tại Liban, ví thử năm 1946, họ cương quyết lựa chọn một đoàn thể quốc gia chân chính rồi ủng hộ mạnh mẽ cho đoàn thể ấy lật đổ thế lực của Cộng sản Việt nam, thì cuộc kháng chiến đã không xảy ra hay không quá kéo dài và Cộng sản đâu có thể tác quái được trong phần tư thế kỷ vừa qua.

Hiện nay, vấn đề của chúng ta đối với người Mỹ là : Một mặt, thuyết phục dư luận dân chúng Mỹ thấy sự cần yếu sống chếtcho ngay nước Mỹ về chỗ không thể bỏ lỡ cơ hội ổn định tình hình Việt Nam, Đông nam Á và Á châu một lần nữa. Mặt khác, lại phải chỉ dẫn lợi hại, một cách kiên nhẫn với rất nhiều dẫn chứng, cho người Mỹ thấy rằng muốn trợ giúp cho Việt nam thì phải tìm ra cho đúng người đáng trợ giúp, và phương pháp trợ giúp hết sức tế nhị, hết sức tâm lý và sao cho phù hợp với đặc tính dân tộc của chúng ta.

Mặt thứ ba, chúng ta lại phải giảng thuyết và thuyết phục sao cho cả các khả năng lãnh đạo lẫn đại chúng Việt ta thấy rõ được mối cần thiết quan hệ tới vận mạng của dân tộc mình, là sự hữu ích và hữu hiệu của công cuộc viện trợ của Mỹ về mọi mặt kinh tế, quân sự ở trên đất nước này.

Tóm tắt cho các sách lược quốc gia, chúng tôi chủ trương :

1.— Đối với Pháp : chấp nhận sự có mặt của họ nhưng phải hết sức đề phòng.

2.— Đối với Đông nam Á ; liên kết chặt chẽ, theo thể chế Liên bang, trong tinh anh em để phân công và hỗ trợ cho nhau.

3.— Đối với Trung hoa : (một khi Việt Nam đã thống nhất và hùng mạnh) phòng thủ thật chặt chẽ, hòa hiếu làm sao cho họ yên tâm về mặt Nam, rồi mình mới tiếp tế thực phẩm đầy đủ cho nhau.

4.— Đối với Hoa Kỳ : thuyết phục họ rời bỏ chủ thuyết cô lập, liên kết chặt chẽ về nhiều mặt với họ, đồng thời chỉ dẫn một cách kiên nhẫn cho cả hai bên Mỹ và Việt về mọi phương thức liên kết thích nghi và hữu ích.

Bàn về người Việt nam và vai trò của từng hạng người

Qua những mục trên, chúng tôi đã trình bày vài đặc tính của dân tộc Việt. Để thấy những người Việt nam chân chính đều đã có chiến đấu tinh hùng mạnh, có sức chịu đựng bền bỉ có tinh thần dung hợp thông sáng, lại còn có nhiều văn nghệ tính nữa.

Về chính trị, chúng ta có một nếp sống dân chủ bình đẳng, hợp quần, thân ái.

Ngày nay, đứng trước thảm cảnh của đất nước, và tất nhiên đứng trước những gánh nặng càng ngày càng to lớn, do các thảm cảnh kia gây ra, để giúp cho những ai sẽ phải ghé vai hứng chịu, chúng tôi thấy cần nhắc nhở đến tinh thần đoàn kết keo sơn cố hữu của dân tộc ta, trong đó phương châm « Bách Nhẫn» vốn là nòng cốt căn bản.

Thuở xưa, nước chúng ta đã trải qua nhiều lần suy vi. Nhưng sau vẫn trùng hưng lại được. Và cho mãi đến nay vẫn còn giữ được trong tâm khảm những đứa con chân chính, một nếp suy tư và một lối sống đặc thù của dân tộc. Đó là mọi bí quyết tồn tại của ta.

Một trong những bí quyết ấy là : chúng ta xưa rầy không hề chiến đấu thành tập thể «nhất đầu chế» tức là hoàn toàn đứng dưới lá cờ của một lãnh tụ nào thôi mà bao giờ cũng chỉ chiến đấu thành từng tiểu tổ kiên dũng và bền bỉ : thực lực quốc gia không bao giờ tập trung hay trao cả cho chánh quyền trung ương.»Muốn tìm một hình ảnh rõ rệt, chúng tôi thí dụ là VN có rất nhiều vàng bạc, nhưng không cất cả vào kho ở trung ương mà lại đem phân chia thật đều cho tất cả con dân. Nên mỗi khi bị mất nước, hay gặp phải chánh quyền trung ương hư hỏng thì gia tài ông cha để lại không đến nỗi tiêu vong. Lịch sử trong vòng bao năm qua đã nảy lửa chứng minh bí quyết đó.

Chúng ta không có lãnh tụ, như kiểu Hitler, Staline hay như kiểu lãnh tụ CS BV hoặc lãnh tụ phong kiến miền Nam lúc trước. Lãnh tụ kiểu Hitler và Staline còn vô cùng nguy hiểm hơn hai «lãnh tụ con Nam Bắc» vừa kể, vì cả hai dân tộc Đức và Nga thành khẩn thần phục hai người trên, còn nhân dân Việt Nam thì chỉ cố gắng chịu đựng hai người dưới, chứ đâu có tin tưởng và sùng bái họ ?

Chúng ta không có lãnh tụ, chúng ta hiểu theo nghĩa lãnh tụ là một loại thần thánh, đã không thể lầm lẫn, lại có toàn quyết sinh sát nhân dân, bao truyền mọi chân lý tuyệt đối ở trong và ngoài đời !

Ngay như đến Lý thái Tổ, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Huệ kia cũng không phải là những bậc lãnh tụ, đối với người dân Việt.

Lãnh tụ của chúng ta, nếu có, thì thường đóng vai như vai Thiên hoàng Hiro Hito của Nhật Bản, nhằm lúc tuyên bố sự đầu hàng của dân tộc Nhật vào năm 1945, để liền sau đó lại tự mình đến tận bản doanh của Tư lệnh quân lực Đồng minh Mac Arthur hòng công khai xin nhận tội thay cho dân nước về hết mọi lỗi lầm và tội ác nào mà người Nhật đã phạm phải suốt trong thời chiến.

Lãnh tụ chân chính của chúng ta nếu có, là như vua Trần nhân Tôn lúc nghe thay uy thế của kẻ địch quá mạnh liền đề nghị xin hàng để tránh cho nhân dân mọi cảnh đồ thán chứ không hề nghĩ đến việc bảo vệ chiếc ngai vàng của riêng mình.

Lãnh tụ của chúng ta, lúc này, nếu có, thì phải là một anh hùng tự nhận hứng chịu mọi nhục nhân mọi cay đắng to lớn nhất mà thân phận của dân tộc và của nước non chúng ta phải gánh chịu.

Lãng tụ chúng ta do đó, trên thì phải chịu đựng mọi chà đạp, mọi day dứt do quốc tế đem đến, dưới thì phải chấp nhận và nhẫn nhịn mọi sự hung hăng, ngu dốt, ngu dốt, cắn xé, trì chiết, co sèo của toàn dân.

Nếu quả thực có một lãnh tụ như thế, và vị ấy được giữ chức nguyên thủ quốc gia, thì quả là một đại phúc cho dân tộc chúng ta. Vì vị ấy đã là biểu tượng trọn vẹn của tinh thần «bách nhẫn» vốn là lẽ sống còn của dân tộc Việt mình.

Thường thì nước ta không có được những bậc lãnh tụ thực sự vĩ đại đến như kia. Nhưng nếu nói về đức độ và tài năng mức trung bình thì chúng ta lại có rất nhiều vị lãnh đạo khả thủ và khả dụng.

Đối với những vị này, chúng tôi nghĩ họ nên suy tư học hỏi rồi tìm trở về nguồn gốc sức mạnh ngàn xưa của dân ta để có thể thi hành nổi cái « đạo » Nhẫn, ở ngay trong cuộc sống hàng ngày. Sĩ quan thì chấp nhận tình trạng ngu kém của binh lính mà hết sức quí mến thương yêu họ. Giáo sư cũng đối xử như vậy với học sinh, sinh viên. Quan cai trị đối với người dân, lãnh tụ tôn giáo đối với tín đồ, chủ đối với thợ, tất cả đều có thể và đều cần nên áp dụng phương châm «Bách Nhẫn» thời nhà Lý với nhau. Thì chẳng mấy lúc cả dân ta sẽ trở nên hùng mạnh để cùng hưởng được mọi điều hạnh phúc với nhau.

Chúng tôi tin là rất nhiều người trong chúng ta có thể áp dụng toàn vẹn lối xử thế ấy. Vì tự ngàn xưa dân tộc ta vẫn có được những câu, như «chụm bó làm mười», «Trên đời muôn sự của chung hơn nhau một tiếng anh hùng mà thôi» hay cao hơn nữa như «Ai nhất thì tôi thứ nhì ai mà hơn nữa tôi thì thứ ba».

Về mặt tổ chức Quốc gia, chúng tôi nhận thấy do hoàn cảnh lịch sử, hiện nước ta có thể tạm thời chia ra ba từng lớp quan trọng, là chính quyền (gồm cả quân đội) rồi đến các cấp lãnh đạo nhân dân nay những khả năng lãnh đạo, và sau cùng là quần chúng đại bộ phận gồm có nông dân.

Về chính quyền, chúng tôi nghĩ cần phải thông suốt tình hình và đường lối quốc tế, liên kết với ngoài trong 1 thế liên minh keo sơn nhưng phải tranh đấu khéo léo cho càng ngày càng thêm bình đẳng. Đối với từng lớp thứ nhì, là các thành phần lãnh đạo và các khả năng lãnh đạo nhân dân thì chính quyền nên chấp thuận nhận sự hiện hữu cũng như tính chất ít nhiều đối lập của họ. Chỉ nên loại đi những thứ đối lập phá hoại hay vô ý thức đã không có hậu thuẫn nhân dân mà lại tấp tểnh rước ma về dầy mồ. Đối với nhân dân chính quyền đừng nên có tham vọng nắm vững hay kiểm soát được họ một cách chặt chẽ. Việc ấy đã vừa không thể nào làm được đâu lại vừa có hại cho tiền đồ Quốc gia : là vì một khi quốc tế đã kiểm soát được chính quyền, lại gián tiếp nắm luôn được nhân dân nữa thì cả nước rồi sẽ phải chui cả vào sự thao túng của ngoại nhân mà không hy vọng thoát ra mau lẹ được.

Về từng lớp lãnh đạo hay khả năng thực sự lãnh đạo nhân dân chúng tôi thấy nhiệm vụ chính yếu là dĩ nhiên ở chỗ kết tụ nhân dân rồi phát huy văn hóa tìm đường trở về quê Việt để đối lập bằng cách bảo vệ, yểm trợ, xây dựng, giáo dục, hay lật đổ chính quyền, những lúc tối cần thiết. Từng lớp này tuyệt đối không nên có tham vọng nắm chính quyền, để tránh cái thế bất lợi là đem nhân dân theo mình vào vòng thao túng của quốc tế, như đã nói ở trên. Nếu phải tham gia chính quyền thì những phần tử sau khi đã rời bỏ hàng ngũ của mình tất sẽ không còn được cho phép mình là lãnh đạo nhân dân nữa.

Đối với nhân dân, thì từng lớp lãnh đạo phải hòa mình vào đại chúng là sao cho họ chấp nhận và tin tưởng của nơi mình. Sau đó mới đến nhiệm vụ giáo dục quần chúng. Công cuộc này vô cùng khó khăn và nặng nhọc. Chỉ những người hết sức kiên nhẫn mới kham được trọn vẹn mà thôi.

Nhiệm vụ quan trọng nhất của từng lớp lãnh đạo là phát huy văn hóa Việt, là giác ngộ quần chúng về sự cần thiết của thế đứng quốc tế. Sau rồi mới đến việc hướng dân nhân dân xây dựng lại cuộc đời mới.

Về phía nhân dân thì dầu cho toàn thể có tranh đấu mãnh liệt đến đâu mà không có lãnh đạo xứng đáng không có thế quốc tế thuận lợi tất rồi chỉ tổ rước thêm tai họa vào thân mà thôi. Gương Balan năm 1944, gương Hung Gia Lợ năm 1956, gương nước nhà 25 năm qua kể ra thực đã quá đủ cho chúng ta soi chung. Thêm nữa quần chúng thiếu lãnh đạo hay không có lãnh đạo sáng suốt tất là chỉ có thể phá hoại chứ không thể xây dựng được gì đâu. Sự cần thiết đối với quần chúng là phải Học Hỏi, học hỏi. mãi mãi. Về đủ mọi vấn đề. Trên đủ mọi phương diện.

Tóm lại theo sự nhận xét của chúng tôi chỉ có hai vấn đề tối yếu cho nước ta :

Đó là là việc Cải tạo Lãnh đạo và việc Giáo dục quần chúng.

Giới lãnh đạo chia làm hai : Chính quyền và Đối lập.

Mà giới thứ nhì thì cần nhất là phải lấy việc phát huy văn hóa Việt làm lẽ sống của mình và lấy công cuộc tổ chức, công cuộc giáo dục quần chúng làm nhiệm vụ.

Cả hai giới lãnh đạo đều cần thông hiểu tình hình và chủ trương quốc tế, rồi chặt chẽ và chân thành giữ lấy thế đối lập để yểm trợ cho nhau.

Cả lãnh đạo lẫn quần chúng đều hết sức cần áp dụng phương châm «Bách Nhẫn» hòng giữ lấy sự sống còn và nguồn hạnh phúc cho dân tộc.

(CÒN NỮA)

ĐÂY LÀ CÁC LOẠI BỘT CHÍN

HIỆU

TÂM PHƯƠNG

Để nuôi em bé, bồi dưỡng sức khỏe – đủ các giới NGON, THƠM, BỔ không kém Bột ngoại quốc, đã được viện Pasteur công nhận nhiều chất Bổ.

TÂM PHƯƠNG

74A, Trần quốc Toản Saigon

nguyễn duy hinh

người chết có thể nói chuyện với người sống không?

TIẾP THEO ĐỜI SỐ 18

«TỨ QUÝ» là bốn cây cảnh : Mai, Lan, Cúc, Trúc :

— MAI tượng trưng nam giới thanh cao ;

— LAN tượng trưng nữ giới thanh tú ;

— CÚC tượng trưng con cháu sum vầy ;

— TRÚC tượng trưng thanh khiết tuấn tú, trường tồn.

Chính được thấm nhuần tư tưởng của Tiền nhân như thế, nên giống nòi Việt Nam chúng ta đã xây dựng được một quốc gia thịnh trị trải qua bao triều đại.

Chỉ vì dân số quá ít mà bị lệ thuộc bắc phương trên một nghìn năm. Tuy nhiên vẫn duy trì được giống nòi, chứ không chịu bị Hán hóa như các giống người khác trên đại lục. Rồi từ thế kỷ X, quốc gia đã trở nên có bề thế về mọi mặt, thì mỗi lần giặc bắc xuống xâm lăng, là toàn dân đoàn kết, quét sạch địch ra khỏi biên cương ngay. Nhưng thắng địch rồi, thì lại giao hiếu với địch. Thật quả dân tộc VN đã có những đức tính Rồng Tiên, những đức tính thấy trong Long, Ly, Quy, Phượng, trong Mai, Lan, Cúc, Trúc nói ở trên.

Những sử liệu, phong tục và truyền thuyết lược thuật ở trên, đa số, giống người phương Bắc không có. Thật vậy, giống Hán không làm bánh chưng bánh dầy, không rẽ tóc hai mái, không chít khăn chữ nhân ; khi lễ tổ tiên người Hán không chấp tay mà lại xòa cả hai tay xuống chiếu ; khi chào nhau, người Hán cũng không chấp tay, mà lại đặt ngón tay cái bên phải vào lòng bàn tay trái... Như thế tưởng đủ chứng minh là tổ tiên giống Việt ta đã khám phá ra « Âm Dương Học thuyết » trước nhất ; và đã lấy sự phụng thờ « Nguồn duyên khởi của muôn loài » làm Đạo gốc cho giống nòi.

Như thế thì « Khởi Duyên Đại Đạo » ra đời không ngoài ý nghĩa «uống nước nhớ nguồn» và phục hưng «Ý thức hệ» cổ truyền vậy:

«Khởi Duyên Đại Đạo» ra đời có làm tổn thương các Tôn giáo hiện hữu trên thế giới không ?

Thưa : không.

— Khởi có nghĩa là dấy lên, mở đầu ;

— Duyên có nghĩa là nhân vì ;

— Khởi Duyên gộp lại có nghĩa là bắt đầu bởi đó mà có ; nhân vì mở đầu từ đó mà phát sinh.

Vậy theo triết thuyết Lưỡng Nghi, sự tôn thờ « Nguồn Duyên Khởi của muôn loài », được giải thích như sau :

«Bắt đầu chỉ là một khoảng không mù mịt, không «có gì».Từ cái Không ấy nảy ra một cái Có. Cái Có độc nhất ấy gọi là Thái Cực. Thái cực vận chuyển, phân ra hai phần : phần trong bay lên trên gọi là Dương, phần đục lắng xuống dưới gọi Âm. Âm Dương vận chuyển giữa Tứ Tượng sinh ra Bái Quái mà tạo thành Ngũ Hành (Kim, Mộc Thủy, Hỏa Thổ). Ngũ Hành hòa hợp tạo ra ly tử, vi trần cấu kết lại mà sinh ra muôn loài trong vũ trụ ».

Sự vận chuyển hòa hợp của thái cực, qua âm, dương, ngũ hành, để tạo ra muôn loài (trong ấy có nhân loại). có tính cách vô cùng linh thiêng huyền diệu, được gọi là «Nguồn duyên khởi của muôn loài».

Nói «Nguồn duyên khởi của muôn loài» có tính cách linh thiêng huyền diệu. không phải là «Mê Tín» Thật vậy, khoa học đã rất tiến bộ, như mọi người đều thấy khám phá ra nguyên tử, đã làm được vệ tinh.. Nhưng tất cả những gì mà khoa học làm được, vẫn phải chịu sự điều khiển của trí óc con người. Và có lẽ... không bao giờ khoa học có thể làm một loại gì tự nó có « tư duy ý thức » như nhân loại.

Chính vì tính cách thiêng liêng huyền diệu ấy của «nguồn duyên khởi» vừa nói, mà người đời tôn thờ là Hóa công, là Tạo hóa, là Thượng đế, hoặc là Tổ tiên, một danh hiệu thông thường.

Nói như trên, là đứng về phương diện Vũ trụ quan.

Nhận xét về mặt Nhân Sinh quan thì khi đã chịu luật sinh tử dưới cõi trần, không ai là không có bố mẹ (chư vị Phật, Tiên, Thần, Thánh cũng vậy). Đã có bố mẹ, tất thị phải có ông bà... cứ thế đi ngược mãi lên đương nhiên sẽ thấy có người bắt đầu lập ra gia đình dòng họ, dân tộc. Như thế có nghĩa là mọi dân tộc đều phải có Quốc Tổ, mọi Họ phải có Tổ họ, mọi gia đình phải có Tổ gia đình. Cho đến cả các nghề sinh nhai, các học thuyết... cũng đều có người có sáng kiến phát sinh ra trước nhất. Vị nào phát sinh ra học thuyết nào trước nhất được nhân loại sùng bái, ấy là Thánh, là Tổ của học thuyết ấy. Vị nào có sáng kiến phát sinh ra nghề gì, ấy là Tổ của ngành hoạt động ấy.

Vì lẽ đó, «Khởi Duyên Đại Đạo» không những chỉ phụng sự Tổ Tiên là nguồn duyên khởi vô vi huyền diệu của muôn loài, mà phụng sự cả chư vị Phật, Tiên, Thần Thánh (trong ấy có đức Thích Ca Mâu ni, đức Quan Thế Âm Bồ Tát, đức mẹ Maria, đức Khổng Tử, đức Lão Tử, đức Trần Hưng Đạo Đại Vương, Đức Tả Tướng quân Lê văn Duyệt.,.) nghĩa là phụng sự tất cả những vị sinh ra trước mình và đã phát minh ra những gì hay đã tạo đượcnhững công nghiệp gì hữu ích đối với cuộc sinh tồn của nhânloại.

«Khởi Duyên Đại Đạo», như vậy đã có đặc tính «Hòa Đồng Tôn Giáo» như đưa mọi dòng sông, suối về một bể cả, còn có tác dụng hướng dẫn nhân loại trở lại sống thiên về tinh thần lấy lòng từ bi, bác ái, vị tha làm căn bản, gột rửa đời sống ô trọc vì vật chất. Ấy là mở đường cho nhân loại quay trở về nếp sống «Đại Đồng» một ngày kia.

oOo

Đại đồng là thế nào ?

Đây là một lý tưởng vô cùng cao quý. Lý tưởng ấy xây dựng con người trên nếp sống thanh tao, giản dị, không phân chia giống nòi giai cấp, không tham lợi ham danh, chỉ biết lấy tình thương, thân mến, lẫn nhau làm trọng, để mọi người cùng hưởng thú thái bình an lạc. Nếp sống Đại đồng là nếp sống trọng tinh thần khinh vật chất,

Phật học dạy «Tu để được giải thoát » ; Lão học dạy «Tu để được trường sinh bất tử» : Khổng học dạy «Tu thân để đạt mức Tri tức Vô cầu... Tất cả các học thuyết ấy chẳng qua cũng châu về cái đích tối thượng là xây dựng nếp sống Đại Đồng cho nhân loại, trọng tinh thần khinh vật chất của Âm Dương Học Thuyết tức triết thuyết Lưỡng Nghi.

Đạt đến mức sống Đại Đồng, nhân loại còn đâu hạng người này bóc lột hạng người kia, hạng người này làm tôi mọi hạng người kia, còn đâu lòng đố kỵ ghen tuông, tranh chấp vì quyền lợi. Như vậy hố chia rẽ giữa các hạng người đương nhiên được lấp bỏ.

Như thế thì chỉ ngày nào nhân loại đạt được mức sống Đại Đồng, ngày ấy thế giới mới có hòa bình thật sự và vĩnh cửu. Và ngày ấy Trần Gian sẽ trở thành Thiên Đường vậy.

Đàlạt, Trọng Thu năm Mậu Thân

Dật Sĩ Phan Xuân Hòa

Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam

MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- Nước cam
- Nước thơm
- Sữa trái cây
- Yaourt
- Kem

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợlớn
Điện thoại : 36.756
trung tâm bán lẻ :
43 Tổng Đốc Phương Chợlớn
(NHÀ MÁY 100126 BÌNH THỚI QUẬN 11)
Đ.T 50.423

tình đời

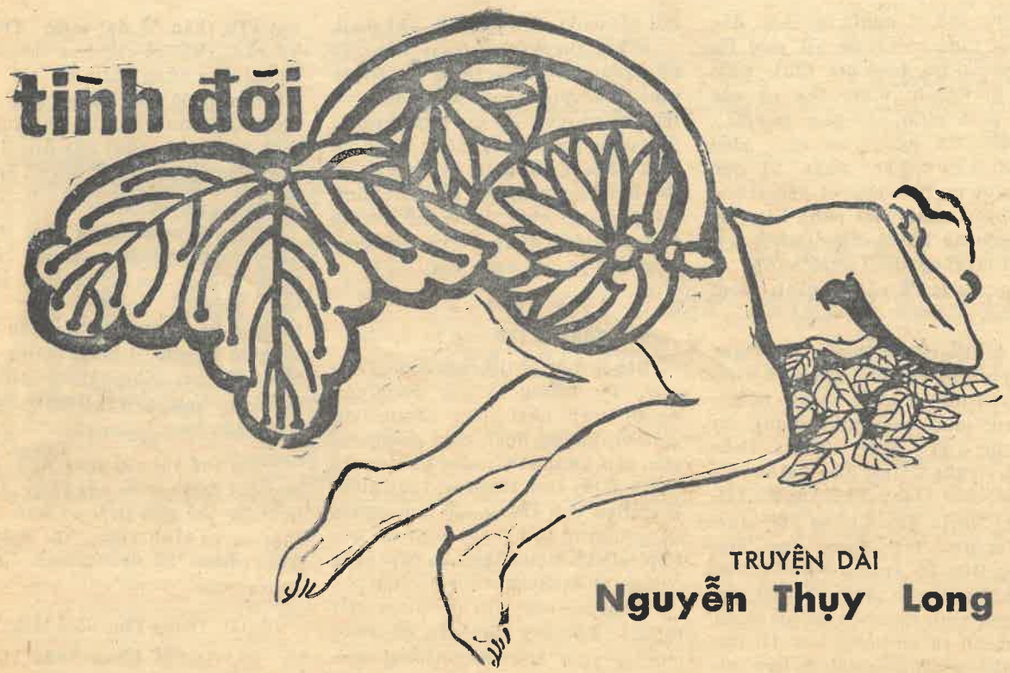

TRUYỆN DÀI

Nguyễn Thụy Long

Ri đứng nhìn theo chiếc xe Jeep của Bob khuất sau đồi, từ xa vọng lại tiếng đại bác. Ri bỗng thấy lòng mình ngao ngán, nàng nghĩ đến một phương trời xa thẳm nào đó, mà nàng sẽ theo Bob tới. Rồi mình sẽ có một đứa con, nàng sẽ già. khi ấy Ri ở trong tòa biệt thự thật sang trọng, kẻ hầu người hạ, Bob đã lên chức ông tướng, mỗi lần vợ chồng nàng đi đâu có xe mô tô chạy trước mở đường hụ còi inh ỏi, như nàng đã nhìn thấy một vài lần.

Ri không thể nào tưởng tượng nổi hạnh phúc mà nàng sẽ được hưởng. Trời sáng rõ dần, Ri quay trở vào, mình sẽ làm một giấc ngủ đến chiều tối.

XII

Ri uể oải cắn miếng « pom » nàng cau có nhổ ra, nàng liệng trái pom vào góc nhà, nàng lẩm bẩm rủa xả :

— Đồ mọi đen ngu si, người ta biểu mua trái gì chua lại mang về mấy thứ mắc dịch này.

Ri thấy nước miếug mình ứa ra tận cổ, nàng thèm của chua một cách kinh khủng, chỉ mới nghĩ đến những trái tầm ruộc thôi nàng thấy chịu muốn không nổi. Những trái tầm ruộc chìn vàng. chấm với mắm ruốc, chất chua cay se se...Hay là những miếng soài, nhưng bây giờ không phải mùa soài. Ri lên tiếng gọi con bé người làm, con bé vừa lò mặt vào phòng, nàng quăng ra một trăm bạc :

— Mày đi mua ngay cho tao trái gì chua chua.

— Dạ Bây giờ phải đi ra ngoài chợ Quận, mấy trái me được không cô ?

Ri mừng rỡ :

— Ừ phải rồi mấy trái me, mày đi mua lẹ cho tao.

Con bé người làm chạy vụt đi, Ri nằm tưởng tượng ra mấy trái me, nàng ứa nước miếng, nàng cố quên đi. Có lẽ bây giờ trời đã trưa lắm rồi, chiếc đồng hồ báo thức để ngay trên đầu giường nàng, nhưng nàng lười biếng không muốn ngước lên nhìn Nàng lại lẩm bẩm :

— Thằng mọi đen giờ này vẫn chưa về.

Ri sờ lên bụng mình, cái bụng vẫn như thường, phải hai tháng nữa bụng nàng mới trông thấy được, Ri không thể ngờ được mình đã có thai. Bob mừng rỡ khi nghe vị bác sĩ nói chắc chắn với hắn như vậy, hắn ôm lấy nàng hôn ngay trước mặt vị bác sĩ, hắn nhìn vào mặt nàng :

— Mày sắp cho tao một đứa con phải không?

Ri gật đầu, hắn dìu nàng ra khỏi phòng mạch của vị bác sĩ, cùng với nàng đi lang thang trong khu chợ Qui Nhơn. Bob nói thật nhiều, nàng không nhớ hắn nói những gì, nhưng nàng biết hắn hứa hẹn nhiều lắm sau đó hắn đi Mỹ nửa tháng rồi lại trở qua liền với nàng, hắn mang cho nàng thật nhiều quà bánh, hắn chiều chuộng nàng đủ thứ. Thời gian này nàng trở nên khó tánh một cách lạ lùng. nàng luôn luôn cau có, nàng tai ngược, có lần nàng cầm cả chiếc dép đập trên đầu hắn, hắn vẫn nhẫn nhục chịu đựng. Những lúc Ri trở lại bình thường nàng thấy thương hại hắn :

— Tại sao mày tốt với tao quá vậy ?

Bob cười, nhe hàm răng trắng ởn ;

— Tại mày có thai nên mày khó tính, tao thương mày mà, tao sẽ chiều chuộng mày, tốt với mày, miễn là mày cho tao một đứa con, đứa con đen như tao, càng đen càng tốt.

— Con mày nhất định là phải đen rồi, mày nghi ngờ tao điều gì ?

— Tao đâu có nghi ngờ gì, tao hiểu mày mà.

Bob săn sóc Ri từng li từng tí, hắn đề nghị với Ri thuê một căn nhà khác. nơi này ngay trong Bar hắn không thích, nhưng Ri nhớ đến lời hứa với Lệ nàng từ chối, nàng lấy cớ là nếu nàng ở một nơi khác không có bạn bè nàng buồn chịu không nổi :

— Mày ở trong trại suốt ngày, lâu lâu mày lại đi hành quân cả tháug trời rồi mấy thằng Mỹ trắng đến phá tao thì sao ?

Bob thấy nàng nói có lý, hắn bỏ ngay ý nghĩ ấy, hắn gật đầu :

— Mày nói có lý, tao không thích mấy thằng trắng, mấy thằng đó đều làm.

Bob kể cho nàng nghe nỗi khổ sở của hắn khi hắn còn nhỏ, hắn luôn bị bọn da trắng ức hiếp.

Con bé người làm trở về, nó liệng ra giường cho Ri một gói me, Ri vồ lấy, nàng ăn ngấu nghiến một trái cho đã thèm, nàng hỏi cô bé người làm.

— Mấy giờ rồi mày ?

Cô bé người làm ngó đồng hồ :

— Dạ hai giờ trưa rồi, cô ăn gì không tôi mua.

Ri không thiết ăn uống gì, nàng thấy người mình mệt mỏi, nàng lắc đầu :

— Tao không ăn gì hết, mày ăn gì thì đi mua mà ăn.

— Thưa cô buổi sáng cô không ăn gì rồi.

Ri vẫn lắc đầu :

— Nhưng tao không thấy đói.

Cô bé người làm ra khỏi phòng, một lát bà chủ Bar bước vào, bà ta đon đả hỏi :

— Thế nào em, có thấy người khoẻ không ?

Ri đưa tay che miệng ngáp :

— Thấy người cứ mềm mệt, không thiết ăn uống gì.

Bà chủ bar thân mật ngồi xuống cạnh nàng, nắm lấy cổ tay nàng :

— Em phải chịu ăn chịu uống đi chớ, có thai là mệt lắm, em cần phải ăn uống cho dữ, em cần chất bổ để nuôi dưỡng cái thai mà.

Ri vẫn nằm ườn trên giường, nàng lại lấy me chua ra ăn, bà chủ bar rùng mình :

— Suốt ngày chị chỉ thấy em sai người làm đi mua me về ăn, bộ em ăn chua được thay cơm sao?

— Em không thích gì bằng ăn chua, ngay từ hồi còn con gái em cũng thích ăn chua nữa, chị biết em thích ăn trái gì không?

Đôi mắt Ri ngời lên, nàng say sưa :

—Em thích ăn tầm ruộc chấm mắm ruốc, những trái tầm ruộc ngâm cam thảo vàng như nghệ, những trái lớn bằng đầu ngón tay, cắn một miếng nghe rôn tan trong miệng, khều một chút mắm ruốc trộn ớt cay se se, chị thấy thú vị không ? Ri tả cái ngon của tầm ruộc một cách say sưa, nàng tả theo sự thèm khát của nàng, làm bà chủ Bar cũng cảm thấy thèm lây.

— Ừ món đó ai mà không thích, hồi tôi đi học ăn hoài à.

Bà ta mỉm cười nhìn Ri :

— Nhưng thôi em đừng nói nữa thèm thấy mẹ

Ri nhấm nháp ăn trái me, nàng lấy làm thú vị. nàng nói bằng quơ :

— Sao mãi giờ này mà thằng cha Bob chưa về.

Bà chủ Bar chợt nhớ ra :

— Á quên chớ, hồi nãy chả có nhắn thằng cha nhọ chảo ra nói hôm nay chả phải đi công tác đến chiều mới về, chả vào tận Cam Ranh.

— Chắc là đi máy bay ?

— Máy bay thì mới lẹ vậy chớ xe hơi thì sức mấy.

Ri nhìn vàng bạc đầy trên người bà chủ bar, nàng lại trạnh nghĩ đến Lệ, vậy là Lệ đi biệt tích đâu cả nửa năm nay, không biết giờ này nàng lưu lạc ở phương nào, không biết nàng có khá không hay lại gặp một thằng ma cô ma cạo nào dỗ dành hết tiền bạc dành dụm. Ri hỏi :

— Chị có nhận được thư của Lệ không chị ?

Bà chủ Bar lắc đầu :

— Không hề nhận được cái thư nào hết, không chừng cô ta đi Hồng Kông buôn hàng rồi, có khi cô ta khá bằng mấy mình.

— Có chắc gì, biết đâu chỉ không gặp thằng ma cô nào ăn hết tiền của chỉ.

Bà chủ Bar lắc đầu :

— Ăn được tiền của con nhỏ ấy còn mệt. con nhỏ khôn thấy mẹ.

— Em cũng mong cho chỉ khôn ngoan, đừng có dại khờ rồi thiệt vào thân.

— Em không phải lo đâu.

Bà ta tiếp :

— Con nhỏ khôn dàn trời, mới ra làm ăn mà tôi đã thấy nó khôn gấp mấy những người ra làm ăn lâu đời.

— Hồi tôi mới gặp chỉ tôi thấy chỉ khờ lắm mà.

— Đời dạy khôn đó em.

Bà chủ Bar nhắc Ri :

— Em cũng phải lo cái thân em đấy nhé, đừng nghĩ như vầy rồi không thèm phòng bị rồi đến lúc bị cái gì thì trở tay không kịp đâu em.

— Bị cái gì chị ?

— Ai biết được, nhưng cứ nghĩ trước vẫn có hơn sao em không nghĩ đến ngày thằng Bob không còn thương em nữa.

Ri lắc đầu :

— Chuyện đó khó lắm chị ơi, nhất là bây giờ em lại sắp có con với nó.

— Bộ có con rồi nó không bỏ em được hả, chị muốn nhắc em nên giục nó làm giá thú càng sớm càng tốt.

▶

— Chính nó có giục em, nhưng em làm biếng quá chị à.

— Nếu có Lệ ở đây chắc chắn Lệ sẽ la em.

— Dạ em sẽ lo, có lẽ chuyến này đi Sàigòn em phải làm mới được, chuyến trước đi cà rềnh cà ràng quá nên lại thôi.

— Bao giờ em vô lại Saigon ?

— Chưa tính. vì bây giờ còn mệt với cái thai quá.

— Muốn bận gì thì bận em cũng phải lo cho bằng được, đừng có để chậm trễ rồi hối không kịp đâu em.

Bà chủ Bar có vẻ săn sóc Ri, bà kêu người làm sai đi mua phở cho Ri bà dỗ dành ;

— Em phải chịu khó ăn uống mới được, nhạt miệng rồi không chịu ăn đến lúc kiệt sức đi lại khổ đó em, Bob có nhắn chị nếu hắn đi đâu vắng phải săn sóc em.

Tô phở mang về, bà ta đút từng miếng cho Ri ăn, bà săn sóc Ri còn hơn săn sóc một người bệnh. Bà vẫn tiếp tục nói chuyện :

— Chị thấy Bob còm măng nhiều đồ lắm.

— Đồ gì hả chị ?

— Đồ cho em nè, đồ cho con nít sơ sinh nè, em thích sinh con trai hay con gái ?

— Con trai chị à, con trai chắc là giống bố nó.

Ri mơ màng :

— Rồi đây em sẽ về Mỹ, đứa con của em sẽ được học hành nên người, rồi sau này nó cũng làm sĩ quan như bố.

— Ở Mỹ thiếu gì nghề, cứ gì phải nghề đi lính, biết đâu nó không bác sĩ, kỹ sư,

Ri lại chợt buồn buồn :

— Em nghĩ cái đời em hồi nhỏ khổ quá, em đi ở cho người ta, người ta hành hạ đủ điều, lớn lên một chút là bị ông chủ nhà hại đời, bị đánh đập như một con chó, thiệt em không biết mẹ em là ai, em chỉ nhớ một cách lờ mờ. Người ta nói mẹ em bị tây đen rạch mặt hãm hiếp rồi sinh ra em, sau khi sinh em ra một vài năm sau mẹ em nhục nhã quá rồi chết đó chị.

Bà chủ Bar thẫn thờ nghe Ri nói chuyện, bà cũng nghĩ đến thân phận mình, bà không may mắn gì hơn, bà lấy chồng, gặp thằng chồng lưu manh, thằng chồng chỉ biết có tiền, hắn có thể bắt bà làm đủ mọi chuyện, dù là chuyện bỉ ổi để có tiền. Bà đã không sống được với một thằng chồng như vậy, bà bỏ hắn, bà lưu lạc đến miền này, bây giờ bà sống hoàn toàn cho đứa con gái, bà gởi nó học nội trú ở Saigon, thỉnh thoảng bà về thăm nó một lần. Mỗi lần về thăm con, con bé khóc đòi đi theo mẹ, bà phải dỗ dành nó :

— Con phải ngoan, ít lâu nữa mẹ khá giả rồi mẹ sẽ về ở hẳn với con.

Hôm nay bà chủ Bar bỗng thấy thân mật với Ri hơn, theo bà nhận xét tuy Ri là một đứa con gái ít học, nhưng rất có lòng thật thà, bà thấy rằng nếu Ri có ở lại Việt Nam nàng sẽ phải trở lại đời sống cô không có gì sung sướng hết, nàng đi, nàng sẽ quen được nỗi nhọc nhằn.

Bà nắm lấy tay Ri :

— Chị chúc em sớm tìm thấy hạnh phúc, Trời Phật sẽ cho em một đứa con trai như em mong ước, đời em sẽ không biết gì là đau khổ hết. Nhưng chị cũng khuyên em một điều, hạnh phúc đó không phải bỗng dưng mà có, mà do sự chiến đấu của chính em.

Ri không hiểu hết lời nói của bà chủ bar, nàng im lặng, một lát nàng nói :

— Lần này em sẽ sinh ra một đứa con trai đen xì, đen như xia ra, thằng cha Bob khoái bằng chết.

(CÒN NỮA)

Hôn thú Việt - Mỹ
Khai sanh trễ
Giấy sống chung

Hồ sơ Theo Chồng Về Nước. Giải quyết được tất cả các khó khăn cho Quý Thân Chủ. Giấy tờ hợp pháp.

Sở Giao Tế LELION LEFORT(LÊ PHONG) trước ở 213 TỰ DO nay dời về 38 Võ Tánh SAIGON Đ.T. 92.999.

Với kinh nghiệm từ sáu năm nay, chúng tôi phục vụ đắc lực Quý Vị MAU CHÓNG — CẦN MẬT và ĐÚNG HẸN. Mọi công việc đều có bảo đãm, thân chủ không sợ tiền mất việc không thành.

LƯU Ý : Riêng Văn Phòng Giao Tế của Công Ty Lelion Lefort CoLtd, dời về đây mà thôi. Sở Du Lịch và Lữ Hành Xã LÊ PHONG Lelion Lefort vẫn còn ở 213 Tự Do. Lầu 4 phòng 40 như trước.

THUỐC MỚI VIÊN BỌC ĐƯỜNG **midol** trị các chứng đau nhức NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 982 BYT/QCDP Pub.TÂN-T

Như cái Lá Đa

TIẾP THEO TRANG 27

điểm thứ nhất, ta cần phải kiên trì chiến đấu với tự ái của mình, đừng để lung lạc bởi tiếng khóc của con, đừng giọng nói dài dòng, lời rên rỉ lai rai của vợ. Phải chịu nghe chửi, chịu thóa mạ. Phải làm cách mệnh bản thân để còn chống hủ tục, chống tệ đoan xã hội. Hãy gắng lên. « Thắng ngàn quân địch dễ, thắng được mình mới là điều khó ». Đức Phật đã dạy như vậy. Nên nghe lời Phật, vì ngài đã vào ngồi suy tư ở núi tuyết 6 năm, chẳng cần ăn tết.

CHỦ TỌA :

— Thế còn điểm thứ ba ?

THUYẾT TRÌNH VIÊN :

— Tôi đã ý thức được tai hại của giặc tết. Xin hưởng ứng 2 điều do «đồng tiền», «đồng chí», à à xin lỗi, do «đồng bào» vừa rồi đã nêu ra. Theo tôi điểm thứ ba là phải tẩy chay đồ ngoại hóa vì nó là khí giới của giặc tết. Một chai rượu là một quả mìn. Một thước vải là một quan tài, nó đem tới sự chết chứ không phải tết.

HỘI THẢO VIÊN. (vỗ tay)

— Hoan hô. Hoan hô.

CHỦ TỌA :

Sau cùng, tôi yêu cầu toàn thể đại hội chấp thuận bản quyết nghị sau đây !

— Nhận định :

Rằng : tết là một tên giặc đại gian ác đã tiếp tay cho giặc nghèo, giặc cộng.

Rằng : tết là hủ tục đã làm khổ dân tộc mình từ bao nhiêu thế kỷ nay,

Rằng : tết chỉ là một cơ hội để tự sát.

ĐỒNG THANH QUYẾT NGHỊ :

— Không ăn tết lạc hậu

— Không mua sắm ngoại hóa,

— Không đi tết quan trên

— Không bốc lột kẻ dưới.

— Không gây thêm nợ nần.

Tất cả, ủng hộ chiến sĩ. Ngày Xuân chỉ thắp nén hương thơm tưởng niệm tổ tiên. đọc báo Đời, suy tư về cuộc đời chó má. Và cầu nguyện cho mọi người có đủ can đảm chống giặc tết.

Bao giờ người V.N. được ăn 1 cái Tết...

(TIẾP THEO TRANG 9)

Nam. Nếu họ hô hào dân chúng, cả những người thân của họ hãy đập bể máy truyền hình, tủ lạnh, điện nước để tỏ ra chống Mỹ và ủng hộ Đảng thì họ sẽ bị cười vào mũi, và bị đuổi ra khỏi nhà liền, và bị coi là thằng điên và lạc hậu. Thắng lợi và ưu thế lớn nhất của một lực lượng khởi nghĩa là được coi như đó là một lực lượng tiến bộ nhất nay nếu bị coi là lạc hậu. lỗi thời, thì đã hết đất làm ăn rồi. Hiện nay du kích CS đang rơi vào cái thế lạc hậu và lỗi thời, trong đà tiến bộ vật chất của xã hội Miền Nam.

Các chiến lược gia CS đã ý thức được điều đó và đã không còn tin tưởng vững chắc cho lắm vào lẽ tất thắng của chiến tranh cách mạng.

đã không tin vào chiến thắng vào sự thành công của chiến tranh, thì khó mà bình tĩnh và khôn ngoan phát động những mặt trận lớn. Nhờ đó năm nay, tết này người VN có thể ăn tết bớt lo sợ hơn, có thể cúng giỗ mà không ngại trùng ngày giỗ của chính mình ngày này năm sau. Nghĩa là tết này không có tổng tấn công đâu mà sợ. Dĩ nhiên không có tổng tấn công nhưng không phải là sẽ thiếu những trận đánh lẻ tẻ khắp nơi.

Cộng sản có thể chờ một cơ hội khác để ước định lại chiến lược và hành động của họ : 15/4 sau khi Mỹ rút 50000 quân của đợt rút quân thứ ba. Lúc đó một là cộng sản âm thầm chấp nhận xuống thang chiến tranh song phương hai là cộng sản đánh lớn một lần cuối để thử sức đề kháng của các lực lượng Miền Nam. Đồng thời phe cộng sản còn có thể chọn thời gian mùa hè 1970 để làm bối rối chính phủ Nixon và đảng Cộng hòa trong thời gian vận động cho cuộc tuyển cử Thượng Hạ Viện vào tháng 11.

Hò hét i uông

(TIẾP THEO TRANG 33)

những thì may ra, Nhưng tham nhũng ở xứ này như cơm bữa, nơi đâu cũng có làm sao được ?

Không biết có phải vậy mà «ông thứ» Trần Cự Uông sự bị dân chúng mắng cho là về mặt mày hò hét i uông chẳng khác lũ hề nên ông ta từ chức đi chăng ?

P.A tôi, năm nay kêu gọi các bạn gái chúng ta thử ăn một cái «Tết kiệm ước», nhất định không may đồ mới, không sắm vật dụng mới, không tổ chức chè chén, không cắm hoa, không thèm sơn phết nhà cửa, không quà biếu xén cho bất kỳ ai, không cho tiền lì xì v v... nghĩa là mình không ăn Tết gì hết. Ngày thường sao, bây giờ vậy. Nếu có khác là khác ở chỗ, nghỉ ngơi, thăm viếng nhau, đoàn tụ gia đình, cúng ông bà. Vậy là đủ.

Thăm nhau ngồi uống trà là đủ rồi. Đó là vì sự sống, vì quyền lợi của chính gia đình ta, của chính ta. Chúng ta chỉ ăn Tết khi nào hòa bình thực sự và hết cảnh hò hét i uông. Chỉ vì cái trò hò hét i uông mà ta cứ phải chịu giá sinh hoạt leo thang đó các bạn.

P.A.

Thoa CRÊME THORAKAO trị hết mụn, nám, tàng nhang, trứng cá

1 giải pháp danh dự

Tiếp theo trang 25

bạch bác bỏ quan niệm táo bạo là thành lập chính phủ liên hiệp với CS.

Sửa chữa lỗi lầm

PAGEANT : Ông vừa nói rằng người Mỹ chúng ta vẫn còn có thể sửa chữa các lầm lỗi ở VN vậy chúng ta phải làm gì ?

LANSDALE : Tôi đã nói chúng ta phải sống các nguyên tắc của lý tưởng dân chủ của ta nhưng chúng ta cũng phải làm sao để giúp người VN hiểu hết thể thức vận dụng mọi thủ tục dân chủ.

Thí dụ có một chính khách VN muốn tổ chức một chính đảng cơ sở cho ý tưởng và vận động của ôngta. Ông ta không hiểu rõ thực sự phải làm những gì để thực hiện. Mỗi khi có một chính khách Mỹ viếng thăm VN tôi luôn luôn yêu cầu ông ta ngồi lại với chính khách VN và giải thích về cái«lắc léo hỗn tạp» của chính trị. Nhiều người miễn cưỡng mà làm như vậy nhưng có vài người hiểu rất rõ tại sao tôi yêu cầu họ như vậy, trong số này có cựu Phó TT Humphrey và ông Richard Nixon trước khi có cuộc tuyển cử.

Như vậy người VN cần thiện chí chúng ta để giúp họ cải thiện thủ tục tư pháp. Một ý tưởng Mỹ mà họ đã thích ứng là quan niệm về thẩm phán lưu động đi từ quận này sang quận khác giúp dân chúng vui vẻ theo dõi. Đó chỉ là một bước nhỏ trong việc thử thách để giúp người VN xây dựng cái thể chế «pháp trị» của họ.

PAGEANT : Cứ theo những điều ông nói, ông đánh giá cao người VN. Nhưng ông có bằng chứng gì chứng tỏ việc nhập cảng các lý tưởng dân chủ vào VN không phải là một việc đi «câu cá trên trời»không?

LANSDALE : Có lẽ đây là câu trả lời mà ông muốn tìm,như tôi đã nói ở trên, có lối 2500 làng VN. Khi tôi rời VN năm 1968 đã có bầu cử tự do tại 1000 làng. Ngày nay có tới 90 phần trăm đã bầu cử. Trong mỗi làng hội đồng dân cử có thẩm quyền ưu tiên trong số lớn công việc của họ.

Dân chúng bắt đầu nhận thức. Họ còn phải đi con đường dài để xây dựng cách trật tự từ dưới lên cao. Có nhiều lãnh tụ nghiệp đoàn và dân biểu Hạ viện hiểu rõ quyền hạn Hiến Pháp và hành động theo đó.

Bao giờ hết chiến tranh

PAGEANT : Ông có hy vọng là chiến tranh sẽ sớm chấm dứt ?

LANSDALE : Tôi nghĩ điều đó tùy thuộc thái độ chúng ta đối với vấn đề. Phía CS, họ sẽ không bỏ ngang, vì đó là cuộc dấn thân ý thức hệ của họ. Đó không phải là vấn đề để thương thuyết hay để dùng áp lực quân sự quy ước. Người CS đã khởi sự gây chiến và chúng ta muốn họ dừng lại, chỉ dừng lại khi nào những điều kiện ở Nam VN không để cho họ tồn tại được. Chúng ta càng sớm giúp người VN thực hiện mạnh mẽ tiêu diệt những điều kiện này, thì chiến tranh chấm dứt trong danh dự.

PAGEANT : Có phải là bài toán rắc rối VN có thể được giải quyết thành công nếu chúng ta xử sự thông minh và giàu tưởng tượng hơn hay không.

LANSDALE Tôi nghĩ như vậy. Nhưng chúng ta không được phép có cái thái độ rút quân chỉ vì mệt mỏi, chán ghét chiến tranh.

Vì chúng ta đã chuyển giao sáng kiến lại cho người VN, chúng ta phải bảo đảm với họ rằng chúng ta là những bạn thiết dân chủ, y như là các nhà lãnh đạo miền Bắc biết rằng họ có thể trông cậy vào sự dấn thân hoàn toàn của Nga sô và Trung Cộng.

Bài học lớn mà chúng ta có thể rút ra ở VN là những nguyên tắc của sự tự do của con người vẫn còn mạnh mẽ.

Chúng ta nên khởi sự chú ý đến bài học này mặc dù bây giờ có hơi chậm và đã có nhiều bi kịch xảy ra. Nếu chú ý như vậy, chúng ta mới gây được mục tiêu, ý nghĩa cho những hy sinh của nhiều thanh niên Mỹ, VN và các nước khác nữa. Thẳng thắn mà nói chúng ta có thể nào làm ít hơn vậy mà vẫn giữ gìn được nền tự do mạnh mẽ của chúng ta ở quê nhà được ?

Quí vị xuất ngoại ? Theo chồng về Hoa Kỳ ?

Xin nhớ tới Sở DU LỊCH và LỮ HÀNH LÊ PHONG. (LELION LEFORT AGENCY)

Giấy phép Hoạt Động số 960/SKT tại số 213 Tự Do Saigon (lầu 4 phòng 40). Cơ sở mở từ sáu năm nay, đủ bảo đảm phục vụ thân chủ đúng hẹn, cẩn mật. Mọi giấy tờ đều hợp pháp do luật gia trông coi. Giá biểu y như mọi nơi và dứt khoát. Quý khách khỏi gặp cảnh trả lệ phí nầy bữa nay, trả khoản khác tuần tới.

Nhiệt liệt cổ động... ăn tết kiệm ước

TIẾP THEO TRANG 5

Nhìn vào chợ tết ở đô thành. vì chúng tôi không có dịp đi các tỉnh ta thấy nhan nhản những đồ ngoại hóa.

Rượu thì toàn rượu Mỹ,Pháp, Nhật Bổn, Cao Ly và Hồng Kông, Đài Loan.

Bánh ngọt và kẹo thì Nhật Bản làm tràn ngập các cửa tiệm.

Bánh kẹo và hạt dưa nội hóa thì Tàu Chợ Lớn đứng đầu.

Vải vóc may tết cũng lại hàng Nhật, hàng Pháp, hàng Mỹ, và Tàu..,

Rồi tới thịt hộp Tân gia Ba, trái cây hộp Đại Loan, lạp xưởng Cholon và Nam Vang, cho tới, chén bát cũng Nhật, Tầu kể cả Tàu Cộng bán lậu. Đồ chơi trẻ em cũng made in Nhật Bổn nữa.

Nhìn vào các hàng bán chợ tết ta biết được dân chúng VN đang gánh vàng đi đổ sông Ngô như thế nào.

Vậy nhất định tết năm nay chúng ta chỉ nên ăn tết bằng hàng nội hóa. Ăn uống thì có bánh tét, dưa hấu, cá kho, củ kiệu. May sắm thì chỉ có quí bà quí cô may hàng nội hóa, đàn ông con trai khỏi cần. Bỏ hết bánh, kẹo, rượu, trà, vừa tốn tiền vừa hư răng trẻ con. hại tim người lớn. Ai tới thăm nhà thì chỉ cần một đĩa mứt trái cây măng cầu, thơm, bí nhà làm hay của người Việt làm.

Bao giờ mà tất cả mọi người Việt chúng ta yêu nước, biết yêu nước về phương diện kinh tế, biết đoàn kết về mặt kinh tế, biết tự trọng, tự chủ về mặt kinh tế. thì lúc đó chúng ta mới hy vọng tương lai đất nước sáng sủa được,

ĐỜI

Bày tỏ sự đời

(TIẾP THEO TRANG 27)

đã và đang hy sinh xương máu tài sản chống cộng sản thử hỏi ông ; 20 triệu người VN là tay sai của ai ? Nếu có thì chúng tôi chỉ làm tay sai cho Lý Tưởng, Tự do mà thôi. Còn ông xưa nay, ông đã làm gì cho tổ quốc với những tên Anatole,Francois, Jacqueline kèm vào cái họ nguyên cả ba chữ tên, họ và chữ lót của người ta ?

Đọc báo hôm nay được biết ông sắp đi xa. Lệ thường kẻ đi xa có nhiều hy vọng trở về trúng mối. Chac chắn hiện có nhiều kẻ đón gió, chờ thời mong đợi ông để kiếm chút danh thừa.

Chúng tôi nói trước với ông, cho dù mai kia ông có chớp chức vụ gì đi nữa, thì kẻ đối lập ông vẫn là chúng tôi, 20 triện đồng bào nhất tâm chống CS và khinh rẻ bọn chạy cờ.

- Quý vị nên tổ chức TIỆC CƯỚI, SINH NHẬT TIẾP TÂN ở đâu ?
- Quí Vị tìm ở đâu được 1 đêm giải trí lành mạnh vui tươi ?

Chỉ có **NHÀ HÀNG CA VŨ NHẠC**

PHA-LÊ

Lầu 3, Thương Xá Crystal
95-101, Công Lý — SAIGON
Đ.T. 92.115 — 92.726 EXT.256

Mới xứng đáng là nơi lý tưởng của quý vị, với những đặc điểm :

- *Khung cảnh ấm cúng, sang trọng.*
- *Với sự trình tấu thường xuyên của Ban nhạc danh tiếng* **LÊ VĂN THIỆN**
- *Ngoài những giọng ca độc đáo của :* **LINH PHƯƠNG, THẢO LY, MỸ DUNG NGỌC MINH, ALI MINH v.v...**
- *Quý vị còn được thưởng thức giọng ca áo não và truyền cảm không kém gì những danh ca đương thời, đó là danh ca* **NHẬT THIÊN LAN**, *qua những tác phẩm tiền chiến bất hủ.*
- *Những Show quốc tế và VN nảy lửa hàng tuần đổi mới.*
- ĐẶC BIỆT : *Các món ăn* **Việt, Tây, Tàu** *do đầu bếp chuyên môn đảm nhiệm.*

ÂM NHẠC MAY LẠNH THƯỜNG TRỰC

MỞ CỬA : SÁNG : Từ 8giờ đến 14giờ
CHIỀU ; Từ 16giờ đến 24giờ

Ban giám đốc kính mời.

BÀI CẬY ĐĂNG, CÓ TRẢ TIỀN

BỨC THƯ KHÔNG NIÊM
kính gửi B.S. Nguyễn - văn - Hoàng
Trưởng - Đoàn Thanh - Tra Bộ Y - Tế

Của ông HOÀNG SINH, người sản xuất dụng cụ DOVE

Kính Bác sĩ Trưởng Đoàn Thanh Tra Y Tế,

Ngày 13-1-1970, theo tin VTX, Bác sĩ đã quyết định gửi văn thơ qua Cơ quan khác yêu cầu ra lệnh cấm xử dụng và bày bán dụng cụ DOVE, vì theo Bác sĩ dụng cụ này có thể làm cho người xử dụng nó trở thành bất lực vĩnh viễn.

Do lời tuyên bố trên, Bác sĩ đã vô tình làm hại đến quyền tự do hành nghề của người công dân Việt, và gây cho chúng tôi HOÀNG SINH Nhà sản xuất dụng cụ DOVE nhiều thiệt hại quan trọng về vật chất danh dự và tín nhiệm.

Theo chúng tôi, lời tuyên bố của Bác sĩ Trưởng đoàn Thanh Tra với VTX, nếu có thật ? Chứa đựng nhiều điều võ đoán, xa sự thật, xa kinh nghiệm và bất công, nên buộc lòng chúng tôi phải có vài lời minh xác cùng Bác sĩ:

1).— Chúng tôi tự hỏi, căn cứ vào dự kiện và tài liệu nào mà Bác sĩ khẳng định rằng : Dụng cụ DOVE và dụng cụ Hạnh phúc Xã EDDY LARGER và M. LARGER, là một, do chúng tôi HOÀNG SINH sản xuất. Sự thật Hạnh Phúc Xã mang nhãn hiệu HP mà thường xuyên quảng cáo là EDDY LARGER, xuất xứ ở 339/8c Trương minh Giảng, Saigon, do một Hàn Kiều chủ trương và do Nhật kiều nhập Việt tịch là HOÀNG TÙNG CHẤN đứng tên xin phép, khởi sự bán hàng từ tháng 4 năm 1969 và sau này sản xuất thêm M. LARGER do vợ Hàn kiều là Bà Cao thị An Phượng đứng tên, tới giờ phút này, 2 sản phẩm kể trên của Hạnh Phúc Xã là H.P. EDDY LARGER và M. LARGER vẫn được quảng cáo bán trên thị trường Việt Nam, mà họ không được cái hân hạnh như Bác sĩ chú ý đối với người Việt Nam di cư như chúng tôi.

2).— Trong thời gian từ tháng 4-1969 đến tháng 10-1969, Hạnh Phúc Xã vẫn quảng cáo bán đều đều không gặp một trở ngại.

Chúng tôi HOÀNG SINH trước khi sản xuất dụng cụ DOVE cả 2 có cùng hiệu quả và công dụng như nhau. Hơn nữa, chúng tôi đã cẩn thận và đứng đắn xin môn bài và giấy phép hành nghề trước khi sản xuất. đồng thời gửi thơ bảo đảm đến Quý Bộ đề ngày 15-9-1969 để hỏi ý kiến—và được quý Bộ phúc đáp do Văn thư đề ngày 4-10-1969 số 19.620 BYT/HVYT do Bác sĩ ĐẶNG VĂN ĐÁNG ký tên và đóng dấu.

3). – Căn cứ trên những dự kiện và cuộc thí nghiệm, nghiên cứu của Bác sĩ hay Hội Đồng Y Khoa nào mà Bác sĩ tuyên bố dụng cụ DOVE (chứ không hề nói tới. H.P. EDDY LARGER và M. LARGER) làm cho người xử dụng nó bị bất lực vĩnh viễn.

Để chứng minh rằng lời tuyên bố của Bác sĩ và hành động yêu cầu cấm đoán của Bác sĩ có nhiều điều võ đoán, xa sự thật, xa kinh nghiệm, nên chúng tôi HOÀNG SINH yêu cầu Bác sĩ Trưởng Đoàn Thanh Tra chấp nhận cho tôi mang dụng cụ DOVE tới Bộ Y Tế thực tập cho chính tôi, trong thời gian liên tiếp 2 tháng, dưới sự chứng kiến của Bác sĩ để Bác sĩ nghiệm kết quả của dụng cụ DOVE có như lời Bác sĩ đã tuyên bố với V.T.X. là : « Người xử dụng DOVE sẽ bị bất lực vĩnh viễn » hay không ?

Sau 2 tháng thực tập cho bản thân tôi mà kết quả không đúng như lời Bác sĩ đã tuyên bố thì những thiệt hại về thương mại, danh dự và uy tín của tôi, ai chịu trách nhiệm ?

Chúng tôi sẵn sàng trình bày với bất cứ ai, kể cả Quý Vị những bức thư khen tặng của những người trong mọi giai cấp xã hội đã từng xử dụng dụng cụ DOVE.

Sở dĩ đến bây giờ, chúng tôi mới lên tiếng là vì có nhiều người gọi giây nói, dư luận rất bực tức sôn sao hỏi tôi, tại sao lại chỉ cấm bán dụng cụ DOVE mà các dụng cụ khác không cấm bán, tại sao chỉ nói đến DOVE mà không nói đến Hãng Bơm tay khác ??? Vì thế, chúng tôi cố chờ xem đến bao giờ Bác sĩ mới viết Văn thư yêu cầu cấm bán các loại Bơm tay khác, và đến giờ này, chúng tôi chờ đợi hết nổi.

Chúng tôi thành thật mong Bác sĩ Trưởng Đoàn Thanh Tra sớm giải quyết những câu hỏi trên, liên quan đến sự nghiệp, danh dự và uy tín của chúng tôi, và trong trường hợp Bác sĩ không thèm giải thích, chúng tôi sẽ buộc lòng phải dùng đến biện pbáp cần thiết mà Hiến Pháp đã dự liệu cho mọi công dân, để bảo vệ quyền lợi của mình trong một nước Dân Chủ.

Viện uốn tóc **BANGKOK**

PHÒNG LẠNH

Số 4, Nguyễn Trung Trực — Saigon
Ngang nhà hàng THANH THẾ
Đ.T 92115 — 92726/224

Do : Cô HỒNG HẠNH Tốt nghiệp ngoại quốc đảm nhiệm

Nhiều kiểu mới lạ tân kỳ hợp với phụ nữ thời đại

Đặc biệt : TRANG ĐIỂM CÔ DÂU DẠ HỘI

NHẬN HỌC VIÊN

Chủ nhân kính mời
HỒNG HẠNH

XIN CHÚ Ý : Mỗi tuần nghỉ ngày Thứ Ba

Mỗi người một bàn chải răng...

Nhưng chỉ dùng

KEM ĐÁNH RĂNG

Hynos

PHOSPHATÉ

VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết,

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

Với

Hynos

PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều

răng tươi sáng nhiều

THUỐC BỔ

‹dùng SÂM và QUY làm gốc›

Đ.D.S. HUỲNH-TRIẾT-ANH BÀO-CHẾ

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.

Người già : kém sức khỏe.

Phụ – nữ : kinh-nguyệt không điều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH** PHƯỚC-LINH

giúp cho quí-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc PHƯỚC-LINH

110, ĐẠI-LỘ KHỔNG-TỬ_SAIGON

PHỤ-NỮ : CẦN BIẾT !

CÓ BỊNH BẠCH-ĐÁI

Xin dùng

NỮ ĐỚI BỮU

PHƯỚC LINH

TRỊ

Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều con người mất máu, sanh-xao buồn bực, đau thất ngang lưng, bình mới hay lâu ngày đều dùng được.

K.N. 2146 NGÀY 20/4/67

Tổng phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110, Bis Khổng-Tử_Cholon

CÉMIN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM

LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC, SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU ĐỰNG BỀN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMIN

K.H. SỐ 24 BC. QCDP. B.Y.T. 4.9.67

VIÊN THUỐC HỒNG CÓ SINH-TỐ C

Neurotonic

hồi-bổ óc tăng-cường trí nhớ

Thoa CRÈME THORAKAO đi nắng không đen nám, khỏi dồi phấn

PHONG NGỨA

Ghẻ chốc, lở lối, gãi tới đâu ăn lan tới đó

KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT CHỖ NẦY CŨNG LỞ LẠI CHỖ KIA

Nên uống :

Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIÊN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm Hoa - Việt có bán lẻ

NHÀ THUỐC **ÔNG TIÊN**

Đ.L. CHOLON K.N. BYT Số 316 — 21-8-62

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MÃNH LIỆT CỦA

2 TRỤ-SINH (TÉTRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bịnh:

- BAN NÓNG_BAN CUA
- THƯƠNG-HÀN
- CẢM HO_SƯNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHẺ LỞ LOÉT_VẾT ĐAU SƯNG MỦ_LÂM ĐỘC

K.N. Số ... BAN-BYT-QCDP

COTRACYN HADZER | COTRACYN HADZER | COTRACYN HADZER | COTRACYN HADZER

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC CÓ HÌNH TRÁI TIM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Một phát minh Tân-Kỳ làm chấn động trong ngành Mỹ-phẩm, và khách hào hoa phong nhã chờ đợi từ lâu.

NƯỚC HOA XỊT

Intime

- BÀO CHẾ TINH VI THEO CÔNG THỨC ÂU-MỸ.
- MÙI THƠM QUÝ PHÁI SANG TRỌNG
- DỊU BỀN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.

PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA

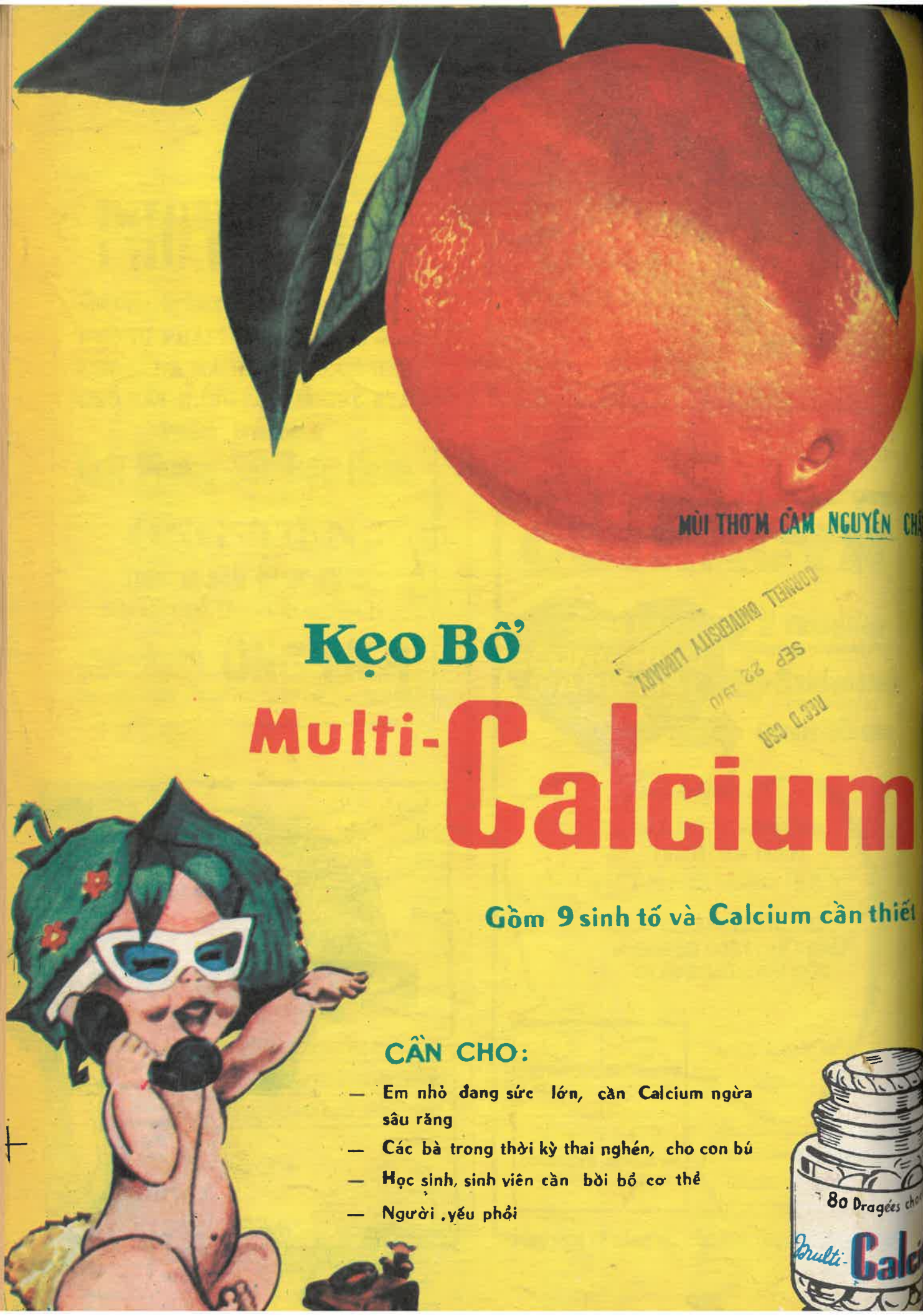
MÙI THƠM CÂM NGUYÊN CHẤ
Kẹo Bổ
Multi-Calcium
Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết
CẦN CHO:
— Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
— Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
— Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
— Người yếu phổi

CORNELL UNIVERSITY LIBRARY
SEP 22 1910
REC'D CSR